

**Phần hướng dẫn cách tìm bài giảng (nghe MP3)**

**NHỒ HUYỄN THIÊN SỞ THI TẬP**

**Pháp sư Thích Từ Thông giảng tại Liễu Liễu Đường từ ngày 21/03/ 2008 đến 08/8/2008**

**THAM THIÊN 1 → THAM THIÊN 103**

**(Kỳ 01 → Kỳ 103)**

**Tham thiên 1: THIÊN QUAN 1, ngày 21/3/2008**

- 00.23.56: Tham thiên là để ý tới duy nên mọi vấn đề nào nói câu lời ích cho thân khẩu ý của mình. Thí dụ bài thơ: Thiên quan 1 (NHTS thi tập, tham thiên 14).
- 00.30.17: Giải thích: "Hiện tượng nghìn xóa tình tịch nhiên".
- 00.35.52: Tại cái hiện tượng văn pháp nếu tôi vắng lặng, thanh tịnh không làm ai náo loạn vui mừng. Tôi duy se thấy nở rộ.
- 00.37.27: Tình của sắc, thanh, hồng, vô, pháp là tịch nhiên. " Chỗ pháp tung bán lại. Thông tôi tịch diệt tông" (K. Pháp hoa).
- 00.41.29: Hiện tượng văn pháp thanh TRAN, bỏ náo loạn do không tham thiên nên không thấy nở rộ tình tịch nhiên của văn pháp.
- 00.43.15: Trong cuộc sống thông náo loạn vì không giác ngộ tình thanh tịnh bản nhiên của mình và văn pháp do chấp thân, chấp ngã.
- 00.45.44: Tham thiên là để duy tình Nhôn Ngã từ náo loạn. Vì sao tình tịch nhiên của hiện tượng nghìn xóa bỏ mất đi?
- 00.48.03: Nói tông để duy quan chiếu: Chân nhö (Voátai, không, voátông).
- 00.48.28: Chân nhö là gì? Tại sao không thêm không bớt nở rộ?
- 00.56.06: Giải thích 3 biểu hiện của chân nhö (Voátai, không, voátông).
- 00.59.20: Bản thể chân nhö duyên khởi ra hiện tượng văn pháp, VOÁTAI không duyên khởi : KHÔNG, VOÁTÔNG.

01.04.38: "Châu biến ham dung vôôt thê chung": Tại cái là một, một là tại cái".

**Tham thiền 2 : THIÊN QUAN 2, ngày 30/3/2008**

00.08.09: "Chôi" (NHTS thi tập, trang 413).

00.20.05: "Leá bai" ( NHTS thi tập, tham thiền 57).

00.50.43: " Thiên quan 2"(NHTS thi tập, tham thiền 15).

00.51.30: Giải thích: " Nói cảnh vô tâm khỏi luận thiên.

Tham thiền năng siêu rọi phần minh

Quan tâm quan cảnh tùy duyên hiện

Tranh tống hoang nông nghé viên vong"

**Tham thiền 3 : THIÊN QUAN 2 (tiếp theo), ngày 6/4/2008**

00.04.29: Năng thiên: Con người.

00.08.56: Siêu thiên: Nói tống tộ duy quan chiếu (quan tâm, quan cảnh...)

00.10.35: Tham thiền: Nhiều giai ngoài đời 1 trong Bát nãi nhân giai ( Thế gian vô thường...).

00.16.00: Lấy 6 lãnh vực nội tâm ( thấy, nghe, nghĩ, niệm, xúc, biết) nên quan tâm: Năng thiên. Tùy duyên mà quan tâm hay quan cảnh.

00.18.40: Trong Tội niệm xử quan: Quan tâm vô thường (thời, tống, hành, thức) là quan tâm. Quan tâm bất tòng là quan cảnh (sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp).

00.26.30: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp là Cảnh. Tội tòng thanh tòng.

00.27.30: Trần: tại nông làm tâm chao nông theo vui buồn không trong sáng (vui buồn mong giản).

00.28.18: "Chỗ pháp tung bán lại. Thông tộ tòng diệt tống" ( K.Pháp hoa). Nông nãi quan trọng trong tu hành vì không có tu gì hết.

00.33.04: Lúc cảnh không lường yên nhân gây ãu khoả Ñông ãetaim dnh  
mãc vào cảnh ( Ñoi cảnh voataim khoi luain thien).

00.36.00: Lam chui mat, tai, muoi, looi, than, yu khi tiep xuc voi Tien nguoi  
cảnh(saec, thanh, hong, vo, xuc) ãekhoing nam me lau luyen. Noi  
laTham thien.

00.43.53: Ngoi thien lau khoing han tot. Van ãelaotö duy cai gi va vieu ly  
ñooc nhöng gi ãalam minh ãau khoã

#### **Tham thien 4 : QUAN THAN , ngay 13/4/2008)**

00.08.15: Quan than: Lay than con ngöoi lam noi töong quan chieu.

00.09.06: " Than nay bat tinh thai hay ngoa?

Tam khoabao vay mang song ta

Bat bat dap vui than khai yu

Tim ãau tinh ngaolac thöong ra?

00.09.24: Trong böoc ãöong hoc, hanh, chöing ãã ãöic Phat luon van dung  
lap tröong Van nhi Tô nhi Tu (Tam hueahoc).

00.18.54: Bat tinh: Bat bat: bat nhan, bat nghia, bat löong, bat chanh, bat an,  
bat binh, bat main, bat nhö yu

00.31.39: Tam khoi (khoikhoi hanh khoi hoai khoi) sanh ra Bat khoi voalöong  
khoi

00. 48.25: Tham thien la lam nhöng gi?

#### **Tham thien 5 : QUAN THAN (tiap theo) , ngay 20/4/2008.**

00.13.31:Vi sao can tham thien?

00.19.58:Tim hieu "bat bat" trong cau: " Bat bat dap vui than khai yu".

00.30.10: Quan than bat tinh thay ãöic söihoanh hanh cua Bat bat trong than  
chung ta.

00.33.03: Vi sao tu hanh khoing can lay, ma chæ can quan than bat tinh?

00.47.02: Cần tu thiền loại bồ tát môn không nên bắt bắt đập vui thân, khẩu, ý

00.48.43: Nên Phải không phải là một tôn giáo, vì sao?

00.53.26: Mọi phương chỗ Phải nếu sống trong 4 cõi : Thông lạc ngay tình. Chúng ta cũng có thể sống nhờ vậy. Vậy 4 cõi nào tìm đâu?

### **Tham thiền 6 : TAM ngay 27/4/2008 .**

00.03.27: " Tâm chẳng tâm gì, phải gọi tâm!

Tâm không hình mạo cõi nào tâm?

Ba cõi không thể tìm tâm nào

Phải dạy tu tâm, tâm ở đâu?

00.09.54: Người nên tu Phải bắt đầu tu hạnh đóa trên 37 pháp trời nào (giáo lý từ thế).

00.14.23: Nên nghĩa Tâm ở đâu?

00.24.00: Phải chấp nhận có tâm vì con người (tâm) chæ có khi có và chæ vắng tình thân. " Tâm chẳng tâm gì, phải có tâm".

00.24.11: Tâm không hình mạo. Đóa vào đâu biết?

00.24.15: Tâm biểu lộ qua 3 tác dụng: 1/ Hữu tác dụng pháp. 2/ Hiện thời dụng pháp. 3/ Hiện suốt tri pháp.

00.34.20: Tâm tức là biết là Thời (kinh Lăng nghiêm).

00.35.37: Tỉnh giác chôn không....( giác tức là thanh phẩm của thời, của tâm sau khi tu tập).

00.38.14: Trong nào Phải không học tham thiền không có gì nên tu.

00.43.51: 1/ Hữu tác dụng pháp (pháp: cái gì): Tâm phải huy nó có tác dụng của lúc cần (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) nên thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc, biết.

00.45.29: 2/ Hiện thời dụng pháp: Ai cũng thông xuyên thời dụng tác dụng của Tâm khi con sống (Lúc cần mắt tác dụng chæ con cái xác chết).

00.46.12: 3/ Hiện sôtri pháp: Hoạt ñoàng của Tâm liên tục không gián ñoan. Tỉnh cảnh bản của Tâm là sôtri (biết). Tâm (Pháp tỉnh) tức là Thôi (biết, pháp tồing). Ñũa, thuy, hoà, phong, không, kiến, thôi (tâm—thôi).

00.49.14: Tu thiền không cần phải ngoi thiền.

### **Tham thiền 7 : QUAN TÂM 1**

00.01.40: Người lúc phuikhoàng ñuỳ yếu toả lam nên con người mà cảnh tác dụng của nó ( mắt không coi cái thấy thì mắt không heàcò.)

00.07.29: Nhắc lại 3 yếu tố của Tâm (Hữu tác dụng, Hiện thời dụng, Hiện sôtri) pháp ñeàta nên sống của một con người.

00.13.50: Duy vật không hình thành nên con người mà phải con còiTâm.

00.15.00: Ñĩa Phật chứng minh con người còiTâm thì phải còiTâm, không bao giờ thiếu ñôôc. Kinh Hoa Nghiêm: " Nhôôc ñôn đức liễu tri. Ông quan pháp giới tỉnh. Nhất thiết duy tâm tạo".

00.19.04: Quan Tâm :

" Thời tỉnh không không nhận những gì?

Tôing, Hạnh trong rông, tôing làchi?

Giác không, không giác ñâu làthôi?

Người uân phuô ñeà chôt ñi."

00.20.09: Người uân và người uân chạ là một, tuy lúc mà gọi khác nhau. Người uân vô ñgã chạ thàn của một con người gồm thàn và tâm.

00.21.27: Ñĩa Phật xài ñình không còing gì ñeàta phải làbài. Thí dụ: Bài thơ Lê bài trong NHTS thì tập.i

00.34.00: Cảnh học giáo lý người uân, người uân thạt kyô

00.36.42: Quan thàn thuộc Sạc uân. Thời, tôing, hạnh, thôi thuộc về Tâm

00.38.15: "Thời tỉnh không không nhận những gì?. Học người uân là học những gì thuộc về Tâm.

- 00.40.00: Thời (tiếp nhận) thuộc tinh thần (tâm) không ngoài vật chất. Thí dụ
- 00.44.34: Có 3 thời: Thời vui, thời khổ, thời không vui không khổ (vô ký).
- 00.52.13: Ta có thể thời vui, buồn hay thời vô ký nhưng không bao giờ diệt thời nào (hiển sâu tri pháp).
- 00.54.44: Tâm thời (Tâm) là trống không. Tâm sắc thuộc vật chất (quần thân) cũng trống không.
- 00.56.29: Tham thiền sẽ thấy Thời vui chẳng là cái gì cũng không thật. Thời tâm không không nhận những gì? Thí dụ
- 01.02.00: "Nay Xài Lôi Phát: Thời chẳng khác không, không chẳng khác thời. Thời là không, không là thời": Tập niệm nam mà sắc thời cũng hạnh uẩn.
- 01.03.15: "Thời tâm không không nhận những gì? ": Không là không có gì mà còn trống không, nên nói với vô ngã
- 01.06.15: " Tõng, Hạnh trống rỗng, tõng là chi?": Tõng hoàn toàn trừu tượng, hoang không do tâm đưa vào hình tõng nên thanh tõng.
- 01.08.47: Tâm tõng hoang không nghĩ việc vọng ( vô sắc giới).

### **Tham thiền 8 : QUAN TÂM 2 ( tiếp theo)**

- 00.07.40: Giới thiệu Tâm và Tâm sâu hữu pháp biểu hiện qua (Thời, tõng, hạnh, thời) uẩn
- 00.08.56: Học 4 môn (Thời, tõng, hạnh, thời) uẩn kết hợp thành Thân và Tâm nên nhận thời những gì tạo nên thân ngũ uẩn và lý do khiến ta không nào an vui.
- 00.13.00: " Thời tâm không không nhận những gì?": Thời khổ thời vui chẳng là cái gì cũng nếu biết buông bỏ Thí dụ: Câu chuyện trong kinh Tỳ thọ nhò chông.
00. 22.08: " Tõng, Hạnh trống rỗng, tõng là chi?: Sở tại niệm hoan hạnh của Tõng uẩn trong đời sống của chúng ta. Thí dụ
- 00.44.26: Tại sao không nên cùng sao?

" Tinh tuitrôi xanh voan van nôi.

Côigì teacung chín "ông sao"?

Bao ông chành leabao ông "kei"?

Rang cõu gia nhân! ôucac cha! ( Bai thô" Teasao!")

01.03.17: Tung moi ngay moi boakinh nealam cai gi?

01.04.28: Voasac giõu laigi? Lam sao ra khoi?

01.09.34: Không coi boakinh naõ la không coi Thien. Thien la tõ duy tu va tinh loi (thien nõnh).

### **Tham thien 9 : QUAN TAM 3 ( tiep theo)**

00.02.20: Nhae lai soi meatin hoang nõõng của Tôõng uan.

00.35.13: Hanh thuoẽ la nh võc của Tam va Thain cõinghoa Hanh phap, chõu soi bien chuyen, voãthõõng, van nõõng của Thain va Tam.

00.37.21: Thoi, Tôõng thuoẽ Tam sõ hõu phap. Thõc uan thuoẽ Tam võõng. Hanh võã thuoẽ cõõng dung của Tam võã chi phõai bien chuyen voã thõõng của Tam.

00.40.21: Ông Nguyen Minh Khoang va Tôõ Nãõ Hanh không nõõng võõi soi tu hanh của nãõ Phat ( thain thõõng ni trên sông Tôãlõch...)

00.47.00: Neõu soi hoang nõõng thõõcung trong nãõ Phat. Dan chõõng.

00.53.46: Tinh thain của Phat giaõ nõõc bieõu loãqua bai: "Nõn Hanthieõ Phat goã". (Nõn Hanthieõ moẽ Phat. Vieõn chuõlac tu mi. Nhaõ trang kyõ nãõ soi. Thien hai thieõ nhõn tri).

00.59.04: Toã taõphui chành (Toã: xoã dep, nãõnh nõõ). Bai tung trong chuae: "Toã taõphui chành hoã nãõ trang"

01.02.01: Phat tõi phat nõõi sõc toã taõphui chành nealam kim chæ nam trên nõõng hoẽ Phat. Phat laõy trí tuealam soi nghiẽp. Không trãm soi nhõthay.

### **Tham thien 10 : QUAN THõC UAN.**





- 00.27.03: Người uân la cái bản trong việc học nữa, chớ học nữa, phải học kỹ tham thiền.
- 00.27.45: Nên coi thời uân la cái trống toàn, vớnh cõu sẽ thanh thanh hoàn, chánh hoàn nhờ máy thầy cùng vong.
- 00.28.50: Người Phật tử nên bài hiệu cho cha mẹ lúc còn sống: giúp đỡ cho cha mẹ vớ lòng, tạo nhiều kiến học chánh pháp.
- 00.32.50: Cần tham thiền câu: " Xóa bay nay lam". Ai bay , bay nhờ thế nào?
- 00.34.07: Quan Thời uân: " Thời tâm tâm thời chẳng rời nhau.  
 Ý thời thêm vào ngũ uân.  
 Dụ gọi ba tên duy thời uân.  
 Sơ tri, tại, thời, bất đồng ly" .
- 00.35.10: " Thời tâm tâm thời chẳng rời nhau": Thời tức là tâm, tâm tức là thời.
- 00.37.27: "Ý thời thêm vào ngũ uân": Thời = Tâm = Ý  
 Người uân gọi là Thời uân. Kinh Hoa Nghiêm gọi là Tâm ( Tại câu duy tâm tại). Duy thời ( Tâm giới duy tâm. Văn pháp duy thời).
- 00.39.57: " Thế nhân bất giải thâm thiền yu Không sớ than tâm bản đại sâu":  
 Người nào không hiểu yu của trời xanh, nên lòng mình nớ nếm sâu.
00. 40.47: Nhân, nhạ, tự thiết, thân, yu (yithời).
- 00.41.10: Học từ nhân thọ đến tiểu thọ, kinh nên chớ nếm đến yithời.
- 00.43.00: Con người gồm: vật chất + 1/ Hiện thời dụng pháp (Tâm) + 2/ Hiện hữu tại dụng pháp (Thời, Ý, Ty, löông) + 3/ Hiện sơ tri pháp (Hiện löông, Tâm).
- 00.52.41: Tuy lúc coi thế gọi Tâm hay Thời hay Ý nếm tại nên con người nớng vật coi hiểu biết.

- 00.53.30: Khi con người chết, sắc uẩn không còn thì 4 uẩn còn lại cũng hoại tan trong vô trú nên không có linh hồn. Do vậy, thọ phôi đing ky lôông, làm năm giáo lán thoi 30,40... không cần thiết.
- 00.56.00: Ngũ uẩn giai không thì Tâm, Ý hoặc Thức cũng giai không.
- 00.56.12: Tu số và Phật tử nên tham thiền suy nghĩ: Tại sao 4 uẩn không còn, còn sắc uẩn mãi vĩnh cửu là sao? Còn nên làm thập lôn khi chết không?
- 00.57.44: Nếu ngồi hàng ngũ Tăng Ni nào bần nên nghiên cứu lại vì tu trái tu sai thì tu uổng kiếp vì ngay trong lúc sống đã có khổ đau.
- 01.00.19: Tham thiền: Việc làm, nội hối của thầy mình, của những vị cầu nguyện cầu tụng hay không?
- 01.02.18: Tâm, Ý hoặc Thức cũng là tên của Thức uẩn mà thôi. Tâm giới duy tâm (Pháp tinh học). Tâm giới duy thức (Pháp tông học). Sẽ viết phân biệt trên nội nếu do Ý
- 01.03.00: Kinh Lăng nghiêm con gọi Chơn tâm thông trui "Tánh sắc chơn không, tánh không chơn sắc, thanh tịnh bản nhiên, châu biến pháp giới, tùy chung sanh tâm, ồng sô tri lôông, tuần nghiệp phát hiện".
- 01.08.37: Kiến giải cũng là Tâm không chừa có tác dụng phân biệt, hiểu biết kỳ nên tác dụng vào năng lực thọ cập. Thức giải tác dụng vào con người (tánh giác chơn không...) nên Thức giải cũng là tánh Giác.
- 01.09.20: Khi gỡ rối tâm trong sách, thanh nào qua vô thọ đing Bồ đề thì không gọi Tâm, Ý hoặc Thức mà là Giác. Phật là Giác.
- 01.11.09: Tâm=Ý=Thức=Giác=Tri kiến Phật= Phật tánh (tùy duyên).
- 01.16.49: Cần chú trọng tham thiền, bồi dưỡng Thần kiến (cháp ngã), biến kiến (cháp thông, chấp noãn), tác kiến, kiến thủ kiến, giới cảm thủ Tham thiền có thể nằm, ngoài...

### **Tham thiền 11 : QUAN NGÃ**

00.03.34: Bài kệ: " Vô thọ đing tham thiền vi diệu pháp.

Baithiền văn kiếp nan tao ngoài

Ngaokim kiến văn ñac thời trì.

Nguyeãn giai Nhõ Lai chõn thãt nghóa"

00.20.39: Tham thieãn Quan Ngaõ

"Tham thieãn quan "ngaõ" khôõi nõõng tu.

Quan chieũ "ngaõkhõng" ñieãm khôõi ñãũ.

Lũc phuĩtõichi chung nguõtaẽg.

Hõp thanh nãim uãĩn chãc beãn chi?

00.22.37:"Tham thieãn quan "ngaõ" khôõi nõõng tu:Tãĩ gia hay tu hanh, bõõc ñãũ vaõ ñãõ ñeũ phãĩ quan ngaõkhõng, ngaõsõihõũ khõng.

00.33.20: "Quan chieũ "ngaõkhõng" ñieãm khôõi ñãũ: Tãĩ cãĩmõĩ ngõõĩ ñeũ cõĩ thãĩn nguõuãĩn (sãc+tãĩn)giõng nhau.

00.34.42: Thãĩn= Sãc uãĩn= Bãĩn ngaõ=Lũc phuĩtõichi, nguõtaẽg(tãĩn, can, tyõ pheã thãĩn). Lũc phuĩ(Tyõ vò, ñãĩ trang, tieũ trang, bang quang, tam tieũ).

00.35.37: Tãĩn= Thõĩ, tõõng, hanh, thõic

00.47.38:" Chõ phãp tung bãĩn lai. Thõõng tõĩ tũch dieãt tõõng..": Bãĩn ngaõcon ngõõĩ khõng laõnguyeãn nhãĩn ñãũ khõã nhõng do huãĩn tãp thanh phãĩn bãĩ thieãn phãp trong cuõc sõng gãĩy ñãũ khõã

00.51.20: Ngõõĩ tu hanh khõng sõi voãthõõng vì nhãĩn bieãt ñõũlaõchãĩn lyũ

00.52.52: Con ngõõĩ ñeãn quan chieũ "ngaõkhõng" ñeãthãĩy thãĩn lũc phuĩtõichi nguõtaẽg laõ mõĩ con ngõõĩ nhõng khõng cõĩ thãĩt, ngaõ khõng, do nhieũ nhãĩn dũyeãn tãõ ñeãn, ñeãn tuyõ thũãĩn chãĩn lyũtõĩ hõũ giãĩi sanh laõ beãn h tũũkhõã

01.06.10: Tu hanh cõũ2 thõũ nhãĩn: sanh nhãĩn(chõũ ñõõng bãĩn thãĩn)+ phãp nhãĩn(chõũ ñõõng sõi vaãt beãn ngoãĩ).

## **Tham thieãn 12 : Hõc veãchõõquan**

00.01.58: Hõc veãchõõquan.

- 00.12.30: Văn nhà Tham, quán: Nếu Bồ tát, Phật thế rồi không bắt người ta  
lấy nhiều, từng nhiều mỗi phu hoặc
- 00.14.08: "Tụng kinh giảng minh Phật chỉ lý Tòa thiên giảng giảng Phật chỉ cảnh;  
Niệm Phật giảng giảng Phật chỉ an".
- 00.20.07: Phởc la hieũ nồc yù kinh, sống theo yù kinh không bỏ tài hoà.  
"Tụng kinh giảng minh Phật chỉ lý", không hề có phởc trong tụng  
kinh.
- 00.25.07: Phải giặt bỏ chấp mắc chui quan riêng của mình mỗi tiếp thu nồc yù  
kiến mỗi. "Tụng kinh giảng minh Phật chỉ lý (Tụng kinh la tim hieũ  
ly lè Phật dạy cho mình cái gì).
- 00.26.00: "Tòa thiên giảng giảng Phật chỉ cảnh": Tòa thiên nhà nhà trí tuệ của  
mình bởc sang cảnh giới của Phật.
- 1/ Thân khẩu yuseõ xa lìa người đực lạc hiện tại (bồc 1).
- 2/ Thông ôi trong yù niệm Tô Bi Hæ Xạ Bồ thí, Trì giới, Nhân  
nhục, Tinh tấn, Thiên nòn và Trí tuệ (bồc 2).
- 00.31.40: "Le Phật giảng giảng Phật chỉ nồc": Tôn trọng cung kính cái nồc của  
Phật nên lấy mỗi lần cúng nồc vì Chánh quán tâm thanh lệ Phật  
trí thanh tình lệ Thái tông bình giảng lệ
- 00.41.54: Học về chớ Quán: "Quán chiếu thì trí quán tông lý.
- Tông tâm tông cảnh tông ông gì?
- Tông ni với vọng gây nhân quả
- Giải thoát Bồ nhà giảng tông chi!"
- 00.42.17: "Quán chiếu thì trí quán tông lý": "Tri huyên tồc lý bắt tại phòng  
tiên. Ly huyên tồc giác diệt vô niệm thời (Biết vô minh nhờ huyên  
trong hoa nở trong hồ không nên vónh nở vô minh).
- 00.48.00: Trên nông tu tập nên sử dụng Quán ni nói với quán chiếu. Quán  
tông phải lý vì tông hay ni với vọng.
- 00.50.34: "Tuy trần trước cảnh ngoài pháp hoành sanh. Vô minh cõu cảnh vọng  
thanh. Tham sân si mãi hữu lâu nghiệp".

" Tuyệt tồing triển cãn tồitha bấ cách giãc tãnh bõn lãicũitũc.  
Tõibi hãxãivõilõõng tãm".

00.51.50: Chãỹ theo cãntrãn tũc sanh rã yũniẽm chãp ngãiphãp(cãil khõng cõ). Võaminh dãỹ nãic sanh rã thãmsãnsĩ lãmlõit rõit mãĩ trong tãmgĩõĩ.

00.54.00: Thãỹ nghe biẽt... tãit cãmãmkhõng nghe thãỹ... gĩ hẽt. Con ngõõĩ vãicãntrãn vãit khõng lãicãĩ gãỹ nãukhoã cho nhãu(Chõ phãp tũng bãm lãic. Thõõng tũitũc diẽt tũõng). Nõic tũõibi hãxãitũõivõilõõng tãm aĩ cũng cõũ

00.59.42: Thãnthiẽn nĩ nõĩ võĩ Quãn chiẽu. Nõũilãiphãp mõiũ tu cũũ toãnthẽ giãũ lyũPhãt.

01.01.09: Phãitũ hãnh PhõũHiẽn mõi hõc Kinh Hõa Ngiẽm(nhĩn nãũ cũng nẽũ cũũPhãt).

01.05.40: Trong bã ãũi mũũi phũng chõ nãũ cũng cõ Phãt( Phãp thãn Phãt).

01.07.43: Nãm mũ phãp giõĩ tãng thãn A Di ãũ Phãt.

01.14.28: Quãn tũng: Dũng tãm tũng tũng 1 ãũi tũng khõng cõ thãt.

Quãn chiẽu: Dũng trĩ tũ dũy phãn tãch 1 chãn lý nãũ ãũi ãũng mũũi chãp nhãn ( vãn phãp ãũ nhãn dũyẽn sanh...).

### **Thãnthiẽn 13 : QUãn Cãntrãn**

00.03.58: Quãn cãntrãn: " Sãc tãnh xũnã nãũ võũn tĩch nhĩn.

Thanh, hũng, vĩ, xũc hũ tũng thanh.

Phãp kiẽm tãm sãc chũrã thãmnhiẽm

Lũc cãntrãn vũ tũ trũc lũc cãn".

00.12.08: Chũng tã nẽũn tãp nhĩn vãn phãp quã 10 tãnh tũ nhĩn (Thãp nhũ thị: Nhũ thị tãnh, tũng, thẽ, lũc, tãc, nhõn, dũyẽn, quã, bãũ, bũn mãc cũũ cãntrãn). Tãnh nũ sanh, trũ, ãũ, diẽt nhũ vãỹ ãũng ãũ bĩ tãc ãũng.

00.16.32: "Tũũ bãt tũy nhõn, nhõn tũ tũy. Hõa bãt mũ nhõn, nhõn tũ mũ". Sãc cãntrãn khõng cõ hãĩ, khõng ãũ ngũyẽn nhãn gãũ ãũũ khũũ cho con ngũũĩ.

00.27.00: "Thãnthiẽn nãng sũ rũ phãn mĩnh".

"Sắc tánh xưa nay vốn tịch nhiên".

00.29.00: Năm tiền cảnh( sắc, thanh, hương, vị, xúc) đều là Sắc. Riêng pháp cảnh thuộc 1/2 sắc, 1/2 tâm .

00.34.00: "Xuân đảo bách hoa khai. Hoàng oanh đề liễu thượng" ( Tánh tự nhiên của vạn pháp, đừng hỏi tại sao. Vật chất không là nguyên nhân để đau khổ).

00.44.00: Tham thiền đi đôi với quán chiếu. "Quán chiếu thì tri, quán tướng lý'.

00.46.20: Quán tướng đi đôi với vọng vô cùng sai trái. "Tướng là không, không là tướng". Bồ đề Niết bàn không được tướng.

00.50.06: Pháp gồm cả Tâm và sắc lúc chưa tham nhiễm. Pháp: Trí nhận thức, lưu hình bóng của sắc, thanh, hương, vị, xúc chưa tham nhiễm.

00.52.30: "Tiền trần lạc tạ ánh tử": Bóng dáng của tiền cảnh lưu lại trong trí.

00.54.00: Pháp trần: Pháp bị tham nhiễm.

00.57.40: Tham thiền: "Lục cảnh đối với phàm phu là Lục trần. Đối với Bậc đạt đạo, sắc thanh hương vị xúc pháp là Lục cảnh."

00.58.57: "Tụng kinh giả minh Phật chi lý".

00.59.55: Tham thiền: " Lẽ bái ông gì? lẽ bái ai? Khẩn cầu không được, hèn xui mãi! Bá ngọ quân nào nhận lễ tao!"

01.08.40: " Lục cảnh vô tư trước lục căn": Căn, Cảnh không có tội lỗi.

01.11.15: Cần làm chủ lục căn trước lục cảnh.

### **Tham thiền 14: QUÁN PHÁP 1**

00.03.20: Dựa vào Thân(sắc uẩn), Tâm(thọ, tưởng, hành, thức uẩn), Cảnh(lục cảnh) để quán chiếu học đạo.

00.47.50: Cần thấy tánh chất biến chuyển sanh diệt của người và cảnh vật. Phải gạt đi cảm tình riêng để thấy chân lý.

00.51.56: Học theo đạo Phật có trí tuệ → giác ngộ → giải thoát( tên khác của Niết bàn).

00.53.20: Chết rồi được vãng sanh Cực lạc là ý niệm sai. Chết tốt, nhẹ nhàng là do phước báu đời trước và hiện tại. không phải là vãng sanh.

00.56.06: " Quốc doanh Cực lạc cá trung huyền"

01.04.26: Pháp là đối tượng tham thiền. Tham thiền dựa vào Sắc, Cảnh, Tâm.

01.06.21: Phật là bậc giác ngộ chân lý, là một con người có trí tuệ nhận thức sự vật hiện tượng đúng đắn không còn nhận thức đúng đắn nào hơn. Lời nói có 4 tiêu chuẩn: "Chân ngữ giả, Thật ngữ giả, Bất dị ngữ giả, Bất cuồng ngữ giả"

01.10.00: Pháp là gì?

### **Tham thiền 15: HỌC VỀ CHỮ PHÁP 2**

00.03.56: " Pháp nghĩa là chi bạ̉m các sư?

Xưa nay "chữ pháp" thật hay hư?

Cớ gì Phật dạy ly duyên cảnh?

"Cảnh" "Pháp" là hai? Một? Thế nào? "

00.08.13: Học đạo để tu như người lội dòng nước ngược.

00.13.12: Để ý học chữ pháp và các pháp.

00.14.05: Pháp: Tâm + Sắc pháp.

00.26.50: Dựa vào Ngũ uẩn mà học Pháp.

00.27.30: Điều giác ngộ 1: " Thế gian vô thường.( Thế gian: Vạn pháp)

Quốc độ nguy thuy.

Tứ đại khổ không.

Ngũ ấm vô ngã" ( Ngũ ấm: Pháp)

00.28.50: "Nhu Thế tôn ngôn:

Nhất thiết pháp vô ngã.

Hà đẳng nhất thiết pháp.

Vân hà duy vô ngã".

( Tất cả pháp vô ngã. Tất cả pháp gồm có những gì? Thế nào là vô ngã).

- 00.30.35: Không biết rõ các pháp ngã hay vô ngã, thật hay hư, thì không biết gì để tu, chỉ theo nghi thức như uống thuốc an thần để giảm đau. Cho nên cầu nguyện, cầu siêu để hòa bình, an lạc là điều không được.
- 00.33.40: Gọi là tu hành bất cứ đạo nào, đều phải học kinh điển của đạo đó để thực hành.
- 00.36.10: Ngũ uẩn: Vật chất(sắc uẩn)+ Tinh thần( thức uẩn).
- 00.36.50: Sắc uẩn gồm 5 món: Sắc, thanh, hương, vị , xúc .
- 00.37.50: Thức uẩn gồm 5 món: Thức, hành, tưởng, thọ, 1 phần của sắc uẩn.
- 00.42.47: " Nhất thiết pháp lục hữu ngũ chủng": Tất cả pháp tuy nhiều nhưng chỉ có 5 nhóm(Tâm pháp, Tâm sở hữu pháp,Sắc pháp, Tâm bất tương ứng hành pháp, Vô vi pháp) và gom lại còn có hai: Sắc uẩn+ Thức uẩn.
- 00.45.59: Trong 1 Tâm pháp của Đại thừa bách pháp có 24 thứ (lược kê) là hư: Pháp Bất tương ứng ( danh ngôn giả lập).
- 00.47.25: " Tùy trần trực cảnh, ngã pháp hoạnh sanh, vô minh cứu cánh vọng thành, tham sân si mạn nghiệp hữu lậu".
- 00.49.25: Có những pháp cần diệt( trộm, giết người) cũng có những pháp không diệt được( Tâm bất tương ứng chỉ là danh ngôn).
- 00.50.47: " Xưa nay các pháp thật hay hư": Gọi các pháp thật nhưng không thật sự thật( Nhất thiết pháp như mộng, huyễn, bào ảnh...) chỉ nhìn ở mặt Hữu vi pháp. Các pháp gọi là hư( Tâm bất tương ứng).
- 00.53.20: Pháp Hữu vi: Tâm pháp, Tâm sở hữu pháp, Sắc pháp, Tâm bất tương ứng.
- 00.54.05: Pháp Vô vi: Vô vi pháp.
- 00.55.00: Đức Phật không là người giác ngộ tuyệt đối mà là bậc giác ngộ Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác( không có ai trên).
- 00.57.04: Không có gì tuyệt đối. Vạn pháp nhân duyên trùng trùng vô tận cấu thành vũ trụ(Bản thể và hiện tượng.Hữu vi và Vô vi). Vô vi đối đãi với Hữu vi. Có Hữu vi mới có Chân như vô vi.
- 01.02.52: " Cớ gì Phật dạy ly duyên cảnh": Vật chất →Cảnh.
- 01.05.28: Thuyết duyên khởi duyên sanh của đạo Phật:

\*Vật chất: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, 1 phần của pháp.



\*Tâm(Thức): Thức uẩn, Hành uẩn, Thọ uẩn, Tướng uẩn, 1 phần của Sắc uẩn.

01.06.18: Không có gì tuyệt đối: Trong âm phải có dương, trong dương phải có âm. Trong Sắc uẩn có Thọ, Tướng, Hành, Thức và ngược lại.

01.08.00: Trong Tâm có Vật và ngược lại. Vật và Tâm hợp lại tạo nên Động vật cao cấp nhất là con người.

### **Tham thiên 16: HỌC VỀ CHỮ PHÁP 3**

00.06.30: Trên đường tu học cần học thiên định chắc chắn được an lạc.

00.08.10: An lạc suốt trong cuộc sống gọi là Vãng sanh cực lạc.

00.09.14: Cúng bái, cầu nguyện không phải đạo Phật.

00.10.44: Cảnh giới Cực lạc phải có sự đóng góp của chúng ta mới được Vãng sanh Cực lạc. Kể từ lúc phát tâm tu Tịnh độ đã được vãng sanh ngay trong đời sống chứ không đợi đến chết.

00.13.31: Đạo Phật không chủ trương có cái hồn xách đi nước này hay nước khác để đến chỗ sung sướng hơn.

00.14.01: Hàng ngày cần tư duy trong chánh niệm, điều thiện phát huy, xấu thì bỏ đi.

00.16.13: Thiện có 11 món: Tín, Tàm, Quý, Vô tham, Vô sân, Vô si, Khinh an, Bất phóng dật, Hành xả, Bất hại.

00.17.52: Cần hóa giải tham vọng chứ không diệt vọng.

" Chư ác mạc tác. Chúng thiện phụng hành"

00.23.13: Tham thiên phân biệt Ngũ lợi sử và Ngũ độn sử để dễ tu hành.

00.28.20: Học Phật nhìn đâu cũng thấy Pháp.

00.30.22: Học Phật chỉ biết Tứ đế là chưa học sâu.

00.53.10: Thân, khẩu, ý thanh tịnh (thập thiện nghiệp) là giới .

00.55.22: Dựa vào Sắc uẩn mà học về Pháp bên mặt vật chất. Dựa vào Thức uẩn mà học về Tâm.

01.01.27: " Xưa nay các pháp thật hay hư ? "(Hư: Chùa để làm gì?)

01.07.44: Đệ tử Phật đừng để các pháp hữu vi nó hoành hành mình.

01.15.39: Pháp hữu vi là hiện tượng, gọi là thật của nhân duyên hòa hợp, của mộng, huyễn, bào, ảnh.

01.15.59: Pháp Vô vi là bản thể, thật như nước biển không dễ diệt, không dễ sanh nhưng thật không tuyệt đối.

### **Tham thiên 17: HỌC VỀ CHỮ PHÁP 4**

00.03.00: Rước Thay cúng để làm đám hoàn toàn không có trong đạo Phật.

00.08.56: CHOI! Thừa nếu có:

Pháp lữ hỏi: huynh răng đứng nó?

Xin đáp: Đòi tôi độc có chơi..."

" Chơi chờ chân cứng đá mềm.

Trời an biển lặng mọi miền nở hoa.

Chơi chờ Xuân đến Đông qua.

Cho tâm rộng lặng như bầu thái hư"

00.09.48: " Chơi như tuổi trẻ ngày nào.

Nhìn trắng trắng sáng, nhìn trời trời xanh.

Chơi chờ Di lạc hạ sanh

Ô kìa! Di Lạc giáng sanh đã nhiều!"

00.10.53: Ai cũng là Di Lạc, đương lai hạ sanh Di Lạc.

00.11.40: Một lời dạy của Phật là một pháp. Một cách tu hành là một pháp.

00.11.57: Lấy bốn câu kệ của ba đời chư Phật làm chuẩn để tu hành:

" Chư ác mạc tác.

Chúng thiện phụng hành.

Tự tịnh kỳ ý.

Thị chư Phật pháp".

- 00.16.51: Quán Pháp như thế nào? Thí dụ.
- 00.25.00: Đệ tử Phật lập bàn thờ Phật như thế nào? Làm sao tìm Thầy dạy?
- 00.37.45: Nói về Thức uẩn.
- 00.48.02: Vạn pháp gồm: Hữu vi pháp (94 món)+ Vô vi pháp
- 00.51.01: Tham thiền, Quán chiếu thấy vạn pháp giai không, duyên sanh như huyễn là đúng. Hữu vi và Vô vi đều không có gì.
- 00.57.13: Học đạo, hành đạo là việc phải làm còn chứng đạo để cho thành phần nào chuyên môn.
- 00.58.28: Duy thức học chia Thức uẩn thành ba món năng biến: Alayda, Mạt na, Tiền lục thức.
- 01.03.18: Con người chết rồi Sắc uẩn tan rã. Phần Tâm(thọ, tưởng, hành, thức) tại sao còn cái hồn được?
- 01.16.05: Pháp trần là bóng dáng của thanh hương vị xúc lưu lại trong ký não(ý thức).
- 01.19.37: Tam tánh, Tam lượng, Tam cảnh trong Thức uẩn.

### **Tham thiền 18: HỌC VỀ CHỮ PHÁP 5 :**

- 00.02.04: Chân lý duyên sanh của đạo Phật: "Thân ngũ ấm tan rã, uẩn nào trả về cho uẩn nấy". Không có linh hồn hay giác linh, thần thức đi về cõi nào nữa.
- 00.14.22: Học đạo Phật, thờ cha mẹ như Khổng tử có hợp lý không?
- 00.22.29: Khi cha mẹ ông bà qua đời muốn thầy làm đám cúng để trả hiếu là không đúng chân lý vì các thầy không cầu nguyện được. Nghiệp thiện ác của người quá cố không ai giúp đỡ được.
- 00.24.57: Đệ tử Phật không thờ cha mẹ bằng cái vong hồn trên bàn thờ, báo hiếu cha mẹ là giữ gìn thân thể mình, sống theo đạo hạnh của cha mẹ, ông bà, tiên tổ...
- 00.25.21: Cái hay của Khổng tử: " Lập thân hành đạo giương danh ư hậu thế. Dĩ hiển kỳ phụ mẫu hiếu chi chung giả".
- 00.36.47: Pháp tức là Cảnh, Cảnh là Pháp.
- 00.40.22: Vấn đề " Có gì Phật dạy lý duyên cảnh? Cảnh Pháp là hai? một? thế nào?"

- 00.41.59: Cái gì phía trước hay phía sau đều là Cảnh, vô số Pháp. Pháp là gì?
- 00.43.09: Pháp là một biểu hiện của vật chất. Nó là nó không lẫn lộn với cái khác. Núi ra núi, voi ra voi...
- 00.44.32: Cảnh: Nhiều pháp gộp lại.
- 00.44.39: Nếu không tu học kỹ lưỡng Sắc có thể là Sắc trần, cho nên Phật dạy "Ly duyên cảnh".
- 00.47.52: Người tu hành phải để ý Cảnh. Về vật chất Lục cảnh(Sắc, thanh, hương, vị , xúc, pháp)cảnh có thể là Lục trần (Sắc, thanh, hương, vị , xúc , pháp) trần là nguyên nhân gây đau khổ.
- 00.57.49: Phải cảnh giác Lục căn. Lục căn có thể đắm đuối, trụy lạc sanh ra đau khổ đối với cảnh( Cảnh →Trần).
- 00.58.19: Bước đầu tu hành: **Phải phát Bồ đề tâm**( rất quan trọng), hướng về giác ngộ, giải thoát( Bồ đề, Niết bàn).
01. 10 .00: Có 4 bước để phát Bồ đề tâm:
- Bước1: Dùng huyễn Tâm ly huyễn Cảnh.
- Bước 2: Dùng huyễn Trí ly huyễn Tâm.
- Bước 3: Dùng huyễn Không ly huyễn Trí.
- Bước 4: Dùng Vô sở ly ly huyễn Không.

### **Tham thiên 19: LẠI HỌC VỀ CHỮ PHÁP .**

- 00.02.25: Tứ đế là giáo lý căn bản của đạo Phật.
- 00.03.03: (Vô sanh, Vô lượng, Vô tác) tứ đế đi đến Niết bàn vô thượng.
- 00.20.30: " Pháp pháp xưa nay chẳng pháp gì!  
 Gọi là "không pháp" cũng buông đi  
 Như Lai dạy rõ đường"không pháp"  
 Còn gọi đây...kia...chẳng pháp chi!

(Lại học về chữ pháp)

- 00.24.03: Cần học thuộc: " Nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh như lộ diệc như điện ung tác như thị quán" .

00.24.51: " Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng.

Nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai".

( Kinh Kim Cang Bát Nhã)

00.29.16: " Pháp pháp xưa nay chẳng pháp gì!": " Pháp pháp bản vô pháp. Vô pháp pháp diệt pháp. Ngã phó vô pháp thời. Pháp pháp hà tăng pháp".

00.33.36: " Pháp pháp hà tăng pháp": Các pháp vốn có nhưng tướng các pháp là vô ngã, tánh là không có gì.

00.35.37: Tam pháp ấn: " Không, Vô tướng, Vô tác hoặc "Vô tác, Vô tướng, Vô nguyện".

00.38.17: Có nhiều thứ Bồ đề( Thanh văn Bồ đề, Duyên giác Bồ đề, Vô thượng Bồ đề) Niết bàn cũng vậy.

00.38.41: Ngoài thì giờ làm ăn nên tập nghe kinh, nghe chánh pháp để huân tập chánh niệm không làm việc sai lầm.

00.41.31: " Thực tướng vạn pháp là vô tướng.

Vô tướng bất tướng cố danh thật tướng".

( Kinh Đại thừa Vô lượng nghĩa)

00.49.47: "Pháp pháp xưa nay chẳng pháp gì! Gọi là không pháp cũng buông đi": Pháp pháp bản vô pháp. Vô pháp pháp diệt pháp.

00.55.39: Đạo Phật rời thế gian không phải đạo Phật. Giáo lý đạo Phật cốt dạy cho những người đệ tử Phật trong thế gian.

00.55.57: Khổng Minh Gia Cát Lượng:" Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên". (Nhân nguyện như thử như thử , thiên lý dị nhiên dị nhiên).

00.59.38: " Sư tử trùng sư tử nhục".

01.01.36: Khổ khổ, hành khổ, hoại khổ có là do chấp, cầm mà không buông bỏ. "Pháp pháp xưa nay chẳng pháp gì! Gọi là không pháp cũng buông đi".

01.04.21: Như Lai dạy rõ đường "không pháp"

Còn gọi đây...kia...chẳng pháp chi!

( Cầm rồi phải buông . Cho nên không cần cầm, nắm thì khỏi buông.).

### **Tham thiên 20 : TA BÀ - CỰC LẠC 1**

00.04.00: " Cực lạc là đây tại cõi này.

Xin đừng vọng ngoại hướng phương Tây

Đông Tây quả đất xoay di chuyển

Rạng sáng là Đông, sẩm tối Tây".

00.18.17: Cái gì ngày nay, phát minh ra giống như lời Phật đã nói đó là CHÂN LÝ. Thí dụ : Ánh sáng mặt trời nóng, có đủ các màu.

00.20.29: Phật dạy: Cực lạc-Ta bà không ở hướng mặt trời lặn.

00.21.56: Giải thích ra sao câu: " Nam mô pháp giới tàng thân A Di Đà Phật"?

00.24.12: Thân Phật A Di Đà ẩn tàng trong pháp giới.

00.25.33: Giới: 1/Quốc độ thể giới gồm không gian và thời gian.

2/ Nhân sanh ra hiện tượng vạn pháp.

00.28.31: Pháp giới tàng thân tùy xứ hiện.

00.33.42: Phật A Di Đà len lõi trong tâm tưởng thanh tịnh chúng sanh .

00.35.40: " Thiên giang hữu thủy, thiện giang nguyệt".

00.37.51; Tu pháp môn tịnh độ cũng là tu thiên.

00.38.20: Làm chủ tâm của mình không cần chuối.

00.41.53: " Rồi tất cả khỏi tu không cần chứng.

Đó là hạng đại thừa thiện sĩ tồi lợi căn.

Diệt Kiến Tư, diệt hết Cái, Thập triền.

Rồi tất cả khỏi cần để tâm tu chứng"

00.42.57: Vãng sanh: Giống như lịch sử sang trang.

00.46.09: Quốc độ: Độ là cõi, cảnh giới.

- 00.47.11: Nước Cực lạc : Thường tịch quang, luôn vắng lặng, sáng tỏ không vô minh phiền não.
- 00.48.13: Tu pháp môn tịnh độ thường làm chủ tâm mình, tâm luôn vắng lặng, tịch quang. cảnh giới tịnh độ là cảnh giới thường tịch quang, cực lạc.
- 00.49.22: Quốc doanh Cực lạc tịch quang chơn cảnh cá trung huyền là bản lai diện mục của tâm ta.
- 00.49.55: Cá trung huyền : Quan trọng vì Cảnh giới cực lạc ngay chỗ ta đang ở, trước mắt ta.
- 00.58.35: Đạo Phật dạy Ngũ uẩn vô ngã, chết rồi uẩn nào trả về cho uẩn này nên tập xem thường ngũ uẩn giai không, không quan trọng chết phải chôn ở đâu. Pháp giới bất nhị.
- 01.03.00: Có thật cõi nước của Phật Di Đà toàn là lưu ly vàng bạc không?
- 01.06.16: Nước Cực lạc thì tất cả đều do sự tốt đẹp trong sáng, thanh tịnh tạo nên ( thế giới tất đàn).

### **Tham thiên 21 : TA BÀ - CỰC LẠC 2**

- 00.02.40: Cảnh giới toàn vàng bạc, lưu ly ... trong nước Cực lạc chỉ là phương tiện, không cho là quý. Chỉ có giác ngộ, giải thoát là quý trong đạo Phật.
- 00.07.07: Thế giới Cực lạc đối lập với thế giới Ta bà. Thế giới Ta bà là gì? Ở đâu?
- 00.08.08: Ta bà: Cam nhẫn. Chúng sanh sống trong Ta bà thường kham nhẫn và chịu đựng 3 loại khổ: Khổ khổ (Khổ thân và tâm), Hành khổ, Hoại khổ.
- 00.13. 13: Thế giới Ta bà rộng lớn bao nhiêu?
- 00.16.50: Núi Tu Di không có mà chỉ nhận thức bằng khái niệm.
- 00.19.52: Loại người nhận thức tổng quát về định tinh, hành tinh, các thiên thể nằm ở Nam thiên bộ châu.
- 00.20.41: Tiểu thế giới: Gồm Núi Tu di bao bọc biển và núi 8 lần .
- 00.20.57: Tiểu thiên= 1.000 tiểu thế giới, Trung thiên= 1.000 tiểu thiên; Đại thiên= 1.000 trung thiên.

- 00.21.45: Cõi Ta bà có Đức Phật Thích Ca làm giáo chủ = Tam thiên đại thiên thế giới .
- 00.22.23: Cõi Ta bà là Vũ trụ ( không gian vô tận+ thời gian vô cùng). Tam giới( dục, sắc, vô sắc giới) ở trong cõi Ta bà.
- 00.23.57: Bất cứ chúng sanh nào sống trong cõi Ta bà đều bị sự đau khổ giống nhau. Đức Phật Thích Ca đã chỉ chúng sanh cách vượt qua đau khổ của tam giới bằng cách tham thiền.
- 00.26.26: Vượt qua đau khổ của 3 cõi gọi là Vãng sanh Cực lạc.
- 00.28.08: Cực lạc ở trong vùng đất Ta bà và Ta bà cũng nằm trong Cực lạc giống như chỉ một bàn tay úp hay ngửa mà gọi Cực lạc(buông bỏ ) hay Ta bà(tham lam..) vậy thôi.
- 00.30.37: Do đó Thế giới Cực lạc hay Ta bà không có ranh giới và ở ngay trong hiện tại.
- 00.35.11: Cõi Dục, Sắc, Vô sắc là gì? Ở đâu?
- 00.35.56: Muốn được vãng sanh Cực lạc phải vượt khỏi 3 cõi(Sắc, Dục, Vô sắc giới) trong cõi chịu đựng Ta bà.
- 00.38.11: Trong việc tu tập, đầu tiên chúng ta phải nhận thức được cái quả khổ chúng ta đang khổ, có thật sự khổ không( tham danh...)?
- 00.43.46: Quán chiếu quả khổ có thật rồi tìm nguyên nhân.
- 00.45.07: Đừng tham dục, dục sanh vọng. "Đa dục vi khổ sanh tử bì lao tòng tham dục khởi. Thiểu dục vô vi thân tâm tự tại".
- 00.49.16: Ra khỏi cõi Dục là một điều kiện vãng sanh Cực lạc.
- 00.49.27: Tập bỏ Tham dục(ái dục, vật dục, tài dục, thực dục, sắc dục, dâm dục, thụy dục).
- 00.55.17: Quên tham thiền, tư duy, quán chiếu dễ lọt vào cõi Sắc(đam mê vật chất).
- 01.02.07: Vô sắc do con người tưởng tượng ra, tin tưởng thần thánh, bề trên.
- 01.06.19: Đạo Phật không tin bất cứ thần linh nào, hồn vía ông bà nào.
- 01.12.25: " Nhược nhơn dục liễu tri.

Tam thế nhất thiết Phật.



Ứng quán pháp giới tánh.

Nhất thiết duy tâm tạo"

01.22.39: Đạo Phật không phải nhất thần giáo nên không cầu khẩn van xin một đấng bề trên nào kể cả ông Phật. Học giáo lý Phật dạy thực hành, không cần cúng lạy Phật.

### **Tham thiền 22 : TA BÀ - CỤC LẠC 3**

00.02.26: Bước đầu tu hành phải để ý tham thiền→tư duy quán chiếu→nhận thức đúng sai.

00. 04.16: Tu là sửa 3 nghiệp ác của ý ( tham, sân, si, ác kiến), nên mua Phật lớn để lạy là không đúng.

00.15.40: Bài thơ " Lễ an vị thánh tượng". ( Anh đã sanh rồi em chừa sanh. Em vì vị ngã quá đành hanh....) # Đơn Hà thiêu mộc Phật.

00.25.06: Để ý vấn đề lạy lạy. Lạy ai?

00.32.05: Đức Phật Thích Ca là giáo chủ cõi Ta bà. Chúng sanh trong cõi Ta bà bị đau khổ không do cảnh Ta bà làm. Thực tánh của chúng sanh cũng giống như cỏ cây hoa lá, không là nguyên nhân đau khổ của kiếp con người.

00.33.04: Theo đạo Phật, con người sanh ra không phải là khổ nhưng thực tế con người vẫn bị khổ là sao?

00.33.40: Thân con người kết hợp bởi ngũ âm bị chi phối với 3 khổ, 8 khổ trong tứ đế nên khổ. Tu tập cho đến thân ngũ uẩn thì nhẹ khổ.

00.41.16: Là đệ tử Phật phải tu theo lời Phật dạy để sửa những sai lầm đừng cầu nguyện van xin không có giải thoát.

00.43.03: Phật là Giác giả, người giác ngộ chân lý có giải thoát, an lành trong cuộc sống, không nói, nghĩ, làm ác, không do cầu nguyện mà được.

00.44.17: Cần phân biệt ngũ âm và ngũ uẩn, để biết khi chết âm nào trả về cho âm nấy không còn một âm tạo nên thần hồn.

00.55.04: Tu hành để ra khỏi Tam giới tức ra khỏi cõi Ta bà.

00.56.11: Chúng ta là người trong cõi Ta bà do thân ngũ âm hợp thành, không phải thân ngũ uẩn. Tu gột rửa Kiến, Tư hoặc trong tam giới, thân ngũ âm sẽ là ngũ uẩn, ra khỏi Ta bà, vãng sanh Cực lạc ngay trong cõi này.

- 01.02.19: Ta bà, Cực lạc không phải hai cũng không là một. Thế giới Cực lạc cũng là thế giới Niết bàn.
- 01.04.37: Cực lạc là cảnh giới tốt vui, Đức Phật và các đệ tử đã được vãng sanh Cực lạc ngay lúc còn ở trên mặt đất. Do đó Ta bà Cực lạc không sai.
- 01.05.37: Đệ tử Phật không bao giờ chủ trương chết rồi còn cái hồn.
- 01.09.25→01.10.05: Con người sanh ra không có tội.
- 01.10.12: Thân ngũ ấm là nguyên nhân gây đau khổ. Vậy cái gì làm ra nó?
- 01.14.27: Căn Cảnh tự nó thanh tịnh, bản thể vốn tịnh minh do ngũ uẩn bị nhiễm ô nên đau khổ( ngũ ấm). Các bậc A la hán trở lên sống bằng thân ngũ uẩn không vô minh phiền não, chúng ta cũng có thể sống được như vậy mà không phải do cầu nguyện.
- 01.18.00:" Kim sanh tiện tu quyết đoán. Tướng liệu bất do biệt nhơn"

**Tham thiên 23 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SÌNH TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC, ngày 18/4/2008**

- 00.02.56: Căn đề ý: Ngũ uẩn - Ngũ ấm; Lục cảnh- Lục trần.
- 00.07.19: Thân ngũ ấm ở cõi Ta bà bị ảnh hưởng bởi 3 cách sống: Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới (van ái, cầu xin....).
- 00.09.15: Tham thiên: Nghe→Nhận xét, phân tích đúng , sai.
- 00.12.50: Cảnh giác tướng mình tu nhưng thật sự không biết gì về đạo Phật qua bài thơ " Hồi hận":
- " Cúng bái ông gì chẳng nhớ tên  
Đầu năm nộp lễ cúng Kỳ yên  
Thế nhưng bệnh tật hên xui mãi.  
Uổng quá tiền toi tật vẫn mang"
- 00.18.00: Cúng Kỳ yên: Cúng cầu an (yên là an).
- 00.25.42: Người Phật tử học tu lúc đầu chưa cần tụng kinh mà phải học kinh, tìm hiểu Phật dạy gì trong các bộ kinh. Thí dụ.
- 00.34.51: Đến trước bàn thờ Phật, tụng kinh kêu Phật phải chứng minh là tội lỗi, hành hạ Phật chẳng khác nào Phật bị quả báo.

- 00.35.19: + Vấn đề tụng kinh: Phật tử nên nhờ các thầy hướng dẫn học kinh mà không tụng.  
+ Vấn đề ăn chay: Chưa cần thiết, hạn chế giết mổ thú vật, nên mua thực phẩm đã làm sẵn.
- 00.39.35: Cần tu tập hạnh viễn ly, xa lìa tham vọng của 3 cõi dục, sắc và vô sắc để ly sanh hỉ lạc.
- 00.41.32: Tụng kinh là sai lầm. Niệm Phật kêu tên đức Phật càng sai lầm( niệm: ghi nhớ).
- 00.45.28: Phải hiểu niệm Phật là nhớ đáng giác ngộ để làm theo hạnh của đáng giác ngộ.
- 00.55.08: + Vấn đề ăn: "Không thấy, không nghe, không nghĩ"  
+ Vấn đề niệm Phật: " Niệm Phật giả kính Phật chi đức"
- 00.59.40: Làm thế nào ra khỏi cõi Ta bà?
- 01.01.00: Ra khỏi Tam giới là căn bản trong các pháp môn tu.
- 01.07.00: Xuất gia cũng như tại gia, đầu tiên cần phải học: Kiến hoặc và Tư hoặc.
- 01.09.00: Nguyên nhân lún chìm trong Tam giới đó là Kiến hoặc( Sai lầm do thấy, nghe, nghĩ, nếm, xúc, biết).
- 01.11.00: Kiến hoặc: Thân kiến( chấp bản ngã tự thân, ngã sở hữu)
- Tham thiền 24 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SÌNH TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC (Thân kiến, Biên kiến) ngày 19/4/2008**
- 00.04.02: Sau khi thành đạo, đức Phật dạy Tứ đế cho nhóm Kiều Trần Như.
- 00.07.00: Giáo lý Tứ đế: 1/Nhân quả khổ: Quả(khổ đế); Nhân(tập đế: kiến hoặc, tư hoặc).
- 00.09.10: 2/ Nhân quả an lạc: Niết bàn quả an lạc(37 phẩm trợ đạo)
- 00.11.08: Chết ngán, chết gọn là vãng sanh.
- 00.16.29: Điều kiện vãng sanh Cực lạc.
- 00.21.25: Để được vãng sanh phải thanh toán nợ nần: Kiến hoặc+ Tư hoặc.

+ 6 món căn bản phiền não(tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến)

+ Kiến hoặc: Ngũ lợi sử: Ác kiến (thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ).

+ Tư hoặc: Ngũ độn sử(tham, sân, si, mạn, nghi).

00.39.06: 1/ Thân kiến: Chấp ngã, ngã sở hữu sai lầm. Phải thấy cho được ngũ uẩn giai không.

00.41.31: Điều kiện tiên quyết của người học đạo là phải tập xem thường bản ngã, ngã sở hữu.

00.51.29: 2/ Biên kiến: bên đoạn(chết mất luôn), bên thường(chết còn linh hồn).

01.00.00: Theo đạo Phật, chết rồi tùy tánh nghiệp mà thành một loài động vật cao cấp khác không còn biết gì về đời trước.

**Tham thiền 25 : TA BÀ - CỤC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC (Tà kiến), ngày 20/4/2008**

00.08.00: Muốn được giải thoát phải thực hành Thập thiện nghiệp, loại bỏ Thập ác nghiệp.

00.14.30: 3/ Tà kiến là thế nào?

00.15.40: Đạo Phật không chủ trương có cái hồn. Không chủ trương Sắc uẩn tiêu tan, thọ, tưởng, hành đầu trả về đó, còn thức uẩn sẽ trở thành cái hồn cho các thầy chùa đưa đi là điều không có .

00.16.30: " Quán tự tại Bồ tát hành thâm Bát nhã ba la mật đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không độ nhất thiết khổ ách".

00.16.47: Tu tới địa vị A la hán thấy được ngũ uẩn giai không.

00.17.30: Chưa tới địa vị A la hán còn thân ngũ uẩn, chưa đạt tới ngũ uẩn giai không nên không thể vắng sanh cực lạc. Thí dụ.

00.22.48: Tà kiến biểu lộ qua cái gì?

01.09.00: Không tin tin dị đoan, mê tín hoang đường là rời khỏi tà kiến.

**Tham thiền 26 :TA BÀ - CỤC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC ( Tà kiến, Kiến thủ kiến), ngày 21/4/2008**

00.03.50: Ta bà và Cực lạc là hai mặt đối lập trong cùng một bầu vũ trụ.

- 00.11.48: Cục lạc là mặt bản thể thanh tịnh, Ta bà là mặt duyên sanh hiện tượng.
- 00.16.13: Một vũ trụ hay một gia đình có thể rất vui(Cục lạc) hay cực khổ(Ta bà).
- 00.26.27: Người đệ tử Phật sống trong thế giới siêu hình là Tà kiến.
- 00.26.45: Đọc bài thơ Hồi hận:
- " Cúng bái ông gì chẳng nhớ tên  
Đầu năm nộp lễ cúng Kỳ yên  
Thế nhưng bệnh tật hên xui mãi.  
Uổng quá tiền toi tật vẫn mang"
- 00.34.40: Thập thiện: Mười món ràng buộc(vô tà, vô quý, tật, san, hối, miên, điều cử, hôn trầm, phẫn, phú).
- 00.47.01: Thích lễ bái, van xin cầu nguyện là Tà kiến, Vô sắc giới.
- 00.47.16: Vũ trụ tự nó có một. Thanh tịnh như Cục lạc hay đau khổ như Ta bà đều do con người làm nên.
- 00.48.01: Kiến thủ kiến: Bảo thủ chấp mắc cái hiểu biết của mình(đốt vàng mã, làm mộ bia...)
- 00.49.56: Chất nhiễm ô của Thân kiến, Biên kiến, Tà kiến, Kiến thủ kiến, Giới cấm thủ kiến đi một lượt với thân ngũ ấm.
- 01.01.40: Bài thơ Năm mồ đòi hoang:
- " Chiếc mộ ai nằm giữa nắng trưa?  
Vi lô hiu hắt khóm lư thừa  
Ve sầu ngâm khúc buồn thiên cổ  
Bìm bịp thông tin nước lớn chưa?  
An giấc ngàn thu yên đẹp quá!  
Sống cày năm tháng mộng say sưa!  
Mồ cao tháp rộng trò hư giả

Tăng tục kình nhau luận thấp cao!"

**Tham thiền 27 :TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SÌNH  
TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC (Kiến thủ kiến),  
ngày 22/4/2008**

00.03.07: Sai lầm lớn: 1/ Cảnh giới Cực lạc Tây phương phía mặt trời lặn.

2/ Cảnh giới Niết bàn.

00.03.40: Chỉnh xác: Cảnh giới Ta bà, Cực lạc và Niết bàn ở ngay trong vũ trụ này do sai lầm về Kiến hoặc, Tư hoặc mà sanh ra phiền não.

00.07.16: Niết bàn đức Phật Thích Ca chứng đắc ở trên mặt đất này do loại trừ: Kiến hoặc, Tư hoặc, Trần sa hoặc, Vô minh hoặc.

00.08.00: Kiến, Tư hoặc: Sai lầm thô trọng tác động ngay trong cuộc sống. Trần sa hoặc: Sai lầm của bậc A la hán.(chỉ có Niết bàn tiểu thừa), Duyên giác(Niết bàn trung thừa).

00.11.37: Đệ tử Phật không dùng từ " hưởng" khi gột rửa hết hoặc Kiến Tư mà gọi là "thọ dụng Niết bàn", trở về thân ngũ uẩn vốn có.

00.20.46: Bài thơ:" Giác ngộ ai bì đức Thích Ca.

Đời tôn giáo chủ cõi Ta bà.

Kinh truyền độ thế ba trăm hội.

Mà phải ngồi nghe tụng Pháp hoa"

00.33.57: Phật Thích Ca không hề thương ai hết mà thương tất cả chúng sanh. Thí dụ.

00.46.24: Trách nhiệm của người xuất gia đối với người đệ tử tại gia rất quan trọng.

00.47.46: Bài thơ "Chùa cháy":

" Thế tôn sao chẳng động tâm từ.

Lửa cháy chùa tan Phật hóa tro!

Sống chết mặc bay nhìn chẳng cứu!

Trong chùa không Phật thật hay sao?"

00.59.41: Đám tang rước thầy cúng là Kiến thủ kiến.

01.16.04: " Địa Tạng tu hành phước mỏng te

Thưa ngài Địa Tạng phải chăng? hề?

Nếu không, ai lãnh ngành chẵn mộ!

Nghĩa địa buồn tênh vẫn giữ nghề..."

01.20.22: Địa Tạng là tâm địa chúng ta.

**Tham thiền 28 :TA BÀ - CỤC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH  
TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC (Kiến thủ kiến),  
ngày 22/4/2008**

00.04.42: Câu đối 1: "Kịch trần duyên một giác vàng.

Giới Định Tuệ tu nhân thành Phật"

Câu đối 2: "Tranh thế sự trăm năm bạc

Tham Sân Si mang nghiệp vào thân"

00.40.38: Giảng kinh Pháp Bảo đàn nói tỏ Huệ Năng xin miếng đất bằng tọa cụ về sau tung ra bằng cả xã, huyện là không đúng với đạo Phật.

00.42.40: Học đạo Phật phải Văn nhi Tu , Tu nhi Tu không nên mê tín dị đoan.

00.44.58: Phật không có trong bất cứ hình thức nào khác lạ với con người. Phật là người trí tuệ cực kỳ, giác ngộ chân lý vô thượng không còn vị nào trên.

00.46.16: Không có Phật sống. Người dứt bỏ hết Kiến Tư hoặc, Trần sa hoặc Vô minh hoặc là Phật, Phật vẫn còn đi trên mặt đất. Còn vô minh phiền não là Bạc địa phạm phu.

00.48.40: Không có Phật chết nên không hề có Phật sống.

00.55.52: Ôm nguyên bộ kinh tụng là làm cho Phật bị quả báo.

00.56.48: Thiên định là nhìn vạn pháp qua nhãn quan của Phật giáo. Ôm kinh tụng không phải là tu.

00.57.21: " Liễu triệt tam vô hốt kiến thiên minh giai đạo lý.

Liễu tri thất đại trực quan sương đầu lạc diệp thị thiên na"

01.05.22: Hãy coi chừng những người ôm kè kè quyền kinh. Hãy coi chừng những người bện đạo tụng kinh từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều đi theo chỉ vô tình làm Phật đau khổ.

01.05.50: Bài thơ Quả báo của Phật:

" Giác ngộ ai bì đức Thích Ca

Đời tôn giáo chủ cõi Ta bà

Kinh truyền độ thể ba trăm hội

Mà phải ngồi nghe Phật Thích Ca"

**Tham thiền 29 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH TRONG TAM GIỚI: KIẾN HOẶC (Giới cấm thủ kiến), ngày 24/4/2008**

00.18.58: Kiến thủ kiến: Cái thấy biết bảo thủ cái thấy biết của mình.

00.21.17: Giới cấm thủ kiến là chấp mắc sai lầm, bảo thủ về giới cấm.

00.24.14: Giới là những điều răn. Giới điều chủ nghĩa do những người trong tôn giáo đặt ra có đúng sai.

00.24.59: Hỏi: Tu đạo gì? Phật giáo. Phật giáo là gì? Phật giáo là lời dạy của Phật. Câu trả lời đúng.

00.25.32: Hỏi: Tu đạo gì? Tôn giáo tôi là Phật giáo. Câu trả lời sai.

00.25.44: Vì sao trả lời Tôn giáo tôi là Phật giáo lại sai?

00.56.51: Đừng xem thường Kiến hoặc, Tư hoặc. Đó là nhân luân hồi sanh tử.

01.03.10: " Nhân chi sơ tánh bản thiện" của đạo Khổng chỉ là hiện tượng trong đạo Phật.

**Tham thiền 30 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH TRONG TAM GIỚI: TƯ HOẶC 1 , ngày 25/4/2008**

00.13.24: Nếu nhân chi sơ tánh bản thiện thì không có tôn giáo. Đạo Phật cho rằng " nhân chi sơ tánh vô ký".

00.15.41: Bất cứ học kinh luật luận gì đều cần thiên định. Không có lạc thiên .nếu không mê tín sống trong vô sắc giới(mẹ Quan âm..)

00.17.46: Tu giới để có định. Định để có tuệ nên không có vấn đề lạc thiên.



00.27.37: Tư hoặc là Ngũ độn sử(tham, sân, si, mạn, nghi)

00.28.50: Tham là tánh không chất.

00.30.41: Học Phật đừng có thấy mình tu.

00.30.48: Thơ rằng: " Đường đời nhiều nẻo lăm long đong.

Không có không không, có cũng không.

Pháp lữ hỏi: huynh răng đứng nó.

00.42.50: Kinh Tứ thập nhị chương:

" Tu vô tu tu.

Hành vô hành hạnh.

Ngôn vô ngôn ngôn.

Chứng vô chứng chứng"

00.49.30: Tư hoặc đeo đuổi ta khi vừa mới chào đời.

00.57.22: Khi ngũ ấm sanh ra có 2 thành phần: 1/ Trong sáng thanh tịnh không phiền não. 2/ Nhiễm ô gây đau khổ, ô trược trong cuộc sống.

01.00.34: Kinh Thủ Lăng Nghiêm: " Chơn giác vô công. Căn trần hà cữu".

01.01.48: Giáo lý đạo Phật chỉ rõ không phải có thân là có khổ. Khổ do không làm chủ được sáu căn.

01.04.26: Tu là phải tập(không sợ chết).

01.07.12: Tham sân si mạn nghi ác kiến là Tâm sở hữu pháp, căn bản phiền não.

**Tham thiền 31 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SINH**  
**TRONG TAM GIỚI: TƯ HOẶC 2 , ngày 26/4/2008**

00.00.59: Kiến Tư hoặc là hoặc giới nội, những sai lầm làm con người không ra khỏi tam giới.

00.03.37: Trần sa hoặc là hoặc giới ngoại, sai lầm của người Trung thừa, A la hán, Bích Chi Phật.

00.06.20: Tu Lục độ để hóa giải tánh tham. Lấy bố thí hóa giải xan tham.

00.11.36: Tư hoặc thứ nhất: Tham là Tánh, không phải vật chất nên không dùng sức lực diệt được mà phải dùng trí, dùng bố thí để hóa giải xan tham.

00. 11.50: Làm cách nào để bố thí được giải thoát?

00.12.30: Bố thí bằng tiền chỉ cứu ngặt không cứu được nghèo.

00.15.06: Bố thí gồm: Tài thí, Pháp thí, Vô úy thí. Pháp thí và Vô úy thí quan trọng nhất.

00.19.45: Không tham là bố thí ba la mật.

00.20.06: Tư hoặc thứ hai: Sân.

00.25.44: Bỏ tham thì bỏ sân. Muốn bỏ tham thì đừng si, tu trí tuệ, bằng cách tham thiền. Do đó phải tìm thầy dạy tham thiền( cần cảnh giác khi tìm thầy).

00.34.57: Lời của một Lão tăng khi bệnh sắp chết:

" Ta tụng cầu an khắp bá gia.

Giờ này bệnh tử thúc thôi ta.

Nam mô Phật cúng con với.

Vãng vãng từ xa không được đâu"

00.36.01: Không được gì khi cầu an, cầu siêu

" Khẩn bách ông gì khẩn bách ai.

Bao năm khẩn lạy bấy năm cầu.

Khẩn nguyện không được hên xui mãi.

Bá ngọc ông nào nhận lễ tao".

00.37.19: Tham, sân, si không tách rời nhau, tương quan tác động rất chặt chẽ.

00.38.13: Tư hoặc thứ ba: Si. Si là vô minh.

00.45.42: Tham sân si phải tập hóa giải đồng thời. Si là gốc là vô minh. Vô minh nên không thấy ngũ uẩn giai không, ngũ âm vô ngã sanh chấp ngã, Nhơn, thọ mệnh.

00.54.36: Tham sân si là Tam độc. Lấy Lục độ mà hóa giải tham sân si.

+ Lấy Bồ thí hóa giải Tham.

+ Lấy Nhẫn nhục(sanh nhẫn và pháp nhẫn) chế ngự Sân nhuế.

00.59.42: + Lấy Trí tuệ hóa giải Ngu Si.

01.00.40: Công dụng Bát nhã độ lớn lao hơn 5 độ trước. Bồ thí, trì giới, tinh tấn, thiền định, nhẫn nhục không thành Phật được, chỉ là duyên như thành Phật.

01.02.03: + Lấy Tinh tấn độ Biếng lười.

+ Lấy Thiền định độ Tán loạn

01.07.43: Mục đích tu hành là giải thoát chứ không thành ông gì. Giải thoát do chính mình nếu tu đúng, được vãng sanh cực lạc ngay hiện tại.

01.09.33: 4/ Tư hoặc thứ tư là Mạn, gồm:

+ Ngã mạn: Đề cao mình.

+ Tăng thượng mạn: Riêng cho đệ tử Phật, chưa chứng đắc cho mình chứng đắc, giác ngộ.

+ Ty liệt mạn: Coi mình quá thấp.

01.18.30: Chúng ta hiện là Phật theo Lục chủng tức Phật, thành Phật từng phần bao nhiêu phần trăm, nên không nên tự ty khinh mình, không cần lay lục van xin.

**Tham thiền 32 : TA BÀ - CỰC LẠC: NGUYÊN NHÂN LÚN SÍNH TRONG TAM GIỚI: TƯ HOẶC 3 , ngày 27/4/2008**

00.01.08: Bài thơ "Ta bà- Cực lạc":

" Cực lạc là đây tại cõi này.

Xin đừng vọng ngoại hướng phương tây.

Đông Tây quả đất xoay di chuyển

Rạng sáng là Đông, sẩm tối Tây".

00.20.45: An lạc bậc thấp: Tam quy, ngũ giới( bắt sát, bắt đạo, bắt dâm...)

An lạc bậc trung: Thập thiện nghiệp(bắt sát, bắt đạo, tà dâm...)

- 00.32.18: Kiến, Tư hoặc là nguyên nhân làm con người không đến Niết bàn(thế giới Phật Thích Ca), không được Cực lạc(A Di Đà).
- 00.36.03: Niết bàn và Cực lạc tên thì hai nhưng thật sự là một, chỉ là sự an vui tột đỉnh, không có các điều khổ do tâm con người kiến tạo ra.
- 00.44.14: Ý nghĩa bài thơ " Tiếng vọng linh sần"
- 00.55.00: Hồng danh sám hối lay 108 Phật do Bất động pháp sư lựa ra. Thật sự không lay vị Phật nào cũng sám hối được.
- 00.58.18: Phật A Di Đà: Pháp thân Phật(thế giới bản thể).
- Phật Thích Ca: Ứng thân Phật(thế giới hiện tượng).
- 00.59.03: Một đức tánh giác ngộ là một vị Phật nên không cần lay lục van xin.
- 01.01.31: Pháp thân chỉ có một danh hiệu là tánh thanh tịnh trong sáng không khổ đau, là hằng hà sa số Phật.
- 01.02.45: Phật A Di Đà: " Thiên giang hữu thủy thiên giang nguyệt.
- Vạn lý vô vân vạn lý thiên"
- 01.04.58: Cúng là cung cấp bồi dưỡng tâm thanh tịnh để phụng dưỡng cho pháp thân.
- 01.06.06: Bài kinh Tắm Phật là tắm gội Như Lai, tạo trí thanh tịnh, rửa trôi ngũ trược của chúng sanh để chúng sanh cùng chứng pháp thân thanh tịnh như Như Lai.
- 01.10.31: Dạy lễ Phật đàn mà không học kinh điển, không gội rửa được ngũ trược trong tâm thì không được lợi bao nhiêu.
- 01.12.27:" Tỳ gia tăng lý bất tòng sanh. Ta la thọ giang bất tăng diệt": Mọi người đều chung cùng pháp thân(tỳ lô giá na) không hề sanh, không hề diệt. Phật Thích Ca là ứng thân, không hề có sanh.
- 01.18.57: Thấy tắm Phật là mắt đã bị bụi rơi vào.

### **Tham thiên 33 : NIỆM PHẬT 1 , ngày 28/4/2008**

00.06.54: Bài thơ "Niệm Phật":

" Niệm Phật cho ta nhớ Phật hoài.

Thế tôn toàn trí rõ không ngoa

Tán dương Giác giả tâm thanh khiết

Ai ngộ mê hơn ý nhiễm ô

Gieo hạt khổ qua thu trái đắng

Trồng cây đậu lạc nhặt nhân bụi

Mực đen son đỏ tùy ưa thích

Tự quyết đời ta khỏi hỏi ai! "

00.12.13: Giải thích đề tài "Niệm Phật".

00.14.18: Niệm Phật là cảm Phật chi đức. Niệm là nhớ.

00.23.50: Kêu tên Phật không phải niệm Phật.

00.29.30: Niệm Phật là niệm Phật nào? Tượng đá, gỗ, tranh vẽ không có Phật. Phật không có bên ngoài ta(Đơn Hà thiêu tượng Phật).

00.32.05: Phật nào cũng có 10 đức hiệu. Niệm Phật Thích Ca chỉ còn tánh, chất thuộc sắc uẩn không còn.

00.37.15: Nếu Phật Thích Ca dụng ý để xá lợi lại để thờ thì không bao giờ thành Phật được vì Nhất thiết pháp vô ngã. Vạn pháp giai không.

00.40.40: Một đức Phật: Pháp thân đức(chánh nhân Phật tánh)+ Bát nhã đức(duyên nhân Phật tánh)+ Giải thoát đức(liễu nhân đức).

00.45.20: Pháp thân đức: Phật tánh, Như Lai Viên giác diệu tâm, Thể tánh tịnh minh, Bản lai diện mục.

00.47.27: Chúng ta phải học niệm Phật để tìm Phật tánh chúng ta hiện giờ đang ở đâu?

00.47.57: Niệm Phật là duyên nhân Phật tánh, qua tham thiền để ứng dụng thành tựu Bát nhã đức(bồi dưỡng trí tuệ đáo bỉ ngạn).

00.54.00: Cần chọn con đường phát tâm. Phát tâm Tà/Chánh, Chơn/Ngụy, Đại/Tiểu, Thiên/Viên.

00.55.18: Phát tâm học giáo lý Tiểu thừa có 9 bộ kinh, học giáo lý Đại thừa có 12 bộ kinh.

01.00.36: Chúng tánh đại thừa, nhị thừa, phàm phu, ngoại đạo, bất định.

01.08.50: Chúng quả vô thượng là Liễu hơn, tự hiển lộ ra không ai cho.

01.18.56: Khi niệm Phật phải học 3 đức: Chánh nhân thành Phật(Phật tánh của mình)+ Duyên nhân(Bát nhã đức)+ Liễu nhơn(Giải thoát)

01.20.00: Bát nhã đức: Trí đức.

01.20.48: Giải thoát đức: Đoạn đức, Niết bàn đức.

01.21.59: Một ông Phật phải có: Pháp thân+ Bát nhã+ Giải thoát

hay : Phật tánh+ Trí đức+ Đoạn đức.

tuyệt đối không cầu nguyện.

### **Tham thiền 34 : NIỆM PHẬT 2 , ngày 29/4/2008:**

00.05.00: Phật có 3 đức: Pháp thân(chánh nhân)+ Bát nhã(Duyên nhân)+ Giải thoát(Liễu nhân).

00.06.27: Niệm Phật có cao thanh(niệm ra tiếng lớn); mặc niệm(niệm thầm), số tức niệm(niệm theo hơi thở), số châu(niệm Phật mang chuỗi pháp môn niệm Phật A Di Đà).

00.07.36: Niệm Phật A Di Đà là tu pháp môn tịnh độ(độ là cõi nước), loại bỏ phiền não nhiễm ô.

00.10.00: Vô minh (si) là nguyên nhân gây ra mọi đau khổ sai lầm.

00.11.21: Kinh Duy Ma Cật là gốc kinh Hoa Nghiêm.

00.14.22; Tịnh là không phiền não si mê là thế giới thanh tịnh tịnh độ, bất tịnh là si mê đều do ta tạo ra nên không cần lễ lạy.

00.27.21: Tu khác, niệm Phật khác. Lạy sám hối, lần chuỗi 108 hạt không trừ được phiền não.

00.30.50: Xâu chuỗi 18 hạt có nghĩa là làm chủ 6 căn, 6 trần, 6 thức.

00.46.40: " Niệm Phật cho ta nhớ Phật hoài": Niệm Phật là niệm Như Lai. Như Lai là gì?

00.47.00: "Như Lai thích chư pháp như nghĩa" là bản thể chân như của vạn pháp(chân bất khả khiển, như bất lọc), không tiêu diệt, viên mãn không bồi dưỡng thêm được.

00.58.11: Người tu hành cần LY để sanh hỷ lạc.Phải thiền định vượt qua ba cõi, đoạn trừ cho hết Kiến Tư hoặc để ra khỏi Tam giới.

01.01.06: Niệm Phật là niệm ứng cúng " Thế tôn là bậc toàn trí rõ không ngoa". Ứng cúng(đáp ứng, cung cấp), không là chứng đấm.

01.07.44: Địa tạng là tâm địa của chúng ta.

01.14.27: Đọc bài thơ "Tiếng vang từ đáy mộ".

**Tham thiên 35 : NIỆM PHẬT 3 , ngày 30/4/2008:**

00.01.15: Niệm Phật: Niệm là nhớ không phải kêu Phật.

00.08.45: Đức hiệu thứ 3 của Phật: Chánh biến tri giác (biết hết cả, không gì nói không trúng)

00.14.27: Làm sao Phật có thể Chánh biến tri được? Những điều Phật dạy không ngoài hữu vi và vô vi pháp. Vô vi pháp thuộc bản thể chân như. Về mặt hiện tượng, nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh, như lộ như điện như dương diệm, như càn thất bà thành, như thủy trung nguyệt như cảnh trung tượng như ba tiêu .

00.28.12: Phật là Minh hành túc( minh:biết, túc: đủ), tri hành hợp nhất.

00.30.42: Phật là Thiên thệ, vượt qua tất cả.

00.33.50: Ngũ uẩn giai không: Từ thân A la hán trở lên.

Ngũ âm vô ngã: Từ Tu đà hoàn trở xuống.

00.36.40: Phật là Thế gian giải. Vạn vật hữu tình vô tình đều do duyên sanh, duyên diệt không hề mất.

00.43.07: Đức Phật là Vô thượng sĩ, không còn ai trên.

01.01.47: Đức hiệu thứ 8 của đức Phật là Điều ngự trượng phu, là "cách vật tri tri", thấy xa hiểu rộng.

01.10.10: Đức hiệu thứ 9 của đức Phật: Thiên nhơn sư, thầy của người và trời..

01.11.05: Dục có 5 món căn bản: Sắc dục, tài dục, dâm dục, thực dục,thụ dục

01.14.59: Con người là trời khi được an lành hạnh phúc

01.17.30: Đức hiệu thứ 10 của Phật: Phật, Thế tôn. Phật là đấng giác ngộ vô thượng có 3 đức: Pháp thân+Bát nhã+Giải thoát. Vượt ra Ngũ cái, thập triền, Kiến Tư hoặc.

**Tham thiên 36: NIỆM PHẬT 4 , ngày 01/5/2008:**

- 00.01.18: Học Phật cần phải tham thiền và tu thiền. Lạy tượng Phật không có lợi ích nhiều.
- 00.08.40:" Thế tôn toàn trí rõ không ngoa": Trí của đức Phật là toàn trí: Đức Pháp thân+Bát nhã(trí đức)+Niết bàn(đoạn đức)+ 10 đức hiệu.
- 00.09.45: Đối với chân lý Phật thấy rất rõ và hiểu rất kỹ bằng cách nào?
- 00.10.07: Phật thấy bên mặt bản thể vô vi của vạn pháp đức thường, lạc, ngã, tịnh(kinh Niết bàn) không ai làm mất được.
- 00.11.23: Bên mặt hiện tượng hữu vi của các pháp là khổ, vô thường, vô ngã, bất tịnh.
- 00.11.57: Như Lai Thế tôn đã tự mình tham thiền, tư duy chứng đạo thấy rõ 2 mặt hữu vi và vô vi của vạn pháp, không hề lạy hay cầu nguyện mà được.để chỉ rõ chúng ta.
- 00.16.33: " Địa tạng tu hành phước mỏng te.  
Thưa ngài Địa tạng phải chăng hè.  
Nếu không ai lãnh nghề chẵn mộ.  
Nghĩa địa buồn tênh vẫn giữ nghề...."
- 00.23.28: " Tán dương Giác giả tâm thanh khiết.  
Ái mộ mê hơn ý nhiệm ô.."
- 00.24.02: Phật là ông Giác giả không là đáng cứu thế, siêu nhiên. Phật không phù hộ cho ai được.
- 00.26.25:" Ta tụng cầu an khắp bá gia.  
Giờ này bệnh tử thôi thúc ta.  
Nam mô Phật cứu cho con với.  
Văng vẳng từ xa " không được đâu"
- 00.33.47: Phật chỉ dạy tránh khổ, đừng đi con đường hầm hờ chông gai còn sanh tử là việc tự nhiên nên tùy thuận, Phật không giúp được.
- 00.34.48: Con người có thập ác nghiệp(thân tam, khẩu tứ, ý tam) đọa vào địa ngục vô gián.
- 01.02.05: Vấn đề nhân quả:" Gieo hạt khổ qua thu trái đắng.



Trồng cây đậu lạc nhật nhân bùi"

01.04.37: Tây qua: dưa hấu; Đông qua: bí rợ; Khô qua: mướp đắng.

01.07.34: Câu thúc:"Mực đen son đỏ tùy ưa thích

Tự quyết đời ta khỏi hỏi ai!"

01.09.00: " Cận châu giả xích, cận mặc giả hắc, cận hiền giả minh, cận tài giả trí, cận si giả ngu, cận lương giả đức".

01.11.42: "Kim sanh tự tu quyết đoán, tướng liệu bất do biệt nhơn.

Tức ý vong duyên, bất dữ tư trần xúc đối.

Tâm không cảnh tịch, chỉ vị cửu trệ bất thông".

01.18.32: " Dục tri tiền thế nhân, kim sanh thọ giả thị.

Yêu tri lai thế quả, kim sanh tác giả thị"

**Tham thiên 37: NIỆM PHẬT 5 , ngày 02/5/2008:**

00.05.30: Ôn lại: Niệm Phật không phải là kêu tên Phật.

00.13.19: Sự khác biệt của Quán tưởng và Quán tượng. Đừng nên tu tập bằng quán tượng.

00.20.12: Đạo Phật không có trì chú cho linh thiêng.

00.24.20: Đạo Phật nhân duyên hòa hợp gọi là sanh, nhân duyên chia ly gọi là diệt. Diệt rồi sanh, sanh rồi diệt.

00.24.33: Có cái hồn từ cảnh giới này xuất hồn sang cảnh giới khác là Thường kiến ngoại đạo.

00.37.53: Quán tượng hay quán tưởng là ngoại đạo tà kiến.

00.42.08: Phật quán chiếu, tham thiền không cầu nguyện, lạy một ai.

00.47.46: Niệm Phật tam muội là thế nào? Vì sao lại quan trọng nhất?

00.54.37: Tam muội: 1/ Chánh định: Sức thiền định chơn chánh đối với hữu vi pháp không quấy rối được( định Thủ lăng nghiêm).

00.56.54: 2/ Chánh thọ: "Chánh thọ bất thiết thọ thị danh chánh thọ" không thọ những cái gì bên hữu vi pháp.

- 01.05.40: Người niệm Phật tam muội không kêu tên Phật.
- 01.08.00: Quan trọng nhất là niệm Phật tam muội.
- 01.11.17: Niệm số tức> niệm số châu>niệm chuỗi. niệm tam muội kết quả nhiều.
- 01.12.18: Niệm Phật tam muội là không niệm gì hết. hàng ngày sống trong nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh...như ba tiêu(vạn pháp vô ngã).
- 01.13.00: Phải học Phật kỹ, sâu, phát tâm Bồ đề đạt đến con đường giải thoát giác ngộ của Phật. Mọi việc sinh hoạt cuộc sống đều chơi không quan trọng. Tham thiền, quán chiếu để ngộ được tánh không vạn pháp.
- 01.16.18: Muốn đạt đến niệm Phật tam muội phải chiếu kiến ngũ uẩn giai không.
- 01.20.58: " Tu vô tu tu. Hành vô hành hạnh. Niệm vô niệm niệm(nhất thiết hữu vi pháp...". Tâm hồn "Chư ác mạc tác.Chúng thiện phụng hành. Tự tịnh kỳ ý".

**Tham thiền 38: TIẾNG CHUÔNG CHÙA 1 , ngày 03/5/2008:**

- 00.01.51: Nội ngữ âm: Thân tâm chúng ta, tiểu vũ trụ; Ngoại ngữ âm: Sơn hà đại vũ trụ.
- 00.04.35: Trong hư không có cả tánh và chất của cái có. Cái mà gọi là có(thân ngữ âm) trả về cho tánh không của vũ trụ.
- 00.15.00: Phật mà ta cần phải học không là Phật cốt ở trên bàn mà là:
- " Tỳ gia tăng lý bất tăng sanh  
Ta la thọ gian bất tăng diệt  
Bất sanh bất diệt lão Cù đàm  
Nhãn trung khán kiến trùng thêm tiết
- 00.16.39: Bài thơ "Tiếng chuông chùa"
- " Chuông chùa văng vẳng cánh đôi Đông  
Đồng vọng trong tôi chữ sắc không  
Bát nhã huyễn tôn trui luyện chí

Thiên cơ tinh lự khắc ghi lòng

Nghiệp duyên bèo hợp nhân sanh thế

Quốc thổ cờ chia vũ trụ đồng

Thánh thốt âm thanh buông một điệu

Mỗi người mỗi cảnh mỗi hoài mong"

00.32.51: Thân ngũ ấm của chúng ta đều có chỗ trả về sau khi chết nên không còn cái gì thành cái hồn.

00.41.50: Nói về "sắc không":

"Chuông chùa vắng vắng cánh đời Đông

Vắng vắng trong tôi chữ sắc không"

00.48.00: " Bát nhã huyền tôn trui luyện chí"

**Tham thiên 39: TIẾNG CHUÔNG CHÙA 2 , ngày 04/5/2008:**

00.06.39: Bước đầu vào học đạo phải tập LY ngũ dục lạc(từ sắc tài khí tứ đồ tường...)

00.12.34: "Nghiệp duyên bèo hợp nhân sanh thế"

00.13.54: Cái cầm nắm rờ mó được gọi là chất(sắc ấm). Không cầm nắm rờ mó được gọi là tánh(thọ, tưởng, hành, thức ấm).

00.21.54:" Nghiệp duyên bình hợp niên niên bạch phát thôi"

Đôi diện tức không ninh bả thiều quang phó lưu thủy"

(Mỗi năm mỗi năm tóc mỗi bạc thôi thúc già bệnh chết không có gì hết, đừng để bóng thiều quang trôi qua như giòng nước không có gì đem theo)

00.27.18: Thân ngũ ấm tan hợp sanh diệt, diệt sanh giống như mặt nước của ao bèo. Nghiệp duyên bèo hợp nhân sanh thế.

00.28.01: Duy hữu nghiệp tùy thân(chỉ có nghiệp thiện ác theo ta đời này sang đời khác).

00.33.00: Cần tham thiên để loại bỏ vô minh phiền não(Ngũ cái, thập triền, thập sử...)

00.34.00: " Quốc thổ cờ chia vũ trụ đồng":

00.34.34: Nhơn sanh ngũ âm: Tiêu vũ trụ. Trời đất bên ngoài: Đại vũ trụ ngũ âm đều kết hợp bởi sắc thọ tướng hành thức. Vậy bình thường thọ tướng hành thức ở đâu?

00.36.55: Cái có và không, dù không thấy hay không thấy vẫn có và vẫn đều nằm trong vũ trụ.

00.52.20: " Thánh thốt âm thanh buông một điệu

Mỗi người mỗi cảnh mỗi hoài mong"

01.03.00: Văn trần thanh tịnh chứng viên thông

01.16.19: Hồng chung: Chuông lớn.

01.21.16: "Thiên đường hữu lộ tùng tâm ngộ. Địa ngục vô quan tự tánh hôn"

**Tham thiên 40: ĐỊA TẠNG 1, ngày 05/5/2008:**

00.07.34: Bài thơ " Địa Tạng tu hành phước mỏng te!

Thưa ngài Địa Tạng phải chăng? hè!

Nếu không, ai lãnh ngành chẵn mộ!

Nghĩa địa buồn tênh vẫn giữ nghề.

00.10.40: Tham thiên về Bồ tát Địa Tạng.

00.12.49: Địa tạng Bồ tát ngang hàng với Quán thế âm thuộc hàng Đẳng giác trong Thập địa.

00.15.24: Bài kệ :Hồng chuông sơ khấu...

00.17.40: Địa tạng là vị giáo chủ cõi vô minh, vị Bồ tát cứu khổ hàng cao cấp.

00.20.34: Hồn thư không có. Hùng thư: Hùng(giống đực); Thư(giống cái).

00.24.36: Trong đạo Phật, chữ Địa rất quan trọng. Ví ĐẤT chỉ cho TÂM.

00.26.31: Sự vật hiện tượng đều do Tâm tạo.

00.27.50: Trong Tam giới Tâm là chủ.

00.29.40: "Năng quán tâm giả cứu cánh giải thoát

00.30.01: Bất năng quán giả cứu cánh trầm luân

Chúng sanh chi tâm du như đại địa"

00.40.49: Bồ tát Địa tạng, Quán thế âm, Văn thù đều thuộc Đẳng giác Bồ tát và không có thật.

00.56.12: Bài thơ "Địa Tạng Bồ tát" loại thức thủ liên hoàn

1/ " Địa Tạng là ta Tâm địa ta

Địa cầu dày chắc rộng bao la

Mượn tâm dụ đất thành TÂM ĐỊA

Thảo mộc hằng sa tự đất ra"

01.00.43: Địa có tánh chất kiên, hậu, quảng, hàm tàng.

01.01.43: Địa tạng mượn đất để ví tâm địa của mình. Địa môn kiên hậu quảng hàm tàng.

**Tham thiên 41: ĐỊA TANG 2, ngày 06/5/2008:**

00.03.09: Bồ tát Địa tạng, Quán thế âm không có một con người thật bằng xương bằng thịt dù trong kinh Phật có nói pháp cho Bồ tát Quán thế âm nghe, Bồ tát Địa tạng cũng vậy.

00.07.35: Địa tạng là tâm địa của chúng ta.

00.08.03: Không có ông địa. Ông địa chỉ cho tâm địa.

00.10.35: Phải học hạnh của Bồ tát Quán thế âm, Địa tạng, ông địa.

00.17.32: Địa tạng tức là tâm, là thức của chúng ta. Tam giới duy tâm. Vạn pháp duy thức.

00.19.50: Bài thơ "Địa tạng Bồ tát" loại thức thủ liên hoàn.

2/ " Thảo mộc hằng sa tự đất ra

Loài chua, giống ngọt đất sanh mà!

Tâm sanh thiện, ác...Nhu Lai tánh

Địa tạng là tâm của chúng ta.

00.23.38: Kinh Tâm Địa Quán nói:

" Tam giới chi trung. Dĩ tâm vi chủ  
 Năng quán tâm giả. Cứu cánh giải thoát  
 Bất năng quán giả. Cứu cánh trầm luân  
 Chúng sanh chi tâm. Du như đại địa  
 Ngũ cốc ngũ quả. Tùng đại địa sanh  
 Như thị tâm pháp. Sanh thể xuất thế  
 Ngũ thú thiện ác, Hữu học vô học.  
 Độc giác Bồ tát cập ư Như Lai. Dĩ thử nhân duyên.  
 Tam giới duy tâm. Tâm danh vi địa.

00.33.45: "Tâm sanh thiện ác...Như Lai tánh. Địa tạng là Tâm của chúng ta"

00.57.51: Phải hiểu Địa Tạng là qua "Địa ngôn kiên, hậu, quảng, hàm tàng"

00.58.49: Tâm là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, người. Các quả chúng từ thấp đến cao cũng là Tâm.

00.59.54: " Nam phương thế giới vũ hương vân. Hương vũ hoa vân cập hoa vũ.  
 Bảo vũ bảo vân vô số chủng. Vi tường vi thoại biến trang nghiêm"

01.07.25: Đọc kinh Địa tạng nói về 18 tầng địa ngục. Thật sự địa ngục không có.

01.11.10: Địa là Tâm địa. Địa là địa ngục do tâm địa mình làm ra gồm: khả yểm, khả cụ, bất lạc, khổ khí, chấp hữu, chấp vô.

### **Tham thiên 42: ĐỊA TẠNG 3, ngày 07/5/2008:**

00.01.08: Bài thơ thứ ba: " Địa tạng là tâm của chúng ta

Chơn tâm xuất hiện khắp trời hoa

Cần khôn vạn tượng bùng hương sắc

Phật bảo: điềm lành Địa tạng qua.

00.04.12: Trong kinh Địa tạng có đoạn: " Nam phương thế giới vũ hương vân.  
 Hương vũ hoa vân cập hoa vũ. Bảo vũ bảo vân vô số chủng. Vi

tường vi thoại biến trang nghiêm"(Giới thiệu cảnh trí các Bồ tát đi ngang qua, Bồ tát Địa tạng xuất hiện sắp đến cõi Ta bà).

00.07.24: Sức huân tu của Bồ tát Địa tạng thể hiện qua bốn nguyện, bốn thế, bốn hạnh nên không là người giữ mồ mã hoặc chỉ được thờ đứng trong nhà cốt. Điều đó ta cần tham thiền.

00.10.38: Kinh của Phật muốn người tụng đề Phật Di Đà, Địa tạng phải nghe để cứu độ cho vong linh ra đi an lành. Cần tham thiền.

00.11.08: Kinh Địa tạng là đề cầu siêu. Vậy siêu đi đâu?

00.15.12: Phải học Bồ tát Địa tạng mới hiểu Bồ tát Địa tạng.

00.29.30: Mỗi ngày cần đoạn trừ 6 món căn bản phiền não(tham sân si mạn nghi), 20 món chi mạng phiền não(phản hận phú não tật xan...).

00.46.00:Học Phật phải học rồi hành, không học theo phong trào, lấy danh tiếng. Làm chơi, tu chơi, đến chừng chứng đạo không được gì hết.

00.48.48: Chứng đạo rồi không chứng gì được gì hết:

" Lô sơn vân vũ Chiết giang triều.

Dị đảo thiên ban hận bất tiêu

Đảo dĩ hoàn lai vô biệt sự

Lô sơn vân vũ Chiết giang triều"

Dịch: " Mù tỏa Lô sơn sóng Chiết giang.

Khi chưa đến được hận muôn ngàn

Đến rồi về lại không gì lạ.

Mù tỏa Lô sơn sóng Chiết giang"

00.52.06: Người đạt đạo sẽ:

" Dục thủ nhất thừa vật ố lục trần.

Lục trần bất ố hoàn đồng Chánh giác"

01.02.26:" Nghĩa địa buồn tên vẫn giữ nghề

Làm thân Địa tạng đáng buồn ghê

Nghĩa trang giải tỏa đời cơ sở

Lại giữ tro xương ở tháp chùa

Lại giữ tro xương ở tháp chùa"

01.04.59: " Ta từ:Thệ, nguyện, hạnh, huân tu

Giữ mô canh cốt ta đâu lãnh

Bọn nhất xiển đề cưỡng ép ta

Bọn nhất xiển đề cưỡng ép ta"

**Tham thiên 43: ĐỊA TẠNG 4, ngày 08/5/2008:**

00.01.20: "Khê thủ từ bi đại giáo chủ.

Địa ngôn kiên hậu quảng hàm tàng.

Nam phương thế giới vũ hương vân.

Hương vũ hoa vân cập hoa vũ.

Bảo vũ bảo vân vô số chủng.

Vi tường vi thoại biến trang nghiêm.

Thiên nhơn vấn Phật thị hà nhơn

Phật ngôn Địa tạng Bồ tát chí"

00.04.07: Trong các kinh có Bồ tát vô số: Bồ tát tâm địa của chúng ta gọi là Mật tích chúng.( không có dấu tích trên mặt đất) hoặc Ân hưởng chúng.

00.11.51: Bài thơ: " Phật bảo: điềm lành Địa tạng qua!

Phật rằng: Địa tạng hạng thầy ta!

Ba đời Phật Phật đồng chiêm ngưỡng!

Bồ tát mười phương lễ kính quy."

00.17.47: Phật rằng: Địa tạng hạng thầy ta.

00.19.01: Nghe mà tu tập được quả vị Niết bàn là Duyên giác



Không cần nghe mà được quả vị Niết bàn là Bích Chi Phật, Độc giác.

- 00.21.25: Tại sao ba đời chư Phật, mười phương Bồ tát phải quy y, chiêm ngưỡng Tâm là sao? Đó là dạy pháp tu, giữ gìn chánh niệm.
- 00.22.02: Tâm chúng ta không có chơn tâm thường trú, thể tánh tịnh minh.
- 00.23.32: Địa tạng, Quán thế âm, Diệu âm Bồ tát là Mật tích chúng biểu trưng cho chơn tâm thanh tịnh.
- 00.26.02: Cúng là cúng dường , cung dưỡng.
- 00.27.31: Muốn có tâm thanh tịnh phải tham thiền không thể mua hay tặng được.
- 00.28.39: Niệm Phật Di Đà mà không học tham thiền chỉ là kêu tên Phật..
- 00.29.04: Phật phải kính trọng Tâm.
- 00.34.50: Tay Địa tạng cầm tích trượng có nghĩa có thể dùng tích trượng, ánh sáng của tâm tỉnh thức soi rọi bóng đen vô minh.
- 00.40.26: Tại sao nói 18 tầng địa ngục mà không nói 19 hay 17 tầng?
- 00.42.23: Sống trong tâm thanh tịnh không thấy có địa ngục.
- 00.44.20: Do Si: " Nhất niệm sanh tâm khởi. Bách vạn chương môn khai"
- 00.45.07: ***Trong phẩm Phổ Hiền, kinh Hoa nghiêm: Sân tâm khởi không đáng sợ bằng giác tâm đến chậm vì thế Phật dạy nên luôn giữ chánh niệm để soi rọi không cho si mê bao trùm.***
- 00.48.08:" Bất quý sanh tâm khởi. Tri phụng tự giác trì" ( P. Phổ Hiền)
- 00.49.14: Niệm Phật là nhớ Phật. Phổ Hiền tiêu biểu cho tánh chuyên cần, tinh tấn không cần lạy.
- 00.49.29: Mười nguyện của Phổ hiền có ý nghĩa dạy cách tu.
- 00.57.37: Học kinh là Văn - Tư -Tu không cần tụng kinh làm khổ Phật.
- 00.59.33: Địa tạng là thầy của 10 phương chư Phật, Bồ tát.
- 01.00.46: Thật tướng bình đẳng lễ là cách lạy cao nhất. Lấy gì để nhớ, để hiểu, để ứng dụng?

01.01.20: Thật tướng vạn pháp là VÔ. Cần phát tâm Bồ đề để luôn sống trong Bát chánh đạo, nhập định Kim cang, Như huyền tam ma đề, Thủ lãnh nghiêm tam muội.

01.03.15: Phát trí thanh tịnh lễ là đã lạy Phật rồi.

01.03.39: Chánh quán tâm thành lễ: Có chánh quán thông qua bát chánh đạo.

**Tham thiền 44: ĐỊA TẠNG 5, ngày 09/5/2008:**

00.00.47: Địa tạng Bồ tát là tâm địa, là nhơn địa chúng ta, thuộc thành phần Mật tích chúng như Bồ tát Diệu âm Quán thế âm .

00.00.51: Mật tích chúng: Chúng đệ tử của Phật cần nghe giáo lý đại thừa.

00.02.01: Bồ tát Phổ Hiền hỏi đức Phật tu nhơn địa vì mà thành Phật?(Vì Như Lai **biết** vô minh như hoa đốm giữa hư không).

00.07.26: " Bồ tát mười phương lễ kính quy

Bởi vì Bồ tát gốc từ bi

Là nơi tích lũy nhân duyên thiện

Địa tạng phò ai tự giải nguy"

00.08.57: " Phò" không phải do cúng bái mà Địa tạng xuất hiện đã tự giải nguy.

00.12.58: Đạo Phật không phải là cái để cầu nguyện mà là tu chính.

00.13.09: Tại sao Địa tạng Bồ tát lại tam thế Như Lai đồng tán ngưỡng ?

00.15.06: Địa tạng là tâm địa ta, không phải người giữ mộ(Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo).

00.38.47: Tại sao tụng kinh Địa tạng là nhiều tiền hơn tụng kinh A di đà?

00.39.17: Phải tham thiền mới hiểu được đạo Phật.

00.44.55: Phật tử nên Văn- Tư-Tu khi nghe kinh, học kinh không nên nghe lời.

00.45.59: Đức Phật dạy 4 điều: Đừng vội tin người nói họ có uy quyền lớn, họ kỳ cựu đa văn nghe Phật rất nhiều, họ tuổi cao tác lớn, không nghe ai nếu chưa văn tư tu.

00.48.10: " Bởi vì Bồ tát gốc từ bi": Từ nhân tích thiện. Tâm chúng ta là nhân từ bi.

01.04.16:Địa tạng bốn thệ: "Địa ngục vị không thệ bất thành Phật": Mọi người cần hết khổ thì mới thành Phật(Tâm mình mới là tâm Phật)

01.15.43:Niêm Phật vãng sanh phải học Lục tức Phật(Lý tức Phật, Danh tự tức Phật, Tướng tự tức Phật, Phần chứng tức Phật, Quán hành tức Phật, Cứu cánh Phật).

**Tham thiên 45: ĐỊA TẠNG 6, ngày 10/5/2008:**

00.02.10: " Địa tạng phò ai tự giải nguy

Minh châu tích trượng bất tương ly

Phóng quang soi khắp tam thiên giới

Đập vỡ thành môn ngục á tỳ"

00.06.32:Minh châu tích trượng bất tương ly: Biểu tượng của Địa tạng.

00.08.27: Si là vô minh. Luận đại thừa gọi Tham Sân Vô minh.

00.12.07: Tay Địa tạng cầm minh châu tiêu biểu cho trí tuệ sáng suốt nên minh châu không có thật.

00.13.19: Tam thiên giới là gì?

00.14.08: Ngũ dục lạc: Năm thứ vui ai cũng ham muốn: Tiền tài, sắc dục, Danh lợi, Thực, Thù

00.16.12: Anh nhi hạnh: Tánh thanh và trực cùng có với thân ngũ ấm.

00.31.16: Cõi Sắc là gì? Đam mê vật chất nhưng không bị dục sai sử nhiều.

00.36.06: Vô sắc giới là gì? Thế giới nó ở đâu?

00.38.08: "Lễ bái ông gì lễ bái ai?

Bao năm lễ bái bấy năm cầu

Khẩn cầu không được hên sui mãi.

Uổng quá tiền toi tật vẫn mang"

00,40.47: Đạo Phật cần chánh tín

00.52.55. Địa tạng Bồ tát là giáo chủ thế giới u minh(U minh: Rậm rạp tối đen)

- 00.56.50: Tu theo đạo Phật cần có viên minh châu(dùng trí tuệ phá tan cõi u minh đen tối trong tâm.
- 01.07.00: Cây tích trượng của Địa tạng có ý đập bỏ những gì cứng bao vây kèm hãm.
- 01.08.32: Tu theo pháp môn Địa tạng có 2 công dụng:  
 1/ Phá tan vòng đay ngũ dục, thất tình, tứ đồ tường(cây tích trượng)  
 2/ Soi rọi sai lầm về thân và tâm. Ra khỏi tam giới(viên minh châu)
- 01.10.56: Tu hành là dùng trí tuệ đập vỡ ngục tù tam giới không cầu nguyện ai hết. Đời này tự mình quyết định cuộc đời mình không nhờ ai khác.
- 01.19.04: Ngục Á tỳ là dục lạc, thất tình, tứ đồ tường không có thập điện Diêm vương.
- 01.22.00: Mỗi ngày nên bỏ bớt dần những kiến thủ kiến sai lầm sẽ được an lạc dần dần. Phiền não không là vật chất nên không mua được.

**Tham thiên 46: ĐỊA TẠNG 7, ngày 11/5/2008:**

- 00.04.39: " Đập vỡ thành môn ngục á tỳ  
 Tâm là đại thánh đại từ bi  
 Bồn tôn Địa tạng tâm ta đó  
 Địa tạng là ta Tâm của ta"
- 00.09.47: Tịnh độ là một phương pháp tu. Bồ tát Địa tạng dạy phương pháp trở về soi rọi tự tâm của mình. Tâm có khả năng chuyên hóa lục phàm thành Tứ thánh.
- 00.11.01: Đạo Phật thờ nhiều ông không cần thiết.
- 00.12.39: Kiến hòa đồng giải; Giới hòa đồng tu; Khẩu hòa vô tránh...
- 00.17.00: Hội Phật học VN thống nhất chỉ thờ độc tôn một đức Phật
- 00.25.18: Một vị Bồ tát có 1000 cái tay thì cái tay đó mọc ở đâu?
- 00.26.28: Người tu hành thấy biết nhiều, làm được nhiều việc, giúp được nhiều người(thiên thủ thiên nhãn).
- 00.29.53:" Ông gì ông biết ông chẳng nhĩ

Nghìn mắt nghìn tay cả lối đầu

Dị dạng bẩm sinh trong bụng mẹ

Hay là dần lớn như sanh ra

00.39.23: Đừng ham thờ nhiều vị Phật, chỉ cần thờ một vị Phật Thích Ca. Thật sự mỗi vị Phật là đề cập mỗi pháp tu của các vị để dạy cho người sau.

00.43.48: " Đập vỡ thành môn ngục á tỳ" Mỗi người có thể đập vỡ, tự làm viên minh châu bằng cách tu Giới định Tuệ.

01.00.15: "Tâm là đại thánh đại từ bi":

"Bất giáo như thiện phi thánh như hà.

Giáo như hậu thiện phi hiền như hà.

Giáo diệc bất thiện phi ngu như hà"

(Không dạy mà tốt là Thánh. Được dạy rồi tốt là Hiền. Dạy mà vẫn không lành là người ngu)

01.02.42: Bài thơ "Tâm và Tánh":

" Tâm sanh chủng chủng pháp.

Tùy duyên thể thượng âu

Tánh chân như bất biến

Như thủy bốn thanh trùng...."

01.11.01: Từ bi: Từ là cho vui. Bi năng bạt khổ (nhô nguyên nhân đau khổ).

01.16.49: " Bốn tôn Địa tạng tâm ta đó. Địa tạng là ta Tâm của ta": Bốn tôn: Địa vị cao quý vốn có của nhân loại không phải của một người.

### **Tham thiền 47: ĐỊA TẠNG 8, ngày 12/5/2008:**

00.01.34: Hiểu sai lầm về địa ngục sẽ sa vào Vô sắc giới.

00.04.50: Địa ngục không ở trong lòng đất hay ở trên trời mà là Na lạc ca dịch là: Khả yếm, khả cụ, khổ khí, bất lạc, hữu, vô.

00.05.31:1/ Khả yếm: Đụng tới ngán, sợ.

2/ Khả cụ: Bị bắt buộc làm cho sợ hãi(sợ chuột, sâu..)

3/Bất lực: Ưu tư sâu muộn không vui được.

4,5/Khổ khí, khổ cụ: Dụng cụ làm khổ con người.

6/ Vô: Không có chỗ nương tựa tâm hồn(không có tôn giáo).

7/ Hữu: Tin tưởng ảo tưởng, hoang đường.

00.21.30: Tôn giáo là giáo điều chủ nghĩa.

00.37.09: 18 thứ địa ngục lớn là do đâu? (6 căn+6 trần sanh ra 6 sự phân biệt của thức sanh đau khổ cùng cực, vừa vừa, nhẹ nhẹ....)

00.39.23: Phải làm chủ 6 căn, 6 trần, 6 thức để làm chủ các nỗi khổ. Xâu chuỗi 108 hạt tượng trưng cho 108 nỗi khổ do căn trần thức, thân khẩu ý làm ra.

00.41.10: 18 tầng địa ngục không có ở đâu mà là do 18 khổ lớn do căn trần thức tác hại ra.

00.42.47: Địa ngục là những nỗi khổ tác hại vào thân tâm, không có thập điện Diêm vương.

01.00.16: Hiểu cho đúng địa ngục để không làm hư đạo Phật.

01.00.32: Hiểu đúng nghĩa bài kệ " Tám Phật".

01.05.26: Địa ngục do tâm trạng con người tạo nên. Học kỹ địa ngục để không còn sợ hãi và cúng bái không đúng.

01.11.23: Nghịch lý Địa tạng Bồ tát :

01.13.13: " Địa tạng tu hành phước mỏng te!

Thưa ngài Địa tạng phải chăng? hè!

Nếu không, ai lãnh ngành chẵn mộ!

Nghĩa địa buồn tênh vẫn giữ nghề

Nghĩa địa buồn tênh vẫn giữ nghề

Làm thân Địa tạng đáng buồn ghê!

Nghĩa trang giải tỏa dòi cơ sở

Lại giữ tro xương ở tháp chùa

Lại giữ tro xương ở tháp chùa

Ta từ: Thệ, nguyện, hạnh, huân tu

Giữ mồ canh cốt ta đâu lãnh

Bọn nhất xiển đề cưỡng ép ta

Bọn nhất xiển đề cưỡng ép ta

Bắt ta canh mả giữ xương khô

Đem kinh ta tụng nâng cao giá

Kinh Phật Di Đà hạ thấp xa!

Kinh Phật Di Đà hạ thấp xa!

Phàm phu hám lợi phịa bày ra

Ngụy trang thiên tướng tâm vô quý

Đồng đảng ma quân cách Phật xa!

**Tham thiên 48: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 1, ngày 13/5/2008:**

00.06.01: Kinh Hoa Nghiêm" Nhược nhơn dục liễu tri. Tam thế nhất thiết Phật.  
Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo"

00.13.08: Bồ tát Quán thế âm.

00.14.51: Nhất thiết tịnh quang trang nghiêm: Tất cả đều trong sạch, sáng suốt,  
rực rỡ.

00.17.18: Phẩm 25: Quán thế âm Bồ tát mời Diệu âm Bồ tát ở lại cõi Ta bà.

- 00.18.42: Quán thế âm: Giữ chánh niệm để tâm không tán loạn, giữ Diệu âm ở lại nên tâm luôn nhẹ nhàng, đó là thế giới Nhất thiết tịnh quang trang nghiêm.
- 00.19.43: Diệu âm tức Quán thế âm là Phạm âm, Hải triều âm, Thắng bi thế gian âm.
- 00.20.40: Dạy phàm Quán thế âm tức là giữ diệu âm ở lại.
- 00.21.03: Phạm âm: Âm thanh trong sáng, thánh thiện.
- 00.21.35: Hải triều âm: Tiếng chánh pháp mạnh mẽ, áp đảo những gì bất chánh.
- 00.27.30: Phiền não vô minh có thể diệt được nhưng tâm thanh tịnh, diệu âm trong lòng ta không ai làm mất được.
- 00.35.53: Quán thế âm không phải quán nghe âm thanh đau khổ để giúp mà là niệm âm thanh mâu nhiệm thanh tịnh thường xuyên liên tục trong lòng mình.
- 00.39.00: Quán thế âm: (Thế: Thiên lưu chi nghĩa nói về thời gian thường xuyên liên tục).
- 00.42.57: " Phổ môn thị hiện cứu khổ tầm thính.  
Từ bi thuyết pháp độ mê tân phó cảm ứng tùy hình.  
Tứ hải thanh ninh bát nạn vĩnh vô sanh."
- 00.43.00: : " Phổ môn thị hiện cứu khổ tầm thính": Bồ tát Quán thế âm phổ môn thị hiện, có thể xuất hiện mọi nơi, mọi lúc để giúp chúng sanh(mật ý ).
- 00.43.10: Phổ môn:Loài, loại, trường hợp, lý do, điều kiện đủ các mặt.
- 00.45.49:"Từ bi thuyết pháp độ mê tân phó cảm ứng tùy hình": Chuyển hóa nỗi khổ, dạy cho qua nỗi khổ ( mê tân: bên mê). ( hình: nam hay nữ đều được).
- 00.47.02: "Tứ hải thanh ninh bát nạn vĩnh vô sanh": An lành, bình an.
- 00.48.52: Sau đó niệm 12 câu nguyện.
- 00.51.06: " Nam mô hiệu viên, thông, thường danh tự tại Quán âm Như Lai quảng pháp hồng thệ nguyện": Phương pháp tu bằng nhĩ căn của Bồ tát Quán thế âm. Chứng quả Viên, Thông, Thường. Quán âm thanh một cách tự tại.



- 01.01.00: Gian: Không gian, có gián cách.
- 01.03.15: Bồ tát Quán thế âm có 3 đức: Viên, Thông, Thường. Chỉ có nhĩ căn mới có 3 đức này.
- 01.06.44: Đức Viên: Tròn đầy, ở đâu cũng nghe.
- 01.07.27: Đức Thông: Cách vách, tường, đồi núi ở gần xa đều nghe được.
- 01.10.48: Đức Thường: Thanh vô ký vô hữu. Thanh hữu diệc phi sanh: Tánh nghe dù có tiếng hay không đều có, nghe tĩnh hoặc nghe động.
- 01.22.51: Phiền não vô minh có thể bỏ được còn chơn tâm thường trú không bao giờ mất( đức Thường).
- 01.26.44; Thiên không do ngồi mà đi, đứng, nằm, ngồi đều thiên được.

**Tham thiên 49: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 2, ngày 14/5/2008:**

- 00.01.23: Bồ tát Quán thế âm, Phổ hiền, Diệu âm, Địa tạng thuộc Mật tích chúng( không có nguyên quán trên địa cầu).
- 00.10.03: Bồ tát Quán thế âm tiêu biểu cho pháp tu viên thông chứng đắc. Thật sự phải nói là Viên Thông Thường tam chân thật của nhĩ căn.
- 00.16.55: Trong 25 vị có Bồ đề Niết bàn, Bồ tát Văn Thù lựa ra để trình bày pháp tu. Pháp tu bằng nhĩ căn viên thông của Bồ tát Quán thế âm ưu việt hơn hết.
- 00.17.30: Bồ tát Văn thù trình bày:
- " Thủ phương chân giáo thể  
Thanh tịnh tại âm văn.  
Dục thủ tam ma đề  
Thực tụng văn trung nhập"
- ( Thể cách giáo hóa ở Ta bà ưu việt nhất là Âm Văn. Muốn có chánh định, chánh quán phải dựa vào tánh nghe mà tu tập)
- 00.21.00: Nên để ý: Âm thanh của người thế gian bị đau khổ kêu gọi là Quán Thế gian âm không phải Quán thế âm
- 00.30.45: Bản cao tích hạ: Vai trò hiện tại là thấp nhưng bản chất là cao

- 00.31.45: "Nam mô nhất niệm tâm vô quái ngại" ( từ, nghĩa, pháp, biện tài vô ngại).
- 00.32.29: " Thường cư Nam hải nguyện": Nam hải không phải là biển mà là khổ ải, mê tâm bến mê.
- 00.42.50: Chỉ có con người mới có Phật tánh.
- 01.00.32: Tạo pháp thuyền du khổ ải: Giúp công ăn việc làm cho hết khổ.
- 01.13.27: Quán thế âm là lắng nghe âm thanh mâu nhiệm của Như Lai Viên giác diệu tâm.
- 01.14.13: 12 câu nguyện trong kinh tụng Quán thế âm là do người hiểu Bồ tát Quán thế âm là cô Phật, là tâm địa của chúng ta.
- 01.17.35: Học kinh Phật phải học từng câu, dựa vào từng câu, từng chữ để làm đề tài tham thiền. Không thể đem tụng được.

**Tham thiên 50: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 3, ngày 15/5/2008:**

- 00.06.54: Như Lai giả vô sở tụng lai diệt vô sở khứ(bản thể chân như, vô thủy vô chung, như như bất động).
- 00.08.25: Bồ tát Quán âm là vị cô Phật, Pháp thân Bồ tát là thành phần bản thể chân như.
- 00.12.48: Phải hiểu những khổ não như gông cùm xiềng xích, lửa cháy, dâm dục...khi niệm Quán thế âm sẽ tiêu tan là do trở lại âm thanh mâu nhiệm của tâm thanh tịnh nên nỗi khổ tự mất(lửa cháy là lửa sân hận...)
- 00.20.18: Các sự khổ trong kinh Phổ môn không là cụ thể ở bên ngoài mà là Mật dụ, Ân dụ, Biến dụ, Bán dụ....
- 00.24.19: Chư Phật nào cũng phải gần gũi, sống chung với Bồ tát tâm mới tiến lên thành Phật được. Phật nào cũng có Quán thế âm(Bồ tát tâm) hầu mới tiến lên thành Phật.
- 00.25.35: Quán thế âm tức là Diệu âm. Diệu âm tức Quán thế âm. Đó là âm thanh mâu nhiệm trong Phật tánh, trong lương tâm.
- 00.26.20: Tất cả chúng sanh đi tìm châu báu(hạnh phúc an vui) gặp nghịch duyên(dạ xoa ác quỷ) nếu chỉ 1 người niệm Quán thế âm sẽ được an lành. Đó là trên đường tìm giải thoát giác ngộ bị biển khổ vô minh. Nếu chỉ có 1 người biết sẽ không còn.

- 00.30.46: Chúng ta cùng bản thể chân như bị vô minh che lấp nên đau khổ nếu biết trở về sẽ an vui.
- 00.33.15: Tất cả chúng sanh chỉ có 1 chân tâm. Đó là Pháp thân, tự nó thanh tịnh chân như ở khắp cùng thế giới.
- 00.34.46: Quán thể âm là cổ Phật, Đẳng giác Bồ tát, thể chân như thanh tịnh vốn có của chúng ta. Niệm Quán âm là trở về bản thể chân như của mình.
- 00.35.50: Lục căn, cảnh, thức không là nguyên nhân gây đau khổ. Khổ do không làm chủ được căn, cảnh bị vô minh che lấp làm căn xúc với trần .
- 00.38.00: Nếu biết hướng về Quán thể âm, nghe lại âm thanh trong trắng của tâm hồn, thể tánh tịnh minh quay trở về các khổ của căn trần thức không còn.
- 00.39.40: Muốn thấy được chân lý, hiểu được Quán thể âm phải tự mình tham thiền." Như nhơn ẩm thủy lãnh noãn tự tri".
- 00.41.06: Cần hiểu ẩn dụ, bản thể vô vi, hiện tượng hữu vi của vạn pháp trong khi học kinh
- 01.03.52: Niệm Quán âm tức là gì? ( Quán về mặt chơn đế, bản thể chân như)
- 01.07.00: Niệm Quán âm là niệm Phật A Di Đà, niệm pháp thân 10 phương chư Phật.

**Tham thiền 51: QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT 4, ngày 16/5/2008:**

- 00.11.23: Tu hành là làm chủ thân khẩu ý của mình, không cầu nguyện được.
- 00.15.00: Niệm Quán Âm là trở về với tâm thanh tịnh của mình.
- 00.18.20: Niệm Quán Âm là để thấy được Ngã không, Pháp không
- 00.18.29: Quán Âm Bồ tát là cổ Phật đã gần gũi vô lượng vô số chư Phật( chơn tâm)
- 00.19.17: Chưa giác ngộ là chơn tâm. Giác ngộ là Phật.
- 00.20.05: Quán thể âm Bồ tát là Pháp thân, Như Lai thân. Gọi phổ môn vì mọi hạng người nào đều có tâm lành chơn tâm.
- 00.22.55: Không cần cúng tiền bạc mà phước đức tràn đầy là do biết trụ tâm của mình.

- 00.27.57: Trụ có nghĩa là buông bỏ, viễn ly.
- 00.29.00: Bất thủ u tướng như như bất động trước vạn pháp.
- 00.34.00: Phải phát tâm vô sở trụ. Viễn ly sắc(vật chất), thanh, hương, vị, xúc, pháp. Đó là bố thí ba la mật.
- 00.36.01: Niệm Quán thế âm là quán chơn tâm, hồi đầu thị ngạn. Chơn quán, thanh tịnh quán, quảng đại trí tuệ quán, bi quán cập từ quán.
- 00.40.50: Niệm Quán thế âm là bi thể giới lôi chân, là thể của từ bi.
- 00.41.44: Niệm Quán thế âm là niệm từ ý, niệm đại vân rưới mưa pháp cam lộ diệt trừ lửa phiền não.
- 00.47.54: Quán Thế Âm là thánh của sự thanh tịnh, chuyển hóa tai ương thành an lạc.
- 00.51.13: Nghi thức là do đặt ra ( nghi thức cầu an...)
- 00.53.10: Cầu an là phương tiện thấp nhất để mời tới chùa, không cầu an được
- 00.57.10: Đã là gút là do có cột, đã là khổ là do có quả khổ. Phải dựa trên nhân quả, khổ là do đâu/
- 00.59.49: Chư Tăng Ni là Giáo thọ thiện tri thức. Phật tử là Ngoại hộ thiện tri thức nên không cần mời thầy cúng cầu an cầu siêu.
- 01.01.37: Không nên mua công đức bằng cách bỏ tiền nhờ tụng cầu an, tụng Địa tạng. Không bỏ tiền mua sự hiểu biết được.
- 01.03.17: Cần phát bỏ đề tâm, dựa trên kthan khẩu ý mà hàng phục tâm của mình.
- 01.05.46: Cấm tuyệt không được gọi mẹ Quán thế âm, vì Quán thế âm phổ môn thị hiện, là Như Lai pháp thân trùm khắp không gian, thời gian.
- 01.14.13: Bồ tát bố thí vô sở trụ không vướng mắc lục trần nên trụ tâm ở đó.

**Tham thiên 52: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 5, ngày 17/5/2008:**

- 00.07.44: Quán chơn như, thanh tịnh tánh coi như đã lạy Phật rồi.
- 00.08.10: Hiểu thật tướng vạn pháp là Vô. Các pháp do duyên sanh, bản chất là vô ngã, vô thường nên viễn ly đó là Thật tướng bình đẳng lễ.
- 00.12.36: " Chư ác mạc tác. Chúng thiện phụng hành.Tự tịnh kỳ ý. Thị chư Phật pháp."

- 00.14.07: Chính kiếp sống khổ của tâm tạo nên địa ngục, nga quỷ, súc sanh.
- 00.36.39: Nhắc lại công dụng đức Viên Thông Thường trong nhĩ căn của Quán thế âm.
- 00.40.40: Hiểu sai lầm về Quán thế âm .
- 00.48.14: Tại sao một vị Bồ tát phải nhiều tay nhiều đầu như đấng Thiên thủ thiên nhãn mới thành Phật?
- 00.50.50: Kinh Thủ Lăng Nghiêm còn nói giá trị hành đạo của bồ tát Quán thế âm là ngàn đầu mất tay...Đó là ẩn dụ.
- 00.55.45: Nhận thức sai lầm về Bồ tát Quán thế âm qua bài thơ: " Thiên thủ thiên nhãn 1":
- " Ông gì ông biết ông chẳng nhỉ?  
 Nghìn mắt nghìn tay cả lối đầu!  
 Dị dạng bẩm sinh trong bụng mẹ  
 Hay là dần lớn nhú thêm ra?"
- 001.13.00: Trách pháp: Ác bỏ thiện làm; đúng lấy sai bỏ đi.
- 01.16.20: " Dị dạng bẩm sinh trong bụng mẹ  
 Hay là dần lớn nhú thêm ra?"
- 01.22.40: Không cần thiết để thờ pho tượng Thiên thủ thiên nhãn vì sai lệch với tư tưởng của đức Phật.
- 01.24.17: Hãy tham thiền tư duy nhận thức về đối tượng pho tượng Thiên thủ thiên nhãn .

### **Tham thiền 53: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 6, ngày 18/5/2008:**

- 00.01.05: Lời nói Như Lai là "Chân ngữ giả, thật ngữ giả, bất dị ngữ giả, bất cống ngữ giả".
- 00.04.15: Làm tượng ngàn tay ngàn mắt là hù dọa mọi người.
- 00.10.14: Bác học Einstein: "Khởi thủy của tôn giáo là phát xuất từ ý niệm sợ hãi".
- 00.26.09: Quán âm không phải là người độ mạng. Quán âm là tâm thanh tịnh của tâm mình không cần nguyện mới độ.

- 00.30.10: Đệ tử Phật không vì sợ hãi mà thờ cúng nhiều.
- 00.32.44: Tất cả sự cúng kính, van xin, cầu nguyện phát xuất từ tôn giáo sợ hãi của giai đoạn đầu của con người chưa văn minh.
- 00.44.18: Tôn giáo đi đôi với tín ngưỡng. Tín ngưỡng là giáo điều chủ nghĩa.
- 00.44.51: Đệ tử Phật không cần chữ tôn giáo mà Phật giáo là học theo giáo lý của đức Phật.
- 00.45.40: Đạo Phật không có giáo điều chủ nghĩa.
- 00.46.09: Giai đoạn đầu: Tôn giáo của sợ hãi.
- 00.46.10: Giai đoạn thứ hai: Tôn giáo luân lý và đạo đức xã hội.
- 00.49.55: Giai đoạn thứ ba: Tôn giáo vũ trụ.
- 00.54.12: Đệ tử Phật phải tu tập bằng cách thiền định.
- 00.55.33: Đừng để tôn giáo mình thành tôn giáo sợ hãi vì đã lạc hậu. Tôn giáo luân lý đạo đức để chánh quyền làm.
- 00.57.50: Tôn giáo phải là chỗ dựa đưa mọi người hạnh phúc đến giải thoát và giác ngộ. Đó là sự đóng góp của những nhà tôn giáo.
- 01.05.33: "Thiên thủ thiên nhãn 1": Hù dọa những người Phật giáo nhẹ dạ dễ tin.
- 01.07.52: "Thiên thủ thiên nhãn 2":
- " Ta chẳng ông gì? Chẳng khác ai!  
Đầu còn không có nói chỉ tay  
Vô minh! tưởng tượng thân ta thể!  
Lừa đảo nhân gian "cái quái thai!"
- 01.08.36: Thiên thủ thiên nhãn ám chỉ Bồ tát Quán thế Âm.
- "Phổ môn thị hiện.  
Cứu khổ tâm tinh.  
Từ bi thuyết pháp độ mê tân.

Phó cảm ứng tùy hình.

Tứ hải thanh ninh..."

01.17.52: Kinh Lăng Nghiêm nói rằng Thiên thủ thiên nhãn là Bồ tát Quán thế Âm

01.18.09: " Ta chẳng ông gì? Chẳng khác ai!": Thành Phật do từ con người mà thành. Phật là Giác giả(người giác ngộ chân lý).

01.22.13: " Đầu còn không có nói chi tay": Quán chiếu thì tri quán tướng ly. Tu hành đừng quán tướng.

01.29.19: "Vô minh! tưởng tượng thân ta thế!

Lừa đảo nhân gian"cái quái thai!"

**Tham thiền 54: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 7, ngày 19/5/2008:**

00.10.11: Vào chùa dễ bị rơi vào thường kiến khi thấy chùa nào có bàn thờ giác linh, bàn thờ bài vị. Đó là hướng dẫn tu theo đạo thường kiến.

00.12.00: Thường kiến: Chấp ngã, chấp pháp. Tin qua đời còn giác linh ở đó.

00.20.54: Thân kiến: Chấp mắc về bản thân về sắc và tâm.

00.21.05: Biên kiến: Chấp mắc có linh hồn tồn tại vĩnh cửu.

00.21.28: Chấp mắc thân kiến, biên kiến, chấp đoạn, chấp thường sẽ rơi vào tá kiến.

00.21.57: Tà kiến: Nhận thức không đúng với chánh pháp, phủ nhận chân lý vô thường, vô ngã.

00.31.46: Tham thiền quán chiếu về Bồ tát Quán thế âm: "Thiên thủ thiên nhãn 4"

00.33.10: " Đầu nhiều ngâm dạy chánh tư duy

Nghìn mắt trông xa để thấy nhiều

Tri kiến chánh chơn tu thật đạo

Tri hành hợp nhất mắt trong tay!"

00.41.20: Hằng hà sa: Cát của sông Hằng, chỉ số nhiều không thể nói, không đếm được( phiền não vô minh)

- 00.46.07: Mười phương Như Lai không tu gì hết chỉ vĩnh đoạn vô minh thành Phật đạo. Sự thật không thành gì hết.
- 00.46.45: Niết bàn: Liễu nhơn. Phật tánh vốn có là Chánh nhơn
- 00.50.52: 84.000 phiền não thật sự không có gì, mê muội thì nó hoành hành nếu biết (TRI) thì như hoa đóm.
- 00.52.01: Cần giữ vững chánh niệm.
- 00.52.49: Trong đầu có nhiều thứ năng lượng, nên quản lý năng lượng không để lùa vào phần tham tài mà nên phân tán năng lượng ra.
- 00.55.20: Tập làm chủ, điều hành cái Tri, cái Kiến trong mình.
- 00.55.36: Kinh Thủ Lăng Nghiêm Phật dạy Bồ tát Quán thế Âm có 84.000 đầu, 84.000 tay, 84.000 mắt. Ý chỉ cần quán chiếu tư duy nhiều.
- 00.58.04: "Đầu nhiều ngâm dạy chánh tư duy"
- 01.06.00: Đạo Phật không cần dùng ngẫu tượng mà cần vận dụng cái đầu.
- 01.01.09: Đạo Hòa hảo không thờ ngẫu tượng. Đạo Phật sử dụng nhiều thí dụ, ẩn dụ...
- 01.13.15: Đừng tin tượng ngàn tay ngàn mắt là ghê gớm. Cái gì có trong vũ trụ bao nhiêu thì Bồ tát, Phật sử dụng đầu bằng cái có đó. Đức Phật thành Vô thượng Bồ đề từ con người bình thường.
- 01.13.45: Vũ trụ có cái gì thì mình phải tư duy nhận thức bằng với cái có của vũ trụ và phải ứng dụng cái hiểu biết đó trong cuộc sống của mình(tay nhiều).
- 01.15.31: Mắt ở trong bàn tay là Tri hành hợp nhất. Mắt phối hợp với đầu là Tri kiến.
- 01.16.06: Bài kinh nào cũng dạy chúng ta học tham thiền. Đạo Phật không phải lật kinh ra là lạy rồi tụng mà phải sử dụng đầu nhiều để tư duy nhiều. Thấy, biết rồi phải sống bằng cái thấy biết đó.
- 01.18.26: " Tri kiến chánh chơn tu thật đạo": Đạo Phật là đạo như thật. Vũ trụ có cái gì phải biết y như tánh của nó.

"Chư pháp tùng bản lai tự tịch diệt tướng".

(Các pháp từ xưa đến nay có tánh vắng lặng tịch diệt, không gây đau khổ cho ai).



01.23.20 Quán thể âm Bồ tát là **lục căn hổ dụng**. Đối với lục trần không bị nhiễm ô như người thường. Sáu căn như như bất động với trần. Lục căn luôn thanh tịnh.

01.26.01: Quán thể âm tu bằng nhĩ căn, phát hiện đức chân thật của nó là Viên thông thường nên gọi là lục căn hổ dụng. Nghe nếm biết...tất cả mà như không nghe thấy biết gì hết. Sự vật hiện tượng như thế nào để nó như thế.

01.27.20: " Tri hành hợp nhất mắt trong tay": Tri phải hành.

**Tham thiên 55: QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT 8, ngày 20/5/2008:**

00.01.30: Học Phật phải Văn nhi Tư-Tư nhi Tu tức phải học Tham thiên.

00.03.06: Bồ tát đầu nhiều mắt nhiều tức tri kiến, biết nhiều rồi ứng dụng thực hành(mắt nhiều, tay nhiều) chứ không tin ngẫu tượng(Đơn Hà thiêu tượng Phật).

00.05.19:"Tri hành hợp nhất mắt trong tay": Quán thể âm Bồ tát phổ môn thị hiện 84.000 đầu, 1.000 tay, 84.000 đôi mắt để học chứ không phải để thờ.

00.09.33: Bài thơ" Thiên thủ thiên nhãn 5"

" Quán âm Bồ tát chính là ta

Đâu có đầu tay mắt dị kỳ

Thân mẫu có thai như thế ấy?

Làm sao sanh nở? "Giáo gian"...Ồ?

00.19.15: Đức Phật nói: "Nhất thiết pháp vô ngã": Không có cái đầu tiên đầu là cơ bản tử.

00.29.35: Đức Phật nói kinh nếu nhìn triết học là triết học, nhìn khoa học là khoa học(sanh trụ dị diệt, thành trụ hoại không, sanh lão bệnh tử là khoa học).

00.31.54: Bà chúa thiên chúa ngục, Cửu thiên huyền nữ, Nữ oa ...không có.

00.34.31: " Tồi tà phụ chánh hộ đạo tràng".

00.35.14: Vị thần hộ pháp: In kinh, đĩa, băng kinh cho mọi người nghe.

00.45.56: Pháp tu của Quán thể âm Bồ tát.

00.46.18: Bài thơ " Thiên Thủ Thiên nhãn 5"

" Quán Âm: giữ niệm "Âm văn" tịnh

Chứng nhập "Tam ma" bởi nhĩ căn

Tin tưởng Quán Âm cần học hiểu

Đường tu khởi sắc đạo thêm hương!

00.46.44: Hai câu quan trọng " Quán Âm: giữ niệm "Âm văn" tịnh.

Chứng nhập "Tam ma" bởi nhĩ căn.

(Giới thiệu phương pháp tu).

00.47.10: "Tin tưởng Quán Âm cần học hiểu

Đường tu khởi sắc đạo thêm hương!

( Động viên và khuyến cáo. Cần học, hiểu Quán thế âm)

00.47.44: Cần lấy trí tuệ làm sự nghiệp.

00.48.19: Tượng Quán Âm không có lỗi, lỗi là người sử dụng sai.

00.49.00: Tam thánh: Thờ đức Phật A di Đà ở giữa, hai bên thờ Quán thế âm và Đại thế chí. Đó là thế giới Cực lạc của Phật A Di Đà,

00.50.45: Tam thế Phật: Thờ Phật A Di Đà, Phật Thích Ca, Phật Di Lặc

00.54.06: Thời gian năm tháng không quan trọng trong đạo Phật nên không cần nhớ Phật Thích Ca hay Di Lặc ra đời năm nào...

00.56.01: Dựa trên không gian(vật chất) mà khái niệm thời gian và ngược lại. Thí dụ. Gọi là năm tháng vậy thôi!

01.00.39: " Nhứt niệm tam thiên": Trong một niệm gọi Thập thế cách pháp vị thành môn. Ngay trong 1 niệm có 3 niệm, có 10 niệm, vô lượng niệm. Trong 1 niệm có quá khứ, hiện tại, vị lai.

01.01.22: Người học đạo không thèm chờ bao triệu năm nữa Phật Di lặc ra đời.

01.02.21: Bồ tát Duy Ma Cật hỏi: Thưa ngài Di Lặc, ngài tính đời nào thành Phật? (Nhất sanh bồ xứ)

01.18.01: Mười phương ba đời: Lấy gì xác định mỗi phương? Pháp giới bất nhị nhất chân.

- 01.10.45: Tam bảo: Phật, Pháp, Tăng.
- 01.12.57: " Di Lạc là ta, mỗi chúng ta .Vô minh che lấp lay trông chờ. Quên lời thọ ký Như Lai dạy. Tất cả quần sanh Phật vị lai"
- 01.13.23: Tất cả chúng sanh là Phật sẽ thành.
- 01.16.40: Giai nghĩa Quán âm.
- 01.26.12: Pháp tu của Quán thế âm: " Quán Âm: giữ niệm "Âm văn" tịnh.  
Chúng nhập "Tam ma" bởi nhĩ căn "
- 01.28.11: Tin tưởng Quán thế âm cần khai thác tánh nghe và đối tượng nghe là âm thanh. Âm thanh không biểu lộ qua ngũ âm(giọng kim, mộc, thủy, hỏa, thổ), qua nốt nhạc....

**Tham thiên 56: QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 9, ngày 21/5/2008:**

- 00.06.27: Bác học không có nghĩa là ngừng học.
- 00.06.47: Học Tam vô lậu học: Giới, Định, Tuệ chưa đủ mà cần phải học Ngũ phần pháp thân để ứng dụng thực hành Giải thoát, Giải thoát tri kiến.
- 00.10.00: Cảnh giới Cực lạc phải tự mình xây dựng mới có nên tụng đấm đê cầu an, cầu siêu hoàn toàn không có kết quả. Phải sống trong Phật giáo vũ trụ.
- 00.12.40: Tỷ lô giá na: Pháp thân Như Lai.
- 00.13.30: Đừng đào tạo Phật giáo sợ hãi nữa.
- 00.18.03: Cần phát huy đạo Phật vũ trụ: Đóng góp vũ trụ quan, nhân sinh quan của thế giới hiện hữu.
- 00.20.05: Cách tu của Quán thế âm: "Thiên thủ thiên nhãn 6"
- 00.21.02: " Giáo thể cõi này hợp "tiếng nghe"  
Lắng nghe "tịnh thánh" tiếng lòng ta  
Nhĩ căn hướng nội ly năng sở  
Sanh diệt không còn, Phật hiện ra"
- 00.23.24: " Khổ hải vô biên hồi đầu thị nạn"

00.23.56: Câu đối: 1/ " Nghiệp duyên bình hợp niên niên bạch phát thôi.

Đôi diện tích không ninh bả thiều quang phó lưu thủy".

2/" Thế sự kỳ phân xứ xứ hoàng lương mộng.

Hồi đầu thị ngạn nguyện phiên bồi điệp xuất đàm hoa"

00.25.58: Chúng ta làm hành động thân khẩu ý đều tạo nghiệp. Nghiệp thiện hay ác kết tu thành thân đang sống giống như bèo(bình hợp).

00.28.40: Niên niên bạch phát thôi": Mỗi năm mỗi năm tóc càng bạc thêm ra.

00.30.01: " Đôi diện tích không": Nhìn ra không có gì chơn thật.

00.32.33: " Ninh bả thiều quang phó lưu thủy": Đừng để cuộc sống của mình thành vô nghĩa nên để lại cái gì lợi ích hậu thế.

00.33.38: " Thế sự kỳ phân xứ xứ hoàng lương mộng": Sông trong đời như đang chơi một bàn cờ.

00. 37.30: "Hồi đầu thị ngạn": Tu tập là cách hồi đầu. Quán thế âm là người hồi đầu thị ngạn, quay về Phật tánh của mình.

00.45.03: Đàm hoa: Hoa Ưu đàm. Thật sự không có, để ví cho đất nước nào đó mấy ngàn năm mới xuất hiện bậc vĩ nhân.

00.50.03: Câu đối của cụ Lê Đình Thám:

Câu đối 1:" Tỳ trần trực cảnh, ngã pháp hoạnh sanh.

Vô minh cứu cánh vọng thành, tham sân si mạn hữu lậu nghiệp"

Câu đối 2: " Tuyệt tướng triền căn, tự tha bất cách.

Giác tánh bản lai cụ túc từ bi hỉ xả vô lượng tâm"

00.51 22: Tỳ trần trực cảnh: Đảo ngữ của Tỳ trần cảnh. Tâm trạng thường xuyên của mọi người.

00.53.18: " Ngã pháp hoạnh sanh": Chấp ngã, chấp pháp không phải vốn có mà đột khởi nảy sanh.

00.54.53: "Vô minh cứu cánh vọng thành": Vô minh không có thật, Tham sân si chỉ là vọng thành.

01.01.47: " Tuyệt tướng triền căn": Thấy, biết...mà như không thấy, biết...gì hết.

- 01.05.08: " Tự tha bất cách": Pháp giới bất nhị, cùng là một.
- 01.06.59: Giác tánh chúng ta và Phật đồng là một.
- 01.10.50: Không nên đem đồ cúng Phật, Bồ tát.
- 01.11.29: Tuyệt tướng triền căn là Lục căn hỗ dụng của Bồ tát Quán thế âm.
- 01.12.06: Phương pháp tu của Quán thế Âm trong kinh Thủ Lăng Nghiêm: " Sơ u văn trung. Nhập lưu vong sở. Sở nhập ký tịch...."

**Tham thiền 57:QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 10 ngày 22/5/2008**

- 00.13.19: Bài thơ: " Thiên thủ thiên nhãn 6"
- " Giáo thể cõi này hợp "tiếng nghe"
- Lắng nghe "tịnh thánh" tiếng lòng ta
- Quán tâm hương nội ly tìm chân giác
- Khán bái trong ngoài, Phật cách xa"
- 00.14.05: Tìm hiểu nghĩa câu: " Giáo thể cõi này hợp "tiếng nghe":
- 00.16.40: Kinh Như Lai Viên Giác Phật dạy phương pháp tham thiền: xamatha, tam ma bát đề, thiền na, so sánh 25 cách tu của 25 vị.Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Bồ tát Văn thù so sánh dựa trên lục căn, lục trần, lục thức, thất đại của 25 vị đã đạt đạo quả viên thông nhưng pháp tu nhĩ căn ưu việt hơn hết.
- 00.19.40: Bài kệ: " Phật xuất Ta bà giới.
- Thử phương chân giáo thể.
- Thanh tịnh tại ÂM VẤN.
- Dục thủ tam ma đề.
- Thật tòng VẤN trung nhập"
- 00.20.40: "Thanh tịnh tại ÂM VẤN": Âm là đối tượng nghe tức thanh cảnh. Văn là chủ thể nghe tức là nhĩ căn.
- 00.27.16: Âm Văn rất quan trọng. Tà kiến, chánh kiến đều do âm văn.
- 00.34.45: Đất có sụp đổ với người tu hành là thế gian vô thường. Dù có chết vẫn là sự trở về không sợ, tùy thuận chân lý.

- 00.39.59: Quán thể âm do tu mà gọi là Bồ tát Quán thể âm. Làm tượng Quán Âm 49m không có gì quý.
- 00.43.28: Phật mới sanh đi 7 bước thì sao?
- 00.46.00: 7 bước không có gì quý, thật ra đức Phật có thể không đi bước nào cũng không sao. Đó là hữu vi pháp. Nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh...
- 00.49.00: " Lắng nghe "tịnh thánh" tiếng lòng ta  
 Quán tâm hướng nội ly tìm chân giác  
 Khấn bái trong ngoài, Phật cách xa"
- 00.50.00: Quán thể âm tu:" Sơ u viễn trung. Nhập lưu vong sở. Sở nhập ký tịch. Động tĩnh nhị tướng. Liễu nhiên bất sanh. Như thị tiệm tăng. Văn sở văn tận. Tận văn bất tận...."
- 00.50.21: " Sơ u viễn trung. Nhập lưu vong sở": Nghe rồi buông bỏ, coi như không nghe. Do đó mới đạt đến Như như bất động.
- 00.57.25: Lời Như Lai có người chứng Bồ tát, có người chứng thánh, có người không chứng gì hết nên Như Lai không bao giờ nói pháp.
- 00.59.16: "Sở nhập ký tịch. Động tĩnh nhị tướng. Liễu nhiên bất sanh": Động hay tĩnh cũng không đề ý.
- 01.00.38: "Như thị tiệm tăng. Văn sở văn tận. Tận văn bất tận": Phỉ sạch tánh nghe.
- 01.01.45: "Giác sở giác không": Xóa bỏ ý niệm năng giác, sở giác.
- 01.02.46: " Không giác tịch viên. Không sở không diệt": Xóa bỏ năng không, sở không.
- 01.04.24: " Sanh diệt ký diệt. Tịch diệt hiện tiền": Diệt đi ý niệm sanh diệt, dù diệt vọng, diệt vô minh.
- 01.17.21: Bài thơ: "Cách Hàng phục Tâm của Bồ tát"  
 " Chúng sanh mười loại có xem không.  
 Năng sở song vong bậc tích tông.  
 Độ tận chúng sanh không kẻ độ.  
 Niết bàn rằng có lại rằng không!"

01.27.06: Bài thơ " Chỗ trụ tâm của Bồ tát"

" Lục cảnh phạm phu: Chỗ trụ tâm

Vì tâm trụ cảnh hóa ra trần

Vận tâm bố thí căn trần ấy

Vô trụ tâm không cảnh tịch nhiên"

**Tham thiên 58: TIN TƯỞNG, ngày 23/5/2008**

00.01.30: Vi tế hoặc: Vô minh hoặc.

00.03.00: Tu Bồ đề hỏi Phật trong kinh Bát nhã: " Muốn trừ Vi tế hoặc phải làm sao?"

00.03.16: Đại trí Văn Thù hỏi Phật trong kinh Như Lai Viên giác: " Muốn tu nhân địa của 3 đời chư Phật đã tu thành Phật".

00.04.17: Phật dạy phải hàng phục tâm:

00.04.59: " Chúng sanh mười loại có xem không.

Năng sở song vong bậc tích tông.

Độ tận chúng sanh không kể độ.

Niết bàn rằng có lại rằng không!"

00.05.20: Năng sở song vong: Đừng thấy có chủ thể đối tượng, đừng thấy có Phật và mình là người lạy Phật, không có năng độ sở độ, không có ngã tướng nhơn tướng, không có chúng sanh tướng thọ giả tướng.

00.10.02: Phật dạy phải trụ tâm:

00.10.40: " Lục cảnh phạm phu: Chỗ trụ tâm

Vì tâm trụ cảnh hóa ra trần

Vận tâm bố thí căn trần ấy

Vô trụ tâm không cảnh tịch nhiên"

00.13.17: Lục cảnh là chỗ chúng sanh thường trụ tâm.

00.12.14: Phải vận dụng tâm để bố thí. Bồ tát còn bố thí như nhơn thừa, trung thừa (tài, pháp, vô úy) là còn vi tế hoặc chưa thành Phật được.

00.17.13: Nên bố thí: " Vô cầu thắng bố thí"

00.17.46: Muốn là Phật phải bố thí: "Vận tâm bố thí căn trần ấy.

Vô trụ tâm không cảnh tịch nhiên"

00.19.04: Bố thí cả lục căn lẫn lục trần. Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm.

00.20.22: Bài thơ: " Tin tưởng"

00.27.00 " Cầu nguyện cao xanh ngưỡng vọng lên

Đỉnh ninh nơi ấy có bề trên.

Hiểu ra lòng lộng thênh thang rộng

Bởi thế trần gian mãi lụy phiền."

00.29.00: Người có tôn giáo gọi là tín ngưỡng. Người không tôn giáo gọi là tin tưởng, đức tin.

00.32.52: Tín ngưỡng dùng trong Phật giáo không đúng vì tín ngưỡng là đặt ra giáo điều. Đạo Phật không giáo điều.

00.34.00: Đạo Phật có dạy giữ giới cho Phật tử tại gia, chư Tăng Ni...nhưng do tự phát tâm không bắt buộc.

00.36.25: Đạo Phật không phải tôn giáo vì không có giáo điều chủ nghĩa.

00.37.50: Cầu nguyện là một kiểu tin chung của người có tôn giáo và không tôn giáo. Do tánh yếu đuối tự ti cầu nguyện bề trên phò hộ.

00.41.20: Bề trên không có. Theo Khổng tử đó là:

" Thiên thính tịch vô âm

Thương thương hà xứ tâm

Phi cao diệc phi viễn

Đô chỉ tại nhơn tâm"

00.45.13:" Thiên giả lý thể chư đương nhiên"

00.49.50: Đạo Phật không tin có ông nào hết. Các quả vị trong đạo Phật do duy tâm tạo, chứ không do ông nào tặng hết.

00.54.45: " Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo"



00.57.15: "Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng.

Nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai"

00.58.48: Đạo Phật nói: Mỗi người tự làm "Đấng Bè trên" cho mình và cũng tự mình làm cho mình thành người tệ hại, đau khổ nhất.

01.08.44: Lòng lộng: Vũ trụ (không gian+ thời gian)

01.12.20: Đối với đạo Phật: Cầu an, Cầu siêu, Cầu nguyện không được.

### **Tham thiền 59: Học đạo ngày 24/5/2008**

00.03.20: Bài thơ " Học đạo"

00.03.40: " Hướng đến vô vi học đạo chân

Sâu xa tuyệt học dứt lần khôn

Vô minh, Phật tánh không hai một

Ngũ uẩn phù hư tức pháp thân"

00.03.57: Đạo chân: Chân thật khế hợp với thể chân như, bản thể và hiện tượng.

00.08.39: Phật có Niết bàn ngay lúc vừa thành đạo.

00.09.20: Niết bàn là gì? Niết là không, Bàn là ngũ dục thất tình, là sân, vô minh sai trái....

00.12.53: Làm sao để không còn nghi? Trên bàn thờ có Phật không? có thần tài không?

00. 21.11: Lễ tam hợp: Ngày Phật xuất gia, thành đạo, viên tịch.

00.22.01: Không phải khi chết Phật mới có Niết bàn. Phật có trí đức(giác ngộ chân lý)+đoạn đức(dứt trừ vô minh phiền não).

00.23.44: Chân là chân như. Ví như nước, dụng tùy duyên như sóng mồi.

00.24.40:" Sâu xa tuyệt học dứt lần khôn": (Tuyệt học: Nắm vững bản thể chân như của vạn pháp).

00.31.50: Bằng cách nào nhận thức bên mặt hiện tượng?

00.32.47: Con người phải có, sanh, lão, bệnh, tử.

- 00.36.00: Người học đạo không sợ già, bệnh, tử do quán thân bất tịnh (nguyên nhân của khổ đau).
- 00.37.55: Người tu sống cũng như khi chết có thể xuất ly tam giới (hàng A la hán)
- 00.39.09: Đạt quả A la hán dứt trừ được ngã chấp (quán thân bất tịnh) và phần lớn pháp chấp. Không sợ sống chết vì tùy thuận chân lý.
- 00.41.20: Bên mặt hiện tượng thấy vạn pháp sanh diệt đều do duyên sanh, hòa hợp hay chia ly.
- 00.42.50: Còn mặt bản thể chân như?
- 00.43.47: Đất (địa đại) là bản thể chân như của sự vật.
- 00.48.52: Học Phật tìm thấy 2 mặt:
- 00.48.59: + Hiện tượng duyên sanh : Hữu vi pháp: Có sanh lão bệnh tử (con người); sự vật hiện tượng có sanh trụ dị diệt, thành trụ hoại không.
- 00.50.58: Hữu vi pháp: Những cái gì con người khái niệm biết được thuộc về pháp duyên sanh.
- 00.52.25: Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh như lộ diệc như điện....
- 01.08.12: " Vô minh Phật tánh không hai một.
- 01.14.52: " Ngũ uẩn phù hư tức pháp thân" (phù hư: trống rỗng như mây)

### **Tham thiên 60: Diệt vọng, ngày 25/5/2008**

- 01.05.43: Sanh diệt tứ đế: Khổ đế, Tập đế, Diệt đế, Đạo đế. Có 3 khổ (Khổ khổ, hoại khổ, hành khổ), 8 khổ nhỏ.
- 00.06.50: Vô lượng khổ đế: Không lường tính bằng con số được.
- 00.07.45: Vọng ở đâu? Lấy gì để diệt vọng?
- 00.08.35: Vô lượng tứ đế: Vô lượng khổ đế, Vô lượng tập đế, Vô lượng diệt đế, Vô lượng đạo đế.
- 00.16.15: Sửa từ trong bài hát "Sám hối".
- 00.18.56: Sửa "xả tội" thành "hóa đạo"
- 00.30.54: Không nên trầm sự nhờ thầy.

- 00.31.35: Phật không vạn năng mà có Tam năng tam bất năng.
- 00.32.00:1/“ Năng không nhất thiết tướng thành vạn pháp tri chí nhi bất năng tức diệt định nghiệp”(nhìn vạn như không có gì, ai tạo nghiệp ác, Phật không giúp được).
- 00.35.10:2/ “ Năng tri quần sanh chi tánh cùng ức kiếp sanh tử chi sự nhi bất năng hóa đạo vô duyên”(biết căn cơ, phước báu nhưng chúng sanh vô duyên không hóa đạo được).
- 00.38.58: 3/“ Năng độ vô lượng vô biên chúng sanh nhi bất năng độ tận chúng sanh giới”(có thể độ vô lượng chúng sanh nhưng thế giới Ta bà Phật không bỏ được).
- 00.43.07: Bài thơ “Diệt vọng”
- 00.43.36: “ Vọng chất ra sao đòi diệt vọng?  
 Vọng không hình mạo có danh ngôn.  
 Tâm ai tỉnh ngộ tìm không có.“  
 Vọng đến lòng ai có não phiền”
- 00.47.02: “Vọng chất ra sao đòi diệt vọng?”: Vọng có tánh tham sân si..., không có chất.
- 00.50.12: Tìm diệt vọng không phù hợp với giáo lý đại thừa.
- 00.55.50: Về mặt phương tiện vẫn có thể nói diệt vọng(tiểu thừa).
- 01.06.15: Học đạo phải nhìn bao quát nắm trọng tâm.
- 01.07.45: “Vọng không hình mạo có danh ngôn”
- 01.07.59: Danh ngôn:Tham, sân, si, tâm bất tương ứng(đắc, mạng căn, chúng đồng phận, dị sanh tánh...)
- 01.15.49: “ Tâm ai tỉnh ngộ tìm không có”
- 01.19.05: “ Vọng đến lòng ai có não phiền”.
- Tham thiên 61 : Rừng thông 1, ngày 26/5/2008**
- 00.01.03: Giáo lý thuận hành, nghịch hành.
- 00.02.00: Giáo lý nghịch hành:” Mặc thời thuyết thuyết thời mặc.

Đại thí môn trung vô ủng tắc

Hữu nhơn vấn ngã giải hà tông

Báo đạo ma ha Bát nhã lục

Hoặc thị hoặc phi nhân bất thức

Thuận hành nghịch hành thiên mạc trắc”

(Chứng đạo ca, thi ca 36)

00.14.08: Bồ tát có Tứ vô ngại biện tài(khẩu nghiệp); Tứ vô ngại trí, Tứ vô ngại giải(ý nghiệp: nhất thiết trí, tự nhiên trí, vô sư trí); Pháp vô ngại, Nghĩa vô ngại, Từ vô ngại, Lạc thuyết vô ngại

00.17.20: Muốn được Tứ vô ngại phải tu học Ma Ha Bát nhã.

00.27.14:Hoạnh tử: Vào chỗ nguy hiểm bị chết(rắn độc cắn, vào chỗ đang đánh nhau...).

00.43.06: Giáo lý nghịch hành: Bài thơ” Huynh đệ chi tình”

00.43.59: “ Anh đã sanh rồi em chữa sanh.

Em vì vị ngã quá đành hanh.

Lẽ thường em kính anh thì phải.

Ai để quyền huynh lẽ bái em”

00.55.13: Thượng tọa là Thượng tòa mới đúng.

00.56.40: Hòa thượng: Thân giáo sư(kính như cha): Lục sanh(làm ra trí tuệ, phước đức).

01.03.49: Mười phương chư Phật không có ông nào thành Phật. Gọi là thành Phật vậy thôi! (Kinh Như Lai Viên giác)

01.14.18: Bài thơ” Rừng thông”

01.14.52: “ Rừng thông qu l y một màu xanh mon mơn

Lão Sơn Tăng an nhàn trụ chốn thâm u

Cảnh sâm lâm tịch mịch tự nhàn du

Việc trần thế viễn ly, ly sanh hỷ lạc”

01.17.00: So sánh ý bài thơ “ Rừng thông” với bài thi ca 20 của Chứng đạo ca

01.18.33: Lan nhã: Cảnh tịch mịch, êm đềm.

01.22.30: “ Liễu liễu kiến vô nhất vật”: Chuyển hóa thấy vạn pháp là vô pháp.

### **Tham thiền 62 : Rừng thông 2, ngày 27/5/2008**

00.00.13: Đệ tử Phật nên tập Tham thiền để khi lục dục thất tình xảy đến có thể khắc phục.

00.04.55: “ Niệm niệm hữu như lâm địch nhựt. Tâm tâm thường trợ hóa kỳ thời”

00.08.34: Đọc lại bài “Rừng thông”

00.11.45: “ Chiên đàn lâm vô tạp thọ.

Uất mật sum trầm sư tử trụ

Cảnh tĩnh lâm nhân độc tự du

Tẩu thú phi cầm giai viễn khứ”

(Thi ca 42, Chứng đạo ca)

00.37.51: Qui sơn cảnh sách: “ Tâm không cảnh tịch chỉ vị cửu trệ bất thông”.

00.41.29: “Vân khứ vân lai thiên bốn tịnh”

00.47.38: Không viễn ly sẽ bị Ngũ cái(cái:che đậy), Thập triền.

00.49.39: Ngũ cái: Tham dục cái(tài, sắc, danh, thực, thù), sân nhuế, thù miên cái, trạo cử cái, nghi.

00.53.29: Thiền duyệt thực, Pháp hỉ thực: Vui thiền định.

01.02.52: Thập triền(triền: cột, trói): phiền não và chi mạng phiền não(tham sân, si, vô tà vô quý, não...)

### **Tham thiền 63 : Sương lạnh Tây nguyên, ngày 28/5/2008**

00.05.58: Kinh bất liễu nghĩa, giáo lý duyên sanh: Bài thơ” Sương lạnh Tây nguyên”

00.07.20: Giáo lý vô thường vô ngã duyên sanh thuộc hiện tượng hữu vi của vạn pháp.

- 00.07.45: Kinh điển Ngũ thừa: Nhơn thừa, thiên thừa...
- 00.13.27: Đạo Phật có Tam quy ngũ giới. Quy y Phật tâm, Phật tánh nên không lạc hậu.
- 00.16.17: Quy y Pháp, Quy y Tăng.
- 00.20.17: Giáo lý Thiên thừa: Hưởng phước báu cõi Trời(phải hiểu trời không có )
- 00.25.19: Thanh văn thừa: Nền tảng vượt qua tam giới, học giáo lý Tứ đế.
- 00.26.23: Tu Nhơn thừa , Thiên thừa chưa có Niết bàn đúng nghĩa.
- 00.26.46: Không Tư hoặc(Tham sân si mạn nghi ác kiến) mới có Niết bàn.
- 00.33.21: Bài thơ “ Sương lạnh Tây nguyên” chỉ đến Thanh văn thừa(Tiểu thừa), bất liễu nghĩa, hữu vi pháp.
00. 35.47: Đọc bài thơ

**Tham thiền 64 : Sương mù Tây nguyên, ngày 29/5/2008**

- 00.18.00: Nếu không tập tu thiền định thì không bao giờ thấy Niết bàn.
- 00.22.46:Tâm và cảnh của mình: “ Sương mù bao phủ Tây nguyên  
Núi đồi mờ ảo cỏ cây ẩn mình”
- 00.35.39: Phật phù hộ cho được bình an, cầu nguyện được là Phật ăn hối lộ, không phải Phật thiệt.
- 00.38.12: Phật tử cần Văn nhi Tư, Tư nhi Tu.
- 00.39.50: Nên tu tập theo giáo lý nhân quả không cầu nguyện van xin.
- 00.42.22: “ Rừng thông lặng lẽ hữu tình  
Tư bề quạnh quẽ chỉ mình với ta”
- 00.44.46: “ Đạo chơi khắp cõi Ta bà  
Hàng hàng lớp lớp cùng ta vui đùa”
- 00.45.12: Ý nghĩa từ Thao hồi am: “ Tháo tâm dục đức hồi tích thao danh, uẩn tổ tinh thần huyền hiu chỉ tuyệt”

00.51.42: “ Nhược dục tham thiên học đạo đốn siêu phương tiện chi môn, tâm khế huyền tân duyên cơ tinh yếu, huyết trạch thâm áo khái ngộ chơn nguyên, thử tôn nan đặc kỳ diệu tiếp tu tử tế dụng tâm khả trung đốn ngộ chánh nhơn tiện thị xuất trần giai thị” : Dạy phương pháp tu thiên.

00.59.00: Đạo Phật là Phật giáo do đức Phật Thích Ca làm giáo chủ có những lời dạy dỗ của Phật.

01.02.27: “ Sanh sanh tiện năng bất thối Phật giai quyết định khả kỳ”.

01.03.25: Muốn có quả vị Tu đà hoàn cần phải dẹp tan Kiến hoặc(chấp mắc về bản thân gồm thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thử, giới cấm thủ).

01.18.20: Người được quả Tu đà hoàn chỉ đi lên theo đường đạo.

01.19.01: “ Đạo chơi trong cõi Ta bà

Hàng hàng lớp lớp cùng ta vui đùa”

### **Tham thiên 65 : Sương mù Tây nguyên 2, ngày 30/5/2008**

00.04.31: Vấn đề ẩn và hiển: Ẩn là Phật tánh, thể tánh tịnh minh, chơn tâm thường trú lúc nào cũng có.

00.21.44: “ Đạo chơi trong cõi Ta bà

Hàng hàng lớp lớp cùng ta vui đùa”

00.23.06: Cõi Ta bà ngoại cảnh: Kham nhẫn, chịu đựng bất lương, bất nghĩa, bất nhơn, bất như ý...

00.25.16: Cõi Ta bà trong nội tâm: Không bằng lòng với chính mình.

00.29.01: Thân ngũ ấm phải chịu đựng.

00.30.12: Thân con người là thế giới Ta bà thu hẹp.

00.32.23: “ Ta bà Cự lạc không xa”

00.32.54: ‘ Nhứt tâm cụ thập pháp giới”

00.35.21: Sát na: Một phần triệu của tích tắc không lấy gì đo được.

001.03.07: ” Nội trôi một kiếp phù sinh.

Trăm năm bảo ảnh hư vinh nhọc nhằn”

01.06.11: Đừng ham sống cũng đừng sợ chết nên tùy thuận theo luật vô thường.

01.08.47: Bào ảnh: Bào là bọt nước; ảnh là cái bóng.

01.10.44: “ Lợi suy hủy dự lãng xãng”

01.11.17: Bát phong: Lợi, suy, hủy, dự, cơ, xung, khổ, lạc.

01.12.34: Cơ: Chê sau lưng.

**Tham thiên 66 : Năng đẹp Tây nguyên, ngày 31/5/2008**

00.02.50: “ Mây trắng trời xanh đẹp hết lời.

Trời xanh mây trắng “của ta” ơi!

Lòng ta man mác băng khuâng nhớ..

Vạn kiếp phù sinh tựa ráng mây”

00.03.46: Học Phật nên để ý từ “của ta”.

00.09.34: Bồ tát Mã Minh:” Nhất thiết chư pháp từng bốn dĩ lai, ly văn tự tướng, ly ngôn thuyết tướng, ly tâm duyên tướng, tất cánh bình đẳng bất khả phá hoại duy thị nhất tâm cố danh chân như”.

00.27.00: Trời xanh:” Thiên giả lý chi đương nhiên”

00.28.00: Mây trắng trời xanh: Kiếp sống hợp tan của thân ngũ ấm, lẫn lộn trong vô minh của con người.

00.35.12: Lục tổ Huệ năng: “Phật pháp tại thế gian. Bất ly thế gian giác. Ly thế mịch Bồ đề. Kháp như cầm thổ giác ”

00.39.40: Phật ở khắp mọi nơi, trong vạn pháp.

00.41.27: Trời là không gian vô tận, thời gian vô cùng, là vũ trụ.

00.43.11; “ Trời xanh mây trắng “của ta” ơi!: Đừng bao giờ coi cái gì là “của ta” vì thật sự không có.

00.44.04: Văn Tĩnh thế: “ Nam lai Bắc vãng tẩu Tây Đông.

Khán đặc phù sanh tổng thị không.

Thiên giả không, địa giả không.



Nhơn sanh yếu yếu tại kỳ trung.

Thê giả không, tử giả không.

Huỳnh tiền lộ thượng bất tương phùng.

Kim giả không, ngân giả không.

Tử hậu hà tàng tại phủ trung”

00.45.07: “ Huỳnh tiền lộ thượng bất tương phùng”: Học đạo sâu câu này có lỗi.

00.52.30: Tất cả pháp vô ngã, không có gì bền chắc.

00.56.32: “Lòng ta man mác băng khuâng nhớ ..

Vạn kiếp phù sinh tựa ráng mây”:

01.00.25: Điều giác ngộ thứ nhất của kinh Bát đại nhân giác:

“Thế gian vô thường.

Quốc độ nguy thúy.

Tứ đại khổ không.

Ngũ âm vô ngã”

01.09.33: Hiện lượng và Tỷ lượng khác nhau thế nào?

Tỷ lượng= Hiện lượng + Thức đại.

### **Tham thiên 67: Năm tháng, ngày 01/6/2008**

00.03.23: Tất cả các pháp đều là Phật pháp.

00.04.09: Bài thơ “Năm tháng”

” Vạn kỷ trời mây vốn hợp tan

Mây trời tan hợp tháng năm tàn

Đổi thay sanh diệt nguồn cơn ấy!

Hỏi cái ta nào ta của ta? ”

- 00.17.40: “Vạn kỷ trời mây vốn hợp tan”: Trời không có, Không có ai tạo ra mây,
- 00.25.20: “ Mây trời tan hợp tháng năm tàn”: Sự tan hợp trời mây phát sinh vấn đề năm tháng, tuổi tác.
- 00.28.00: Dựa trên chơn đế, không có tuổi gì cả vì vạn pháp bất sanh bất diệt, bất tăng bất giảm...
- 00.29.27: Dựa trên tục đế, hiện tượng duyên sanh có tuổi tác.
- 00.33.57: Bài thơ “ Tụ trào”

“ Tám mươi tuổi ta lộn lẹo  
 Tuổi là gì léo néo lo toan!  
 Xuân qua Đông lụn năm tàn  
 Thời gian ai giữ ai cầm ai ghi?  
 Năm với tháng lấy gì làm cứ?  
 Bóng ngày đêm có giữ được chăng?  
 Đêm ngày khôn giữ khó ngăn  
 Thì năm với tuổi cầm bằng hư vô! “

- 00.35.00: Đại thừa không có tuổi. Tu tốt không biết ngày giờ là gì.
- 00.41.50: Thiên lão thiên sư có câu:

“ Đản tri kim nhật nguyệt.  
 Thùy thức cự xuân thu”

- 00.50.39: Tại sao đức Phật Thích Ca chết gọi là viên tịch?
- 01.12.11: “ Hỏi cái ta nào ta của ta”: Tìm cái chất liệu nào tạo ra cái ta.Ta không có thì còn cái ta nào của ta.
- 01.15.00: Cái quý của đạo Phật là chết nhanh chết gọn, chết nhẹ .

**Tham thiên 68: Đông Xuân, ngày 02/6/2008**

- 00.02.32: Cơ sở nền tảng đầu tiên học Phật là phải học giáo lý: Vô thường- Khổ- Vô ngã- Bất tịnh.

- 00.05.30: Đạo Phật không khẩn cầu. Có thể nguyện(muốn).
- 00.09.30: Giáo lý đạo Phật dựa trên nhân quả(thời gian), nhân duyên(không gian) mà tạo nên sự nghiệp bản thân. Thực hiện ý muốn(nguyện) của mình.
- 00.29.00: Vũ trụ= Thế gian= Không gian+Thời gian= Cuộc sống con người.
- 00.30.00: Thế: Thời gian: “Không lưu chi nghĩa”. Gian: Không gian: “Gián cách chi nghĩa”( hờ, cách, khoảng).
- 00.35.13: Ăn chay cực khổ là phí phạm cuộc đời mình một cách vô ích.
- 00.36.13: Do giáo lý nhân duyên nhân quả
- 00.47.20: Nói về giáo lý nhân quả, nhân duyên qua Bài thơ “Đông Xuân”
- “ Sống đã không gì chết cũng không  
 Trăm năm cõi tạm vẫn vương lòng!  
 Giang san vũ trụ ai là chủ?  
 Vạn kỷ xuân tàn trở lại đông! “
- 00.48.42: “ Sống đã không gì chết cũng không! ”: Chết rồi không có gì hết.
- 01.02.10: Học giáo lý Phật, chết rồi không có linh hồn bởi ngũ âm vô ngã, ngũ uẩn giai không. Chết rồi tánh nào trả về cho tánh này.
- 01.05.06: Cúng vong linh, không hợp chân lý.

**Tham thiên 69: Hoa bài Đông Xuân, ngày 03/6/2008**

- 00.15.42: Bài thơ: “ Vạn hữu vô thường có cũng không!  
 Nước non vô ngã vẫn vương lòng  
 Công danh sự nghiệp trở mây khói  
 Chủ trách Xuân tàn lại đến Đông! “

00.17.53: Vạn hữu: Vạn pháp: Pháp hữu vi do duyên sanh.

**Tham thiên 70: Trăng khuya 1, ngày 04/6/2008**

- 00.06.55: Hóa giải được bốn bệnh nan y: Tác, nhậm, chỉ, diệt thì tu như chơi không có gì quan trọng.

00.09.05: “ Lô sơn vân vũ Chiết giang triều

Dị đảo thiên ban hận bất tiêu

Đảo dĩ hoàn lai vô biệt sự

Lô sơn vân vũ Chiết giang triều”

00.10.09: Dịch: “ Mù tỏa Lô sơn sóng Chiết giang

Khi chưa đến được hận muôn ngàn

Đến rồi về lại không gì lạ

Mù tỏa Lô sơn sóng Chiết giang”

00.11.40: Đạo Phật nên nguyện nhưng không được van khẩn, vái lạy.

00.18.13; Đệ tử Phật thường mắc 4 bệnh: Tác, nhậm, chỉ, diệt.

00.21.04: Trong kinh Phật: Người chánh nói pháp tà thành pháp chánh. Ngược lại, người tà nói pháp chánh thành pháp tà.

00.23.02: “Phật pháp bất ly thế gian giác”: Tất cả các pháp đều là Phật pháp.

00.30.11: Bài thơ: “ Trăng khuya”

“ Trăng lòng lộng phủ vàng đời dốc

Gà gáy sôi eo óc canh khuya

Gâu gâu chó đón trăng về

Nhìn trăng “thôn thức lòng quê” đêm dài

Thâm trầm quá biết ai chia sẻ?

Thanh thoát này nào để riêng ta!

Chênh chênh chiếc bóng trăng tà

Cùng ai trà đạo, ai cùng ngắm trăng?”

00.36.14: Eo óc: Ò ó o; Gà gáy sôi: Nhiều con gà gáy cùng một lúc.

00.45.25: “Lòng quê”: (Bản lai diện mục, thể tánh tịnh minh, chơn tâm thường trú, Như Lai viên giác diệu tâm, Phật tánh, bản thể chơn như, Pháp

thân thường trú, Tự tánh thanh tịnh Niết bàn, Tâm địa) của chính mình.

- 00.56.34: Lòng quê là bản lai diện mục của ta. Vậy bản lai diện mục là cái gì?
- 00.56.45: Bản lai: mặt; Diện mục: con mắt: Bộ mặt thật, cái thấy thật.
- 00.57.25: Bản lai diện mục của ta vốn sáng suốt, thanh tịnh đầy đủ tánh chất an lạc hạnh phúc.
- 01.00.00: Thể tánh tịnh minh, chơn tâm thường trú là cái vốn có của mình.
- 01.04.40: Muốn có thể tánh tịnh minh, chơn tâm thường trú, bản lai diện mục phải tu Xa ma tha (tu Chỉ).
- 01.07.04: Phải thiền mới thấy được chơn tâm thường trú, nếu hàng ngày sống trong vọng tâm(vui mừng tham sân si mạn nghi ...) sẽ không thấy được chơn tâm.
- 01.13.25: Lòng quê là Như Lai viên giác diệu tâm. Diệu tâm là tâm mẫu nhiệm, bất biến tùy duyên.
- 01.22.29: Diệu tâm: Vừa có vô minh vừa có giác ngộ,

### **Tham thiền 71: Trăng khuya 2, ngày 05/6/2008**

- 00.03.00: Lòng quê thứ tư: Như Lai Viên giác diệu tâm: Tâm giác ngộ tròn đầy, tùy duyên mà bất biến( Như), bất biến mà tùy duyên(Lai).
- 00.21.00:” Nhất thiết chư pháp tùng bản dĩ lai ly ngôn thuyết tướng, ly văn tự tướng, ly tâm duyên tướng”
- 00.25.10: Lòng quê thứ năm: Phật tánh và chơn như.
- 00.41.03: Lòng quê thứ sáu: Pháp thân thường trụ.
- 00.41.48: Đức Phật có 3 đức: Pháp thân+ Bát nhã(Bồ đề)+Giải thoát(Niết bàn)
- 00.42.00: Bát nhã: Trí tuệ ba la mật.
- 00.42.50: Thế trí: Trí tuệ thế gian.
- 00.53.12: Pháp thân : Vạn pháp là thân Phật. Thân Phật là vạn pháp.
- 00.54.01: Kinh Pháp Hoa: “ Chư Pháp tùng bản lai.

Thường tự tịch diệt tướng...”

- 00.55.00: Tánh thanh tịnh của vô tình gọi là Pháp tánh, của con người là Phật tánh.
- 00.59.42: Lòng quê thứ bảy là Tự tánh thanh tịnh Niết bàn.
- 01.01.00: Có 4 thứ Niết bàn: Hữu dư y Niết bàn; Vô dư y Niết bàn; Tự tánh thanh tịnh Niết bàn; Vô trụ xứ Niết bàn.
- 01.33.00: Gọi là 4 nghĩa Niết bàn nhưng trong có chứa cả 4 thứ Niết bàn tương tự như Thường lạc ngã tịnh; Vô ngã, vô thường, khổ, bất tịnh.
- 01.01.13: Tự tánh thanh tịnh Niết bàn là gì?
- 01.02.16: Niết bàn là tánh thanh tịnh vốn có của ta.

**Tham thiên 72: Bình minh trên đất cao nguyên, ngày 09/06/2008**

00.31.00: Đọc bài thơ “Bình minh trên đất Tây nguyên”

“ Bình minh ló hiện xứ Tây nguyên  
 Mờ nhạt sương sa khắp núi rừng  
 Mở mắt trời xanh ban nắng sáng  
 Trái lòng đất đỏ nhận tia hồng  
 Thông dong sơn nữ gùi hoa trái  
 Đỉnh đạc Nhàn tăng nhập tịnh thiền  
 Cảnh tịch tâm không lành lạnh mát!  
 Chạnh lòng lưu luyến, luyến thiên nhiên.”

00.39.59: Người tu hành khát thực đi để mà đi, không cần tới đích.

00.45.37: “ Cảnh tịch tâm không lành lạnh mát” hoặc:

“ Chư pháp từng bản lai thường tự tịch diệt tướng” (K.Pháp hoa)

( Các pháp từ xưa nay tự tánh thường vắng lặng)

“ Xuân đảo bách hoa khai.

Hoàng oanh đề liễu thượng”

- 00.49.15: Bát phong: Lợi suy, hủy dự, cơ xung, khổ lạc.
- 00.56.27: Cần học 4 chữ: “ Tâm không cảnh tịch”
- 00.57.00: Tổ Quy sơn: “ Tâm không cảnh tịch chỉ vị cửu trệ bất thông”
- 00.58.12: Cần làm chủ lục căn, không bị bát phong tác động(tâm không cảnh tịch)
- 01.02.42: Người học đạo phải tập bỏ lưu luyến. Không lưu luyến ai hết mà lưu luyến tất cả. Không thương ai hết mà thương tất cả. Phải tập đại từ, đại bi, đại hi, đại xả.
- 01.05.00: “ Chạnh lòng lưu luyến, luyến thiên nhiên”: Lưu luyến thiên nhiên thì không đau khổ.

**Tham thiên 73: Câu đối 1 Liễu liễu đường, ngày 10/ 06/ 2008**

00.00.58: “ Liễu đạt như không hỷ lạc thế tình hằng thọ dụng

Dịch:

“ Người hành đạo trước tiên rõ biết:

Quán “như không” đích thật tu hành

Ai người hiểu kỹ” vô nhưn”

Là người thọ hưởng an nhiên cõi đời!”

00.01.55: Liễu tri vô pháp nê hoàn đương xứ mặc suy cầu”

Dịch:

“ Thêm bước nữa quán sâu “vô pháp”

Nhận rõ rằng vạn hữu là “vô”

Tâm không cảnh lặng như tờ

Niết bàn là đó, khỏi chờ không mong”

00.04.16: Chứng đạo ca, thi ca 54, Huyền Giác thiền sư:

“ Liễu liễu kiến vô nhất vật

Diệc vô nhưn diệc vô Phật

Đại thiên sa giới hải trung âu

Nhất thiết thánh hiền như điện phát

Giả sử thiết luân đánh thượng triền

Định tuệ viên minh chung bất thất”

- 00.04.43: Liễu liễu kiên: Liễu đạo, liễu tri, liễu đạt, rồi, trọn vẹn tỏ tường.
- 00.10.15: Quán “nhơn không” đích thực tu hành: Trọng tâm của học đạo là quán: Nhơn không+ Pháp không(thấy ngũ uẩn giai không).
- 00.12.45: Nhơn không: Thuộc ngôi thứ nhất( Bồ đặc già la): Ngã không.
- 00.13.41: Nhơn tướng: Ngôi thứ hai(mày, chị, anh...): Ngã tướng, nhơn tướng.
- 00.16.33: Như Thế tôn ngôn: “Nhất thiết pháp vô ngã”.
- 00.16.42: “Vân hà nhi vô ngã?” (Vô ngã là gì?)
- 00.16.46: Vô ngã có hai thứ:1/ Bồ đặc già la vô ngã; 2/ Pháp vô ngã.
- 00.17.04: Bồ đặc già la: Nhơn không: Thấy cho được tánh rỗng, không có thực của con người.
- 00.20.18: Thấy được nhơn không sẽ xem thường bản ngã của mình.
- 00.27.46:”Ai người hiểu kỹ “vô nhơn”: Bồ đặc già la vô ngã: Sát thủ thú vô ngã.
- 00.29.19: “ Là người thọ hưởng an nhiên cõi đời!”
- 00.37.19: Coi thường mình, để cho người ta coi thường mình là việc khó: Hiểu kỹ chân lý vô nhơn.
- 00.40.17:”Liễu tri vô pháp nê hoàn đương xứ mặc suy cầu”
- 00.40.25:” Thêm bước nữa quán sâu “vô pháp”:
- 00.42.50: Pháp là dạng vật chất có thể thấy biết được, nó là nó, không lẫn lộn được.
- 00.44.34: Tâm pháp: Pháp thuộc về tâm, nhận ra vật chất là có.
- 00.46.08: Pháp: Sắc pháp và Tâm pháp, đều không có gì.
- 00.46.57: “ Pháp pháp bốn vô pháp.



Vô pháp pháp diệt pháp.

Ngã phớ vô pháp thời.

Pháp pháp hà tăng pháp”

( Đức Phật truyền pháp cho ông Ca Diếp)

00.47.56: Phải thấy cho được vạn pháp là không(chiều kiến ngũ uẩn giai không).

00.49.12: Vô pháp: Không có pháp gì.

00.50.10: “ Nhận rõ rằng vạn hữu là “vô”.

00.51.54: Nắm vững các pháp vô pháp thì ngay lúc sinh hoạt( nhỏ cỏ, nấu cơm...) cũng tu thiền được.

00.52.51: Đã phát Bồ đề tâm phải thấy cho được tánh vô ngã và vô pháp. Bản ngã không ra gì nên không thực có, hiện tượng vạn pháp cũng vậy để hạn chế tâm lưu luyến với bản ngã và vạn pháp.

00.57.28: Phật thường tán thán người tại gia học đạo tu hành vì thường rất khó so với người xuất gia.

01.02.21:” Tâm không cảnh lặng như tờ”: (Tức ý vọng duyên bất dữ như trần tác đối.Tâm không cảnh tịch chỉ vị cửu trệ bất thông).

01.06.55: “Niết bàn là đó, khỏi chờ không mong”: Mục đích của học đạo là Tâm không cảnh tịch để trở về tánh bản thể tịch, minh. Phải tu tập hạnh Anh nhi(kinh Niết bàn)

01.10.37: Mỗi người chúng ta đều có chất Anh nhi hạnh.

### **Tham thiền 74 : Câu đối 2 Liễu liễu đường, ngày 11/ 06/ 2008**

00.00.33: “ Liễu triệt tam vô hốt thính điều ngữ thiên minh giai đạo lý.

Liễu tri thất đại trực quan sương đầu điệp lạc thị thiên na”

00.01.00: Dịch: “ Quán vô tướng quán không, vô nguyện

Đạt “Tam vô” Phật hiện trần gian

Ve kêu chim hót điệu đàn

Hòa âm thiên nhạc cúng dàng pháp thân

Rõ thất đại sắc không, không sắc

Vọng duyên không thực tánh cũng không

Sương rơi lá rụng hoa tàn

Là duyên, đối tượng gọi lòng Thiền na”

00.09.40: Ba điểm then chốt của đạo Phật là: Tham thiền+Thiền định+Quán chiếu.

00.10.20: Trước khi Quán chiếu và Thiền định cần: Xa ma tha(tập tu chỉ), Tam ma bát đề(tập tu Thiền na), Thiền na(tu Tĩnh lự+Chỉ và Thiền): CHỈ quán song tu.

00.12.23: Đức Phật xuất hiện ở đời không phải cần để mọi người cúng. Chỉ cúng dường Phật khi Phật đi khát thực. Phật tỏ ngộ lục thông, đạt đạo Bồ đề tuyệt đỉnh, có Niết bàn ngay lúc đó, không phải khi Phật viên tịch mới có Niết bàn.

00.16.30: Trọng tâm của người học đạo Phật là: Tham thiền, tu tập Thiền định, tư duy tu.

00.21.50: Quán vào vạn pháp.

00.22.00: Tướng theo kinh Bát nhã:

“ Phàm sở hữu tướng giai thi hư vọng.

Nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai”

00.22.50: Tướng gồm chung trong lục trần hiển hiện trước mắt ta( mắt thấy sắc: sắc là 1 tướng, núi, sông, đất liền...), là đối tượng của lục căn, lục thức.

00.24.14: Vậy quán vô tướng là gì? (Quán tướng của vạn pháp là vô tướng, duyên sanh, không có thật, giả tướng nên không. Thực tướng của vạn pháp là vô tướng, là không).

00.26.09: Quán thực tướng các pháp là vô tướng, không thì sẽ quán vô nguyện( không muốn gì hết).

00.26.29: Tu Tiểu thừa còn muốn thành Phật, muốn đoạn trừ vô minh phiền não.

00.26.41: Đại thừa thì: “Đoạn trừ phiền não trùng tăng bệnh.

Xu hướng chân như tổng thị tà”.

00.27.18: Huyền Giác thiền sư: “ Khí hữu trước vô bệnh diệp nhiên.

Hoàn như tị nịch nhi đầu hòa”.

00.30.23: Bồ đề Niết bàn của đạo Phật là không cần muốn, khi thấy được thực tướng các pháp là vô tướng là không, buông bỏ, được giải thoát giác ngộ.

00.31.55: Người đệ tử Phật phải tu tập để thấy thực tướng vạn pháp không có tướng gì, Bồ đề Niết bàn không phải là cái để mong cầu. Đó là Phật hiện tiền, không có vô minh.

00.41.39: Pháp thân: Vạn pháp là thân. Thân là vạn pháp.

00.45.54: Mọi người đều có khả năng viên tịch như đức Phật.

00.46.49: “Liễu tri thất đại trực quan sương đầu diệp lạc thị thiên na”

00.47.57: Dịch: “Rõ thất đại sắc không, không sắc

Vọng duyên không thực tánh cũng không

Sương rơi lá rụng hoa tàn

Là duyên, đối tượng gọi lòng Thiên na”

00.51.06: “Rõ thất đại sắc không, không sắc”: Sắc là địa đại, sắc là không. không là sắc...

01.02.46: Buông bỏ phiền não vô minh, tam độc, ngũ cái, thập triền ...có Bồ đề Niết bàn.

01.03.25: “Vọng duyên không thực tánh cũng không”: Vọng duyên là tánh thị tánh phi, thực ra không có.

01.05.13: Vọng duyên: Mừng, giận, thương sợ yêu ghét tốt xấu hơn thua...không có tự tánh.

01.06.08: “ Trường đoàn gia gia hữu. Nhiên lương xú xú đồng”

01.06.53: Nhớ vọng duyên không để không chấp mắc, giận hờn.

01.10.04: “Sương rơi lá rụng hoa tàn

Là duyên, đối tượng gọi lòng Thiên na”

**Tham thiền 75 : Thiền trà, ngày 18/ 06/ 2008**

- 00.00.40: Thiền trà: Uống trà có chánh niệm, chánh tư duy, chỉ, quán, chỉ quán song tu(thiền na).
- 00.04.46: Bài Thiền trà thuộc nguồn tư tưởng Nhơn thừa, Thiên thừa.
- 00.06.43: Đọc bài thơ Thiền trà.
- 00.12.10: “Đã là đời có trọng cũng có khinh”: Còn phân biệt không đúng với tinh thần đạo Phật.

### **Tham thiền 76 : Trà đạo, ngày 19/ 06/ 2008**

- 00.04.30: Bài thơ ”Trà đạo”
- 00.06.47: “Đây chén cam lồ nghi ngút hương:  
                   Hương trà, hương đạo quyện hương thiền  
                   Tinh hoa...hương sắc...vào trong một  
                   Vị bát trà thơm vị các phương”
- 00.10.52: Chú cúng nước trong chùa.
- 00.11.01: Cam lồ: (Cam là ngọt, lộ là sương) Sương ngọt.
- 00.29.00: Hương đạo: Phát khởi Đạo tâm. Đạo hạnh. Đạo lực. Đạo quả.
- 00.29.45: 1/Đạo tâm: Tà và Chánh, Chơn và Ngụy, Đại và Tiểu, Thiên và Viên,
- 00.38.02: Kiểm tra Tâm, phát đạo tâm nào? (Chánh, chơn, đại, viên là tốt).
- 00.43.40: Đức Phật không lập tông phái.
- 00.46.26: 2/Đạo hạnh: Chư ác mạc tác. Chúng thiện phụng hành. Tự tịnh kỳ ý
- 00.48.30:3/ Đạo lực: Phát huy đạo.
- 00.57.57:” Tinh hoa...hương sắc...vào trong một”
- 00.59.36: Đồng thời cụ túc tương ứng( Núi sông đất liền...đều có trong chén trà): Một là tất cả.
- 01.42.00: 2/ Nhất đa tương dung: Trong một có nhiều.
- 01.07.04: 3/ Chư pháp tương tức: Pháp này là pháp kia. Thí dụ

- 01.19.18: Bí mật ẩn hiển câu thành là gì. Thí dụ.
- 01.23.42: Nhân đà la võng cảnh giới: Không có cái gì độc lập, cái này có thì cái kia có.
- 01.24.46: Thập thể cách pháp dị thành: Dựa vào vật chất có thời gian và không gian, sự thực không có thật.
- 01.26.09: “ Vị bát trà thơm vị các phương”: Các phương(10 phương): Vũ trụ
- 01.28.34: Cái gì vũ trụ có đều có trong bát trà thơm. Đó là giáo lý kinh Hoa nghiêm (đồng thời cụ túc tương ứng,...).
- 01.30.44: Tất cả các pháp là Phật pháp.

### **Tham thiên 77 : Lễ bái, ngày 22/ 06/ 2008**

- 00.08.08: Có 7 cách lễ Phật: Bất đắc dĩ lễ(ngã mạn lễ). Cầu danh lễ. Thân tâm cung kính lễ. Phát trí thanh tịnh lễ. Thật tướng bình đẳng lễ. Biến nhập pháp giới lễ.
- 00.44.33: Bài thơ “ Lễ bái”: Lễ bái ông gì lễ bái ai?

Bao năm lễ bái bấy năm cầu!

Khán nguyện không được, hên xui mãi!

Bá ngọ quân nào nhận lễ tao!

### **Tham thiên 78 : Quả báo của Phật, ngày 23/ 06/ 2008**

- 00.35.40: Nhân →quả→báo( trả lại)
- 00.35.50: Sự giác ngộ giải thoát của đức Phật là Báo, không còn khổ đau.
- 00.36 14: Đức Phật được sự đền trả là Pháp thân Tỳ lô giá na( vô vi) vượt ngoài quả báo.
- 00.36.40: Phật Thích Ca là Ứng thân Phật.
- 00.39.51: Đức Phật không bị quả báo vì không có yêu cầu gì.
- 00.43.27: “ Quả báo của Phật” : “ Giác ngộ ai bị đưc Thích Ca

Đời tôn: Giáo chủ cõi Ta bà

Kinh truyền độ thế ba trăm hội

Mà phải ngồi nghe tụng Pháp hoa!”

- 00.45.05: Chủ đích bài thơ: Nhắc nhở tụng kinh không có lợi ích gì.  
 01.04.34: Ứng cúng: Đáp ứng, cung cấp mọi yêu cầu của người hỏi, học để tu.  
 01.05.24: Chánh biến tri: Hiểu biết không sai trái với chân lý.  
 01.01.05.30: Minh hạnh túc: Hiểu biết và làm đầy đủ.  
 01.05.41: Thiện thế: Vượt qua hết mọi trở ngại về thân, tâm  
 01.06.01: Thế gian giải: Hiểu biết hết mọi điều của thế gian.

**Tham thiên 79 : Lạy vía Di Lặc, ngày 24/ 06/ 2008**

- 00.02.16: Chư Phật nào cũng được gọi là Phật trung tôn(Chúng trung tôn:Bậc cao quý hơn 10 loại chúng sanh)  
 00.02.42: Di Đà, Quán Âm, Thế Chí: Tam thánh. Thánh nhơn xuất thế gian.  
 00.03.40: Thánh nhơn thế gian: Không tử,(Thánh chi thời), Lão tử...  
 00.17.14: Phật Thích Ca hiện không còn sống nhưng sao vẫn được gọi là Phật hiện tại?  
 00.24.00: Tam thế Phật: Phật quá khứ: Phật A Di Đà; Hiện tại: Phật Thích Ca; Vị lai: Phật Di Lặc.  
 00.25.22: Bài thơ“ Lạy vía Di Lặc”:  
 00.27.16: Giáo lý Liễu nghĩa thượng thừa: Ngay trong trong tích tắc đã có quá khứ, hiện tại, vị lai( K. Hoa Nghiêm) nên có không gian thì có thời gian.  
 00.28.00: Phật , Bồ tát không có vía.  
 00.30.06: Sắc ấm vô ngã(vật chất)+ Thức ấm vô ngã(tinh thần)= Sát thủ thú vô ngã= Nhơn vô ngã(không có thật).  
 00.31.55: Thân ngũ ấm hay thân ngũ uẩn là thân tạm bợ mà có nên ngũ uẩn hay ngũ ấm giai không.  
 00.32.11: Theo đạo Phật, hồn không có, vía cũng không có.  
 00.43.03: Tượng Di Lặc luôn cười tượng trưng cho tánh hoan hỷ; có hình 6 đứa con nít tượng trưng cho lục tặc, biểu lộ bị lục căn phá rối vẫn cười.

00.50.00: Bất cứ lúc nào, sống trong thời gian đò là Di Lạc.

01.00.00: Tất cả mọi người đều là Phật chỉ sớm hay muộn.

01.03.00: " Di Lạc là ta mỗi chúng ta

U mê chưa "ngộ" lạy, mong chờ!

Quên lời thọ ký Như Lai dạy

Hết thấy quần sinh Phật vị lai"

### **Tham thiên 80 : Giao thừa? Tế sao! , ngày 25/ 06/ 2008**

00.11.04: Bài thơ " Giao thừa?" ( Giao:Bàn giao; Thừa: Thừa kế)

00.11.40: " Giao lấy gì giao để kế thừa?

Thừa không kẻ nhận biết hay chưa?

Muôn đời hủ tục truyền nhau mãi!

Thương lắm! thằng đui dốt lữ đui!"

00.47.09: Bài thơ" Tế sao!"

00.56.06: " Tinh tú trời xanh vốn vạn đời

Cớ gì tế cúng chín "ông sao"?

Bao ông chánh lễ bao ông "ké" ?

Ráng cứu gia nhân!ớ các cha!"

### **Tham thiên 81 : Chùa cháy, ngày 27/ 06/ 2008**

00.13.03: Kinh nào lưu truyền trước không quan trọng, vấn đề kinh điển nào phục vụ cho lý tưởng giải thoát giác ngộ. Học kinh phải Văn nhi Tu, Tu nhi Tu.

00.14.25: Nơi có tượng Phật nhiều không phải là chùa.

00.14.44: Ban đầu, chùa là nơi ở của nhà sư.

00.15.35: Người tu hành không nhất thiết phải ở chùa. Ở Trung Quốc chùa gọi là tông lâm, già lam, am, tự, viện, tịnh xá, tịnh thất...nơi để nhà sư ở.

- 00.17.34: Chùa có thể không thờ vị Phật nào.
- 00.20.05: Do đó người xuất gia không cần phải cất nhiều chùa, có nhiều ông Phật. Cất nhiều chùa có thể đi ngược với chứng đạo, đắc đạo.
- 00.35.00: Học đạo cần phải biết học để làm gì? Có những điều ghi chép trong sách vở không cần học cần học những gì đem lại khinh an, hạnh phúc, giác ngộ chân lý, giải thoát.
- 01.04.23: “Xuất gia giả là xuất tam giới gia, xuất phiền não gia, xuất tham sân si mạn gia phi đảng xuất thế tục gia như dĩ”.(...chưa không phải ra khỏi nhà thế tục mà thôi)
- 01.05.00: Theo kinh điển vào chùa chưa phải là xuất gia.
- 01.16.16: Bài thơ “Chùa cháy”
- “ Thế Tôn sao chẳng động tâm từ?  
Lửa cháy chùa tan Phật hóa tro!  
Sống chết mặc bay nhìn chẳng cứu!
- 01.22.00: Phật cốt, Phật đồng, thù, vẽ đều không phải Phật.

### **Tham thiên 82 : Nhân quả 1, ngày 28/ 06/ 2008**

- 00.05.14: Nhơn quả là thế nào? Hạng người nào bị nhân quả chi phối trong cuộc sống? Hạng người nào không bị nhân quả chi phối?
- 00.06.25: Nhơn quả là một chân lý, là quy luật trong vũ trụ hữu tình và vô tình đều bị chi phối.
- 00.12.37: Lục đạo luân hồi bị nhân quả trong cuộc sống(trời, a tu la, người, ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh).
- 00.14.12: Luân hồi, nhân quả không tách rời nhau.
- 00.15.40: Quả báo của luân hồi dựa trên nhân quả.
- 00.16.20: Vì sao có nhân quả, luân hồi quả báo? Ai là là người chịu luân hồi quả báo?
- 00.16.45: Trời, A tu la, người, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh chịu nhân quả luân hồi quả báo
- 00.19.45: Tìm hiểu nhân quả là thế nào? Luân hồi ra sao?



- 00.21.24: Những người còn trong Tam giới, lục đạo luân hồi mới bị nhân quả tương quan tác động hoành hành.
- 00.21.45: Những người không trong vòng Tam giới, lục đạo không bị nhân quả, quả báo.
- 00.22.52: Chư Phật trong 10 phương không bị nhân quả chi phối, không có quả báo luân hồi.
- 00.23.32: A la hán cho tới Đẳng Giác Bồ tát còn bị nhân quả, quả báo: Bất dịch tư nghi biến dịch sanh tử.
- 00.24.07: Có 2 thứ sanh tử:
- 00.24.38:1/ Phần đoạn sanh tử( phàm phu): Sanh già bệnh chết, chết từng phần, từng đoạn, kiếp này tương quan kiếp khác.
- 00.25.15: 2/ Bất tư nghi biến dịch sanh tử: Sanh tử theo từng mức giải thoát giác ngộ ngoài vòng sanh tử khổ đau của phàm phu(từ A la hán trở lên).
- 00.28.32: Hàng Duyên giác, Bích Chi Phật vẫn còn chịu nhân quả.
- 00.30.15: Hàng Thanh văn, Duyên giác phải cải tạo Trần sa hoặc để thoát vòng nhân quả.
- 00.32.08: Hàng Thanh văn, Duyên giác không bị khổ của Phần đoạn sanh tử, Kiến Tư hoặc.
- 00.33.57: Đại từ: Thương tất cả mà không hề thương ai hết.
- 00.38.01: Những thành phần Tiểu thừa(A la hán), Trung thừa(Duyên giác Bích chi Phật), Đại thừa(Đẳng giác Bồ tát) xuất ly Tam giới, vẫn phải chịu nhân quả, cần phải tu tập diệt trừ sở tri chướng, loại bỏ Trần sa hoặc để thành tựu quả Vô thượng Bồ đề.
- 00.40.11: Hàng Thanh văn, Duyên giác, Đẳng giác vẫn sanh tử, bất tư nghi biến dịch sanh tử, không đau khổ, thay nhân đổi quả.
- 00.45.10: Nghi thức sám hối cũng có lợi ích nhưng không nghe tuyệt đối, không cần lạy.
- 00.53.20: Nghi thức sám hối là phương tiện thấp trong học Phật vì lạy không trừ được tội.
- 00.53.50: Vì sao chư Phật không tương quan với nhân quả?

- 00.55.47: Đạt quả A la hán rồi chỉ đi lên không đi xuống(tài, sắc, danh, thực, thù).
- 01.00.04: Tóm lại những người bị chi phối với luật nhân quả
- 01.02.31: Nhân quả cụ thể: Nhân là hạt. Quả là trái.
- 01.09.44: Giáo lý nhân quả và giáo lý nhân duyên không thể tách rời nhau.
- 01.10.42: Làm cái gì để thành Trời, người?
- 01.23.27: Muốn thành người phải có nhân Tam quy và Ngũ giới, mượn đạo đức thế gian để thành người.
- 01.30.00: Ngũ giới: Bất sát, bất đạo, bất tà dâm, bất vọng ngôn, không uống rượu.
- 01.32.00: Tam quy: Quy y Phật, Pháp, Tăng.

### **Tham thiên 83 : Nhân quả 2, ngày 29/ 06/ 2008**

- 00.01.16: Nhân quả đi đôi với nhân duyên rất hệ trọng để hình thành một chỉnh thể. Thí dụ.
- 00.13.42: Thí dụ nhân quả, nhân duyên qua mặt vật chất.
- 00.16.59: : Thí dụ nhân quả, nhân duyên qua mặt con người.
- 00.20.07: Nhân quả tạo ra con người như thế nào?
- 00.21.41: Khổng tử là Thánh chi thời, là thánh trong thời Chiến quốc xuân thu, thời nay không thích hợp(Tam tạng ngũ thường)
- 00.25.01:Nhân quả của con người là Tam quy ngũ giới.
- 00.25.33: Làm thế nào hưởng phước báu cõi trời? Mua vé xe Thiên thừa ra sao? Tu Thập thiện thế nào?
- 00.26.58: Thập thiện nghiệp là gì? ( Bồi dưỡng thiện nghiệp cho thân, khẩu, ý)
- 00.27.59: Muốn đi cỗ xe Thiên thừa phải:
- +Thân (không giết người, không trộm cướp, không tà dâm).
  - +Khẩu(không nói láo, nói lời hung ác, lời thêu dệt,lưỡi hai chiều)
  - +Ý(Bất Tham, bất sân, bất si )

- 00.35.53: Nhân của Thập thiện nghiệp đưa đến Quả là hưởng phước báu cõi Trời.
- 00.35.56: Giáo lý nhân quả tương quan với giáo lý luân hồi trong lục đạo.
- 00.36.24: Quả báo của người A tu la ( phi thiên) như thế nào?
- 00.43.31: Sách Nho có câu:” Thiên địa vô tư thần minh ám sát bất vị thế hữu như giáng phước bất vị thất lễ như giáng họa”
- 00.50.15: Ngạ quỷ không có thật mà là ta, chính chúng ta.
- 01.05.33: Ngạ quỷ là quỷ đói, người nhiều cung cầu tham vọng không được thỏa mãn.
01. 15.52: Nhơn đề luân hồi ngạ quỷ là gì? ( Tham quá nhiều, cực tham)
- 01.17.00: Nhơn đề luân hồi súc sanh do Si mà ra.
- 01.20.11: Nhơn đề luân hồi địa ngục là do Sân cực độ.
- 01.22.27: Địa ngục là khả yếm, khô khí, khô cụ, bất lạc, vô, hữu, không có trong lòng đất mà ngay trong cuộc sống.

### **Tham thiên 84 : Xin được cười, ngày 2/ 7/ 2008**

00.08.05:Thập mục ngư đồ là sửa tâm tánh của mình qua hình ảnh của con trâu có 10 giai đoạn:

- 1/ Tìm trâu
- 2/ Kiến tích, thấy dấu chân trâu
- 3/ Kiến ngư, gặp được trâu
- 4/ Bắt được trâu.
- 5/ Cởi được trâu, chẵn trâu.
- 6/.....

00.11.38: Vì sao bức tranh không còn người, không còn trâu thì không đúng?

00.19.00: Không thích không nghe

00.19.57: Phương pháp đại thừa: Đốn tu đốn ngộ

00.21.08: Phương pháp tiểu thừa: Tiệm tu tiệm chứng( thập mục ngư đồ)

00.22.50: Đọc bài thơ “Võ về”

**Tham thiên 85 : Lễ an vị thánh tượng, ngày 3/ 7/ 2008**

00.02.07: Thánh nhơn thế gian và thánh nhơn xuất thế gian.

00.04.00: Lễ an vị thánh tượng: Phật, Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác.

00.06.27: Tư tưởng Tội tà- Phụ chánh- Sách tấn(Trung đạo, Vô ký tánh).

00.21.20: Bài “Lễ an vị thánh tượng” Thuộc Tội tà( Phụ chánh ân), dĩ huyền độ chơn( phương tiện để đến cứu cánh).

00.43.42: Bài “ Lễ an vị thánh tượng- Huynh đệ chi tình”

00.57.07: “ Anh đã sanh rồi em chữa sanh.

Em vì vị ngã quá đành hanh

Lẽ thường em kính anh thì phải

Ai để quyền huynh lẽ bái em”

01.06.00: Tất cả chúng ta là anh của các thánh tượng(bỏ tiền ra đúc tượng)

**Tham thiên 87: Tây nguyên hoài cảm, ngày 4/7/2008**

00.03.07: Bài thơ “Âm vang cảnh tỉnh”

00.05.00: “ Một kiếp phù sinh một kịch trường

Đồng sàng dị mộng kịch thê lương

Say sưa mộng cảnh ai người tỉnh

Tỉnh giấc nồng đi mộng kịch tan”

00.15.30: Bài thơ “ Tây nguyên hoài cảm”

“ Vui thú lâm tuyền năm tháng qua!

Thân tâm thanh thoát nhẹ thênh ra

Gột voi tục tượng ly tam độc

Quét sạch trần lao diệt tứ ma

Thế cuộc xuân qua thu tự đến  
 Nhon tình hè nóng lạnh đông về  
 Gìn lòng an trú: Không vô nguyện  
 Vạn vật tùy duyên mặc đổi thay”

00.27.12: “Gột vơi tục tưởng ly tam độc”. Tam độc là gì mà cần viễn ly?

00.47.01:” Quét sạch trần lao diệt Tứ ma” . Tứ ma là gì mà cần diệt?

00.47.39: Trần là bụi. ( Đùng đùng gió dục mây vẩn. Một thân trong cõi hồng trần như bay).

00.49.43: Diệt Tứ ma: Diệt không là thể chất mà là Tánh.

00.50.45: Tứ ma ( phiền não ma, thiên ma, ngũ ấm ma và tử ma) là ngũ dục lạc xúi giục đam mê dục lạc vào cõi đau thương, địa ngục.

01.01.11: Ôn Như Hầu Nguyễn gia Thiều:

“ Mọi phú quý nhữ làng xa mã.

Bả vinh hoa lừa gã công khanh”

01.01.34: Mọi phú quý, Bả vinh hoa là thiên ma, ngũ ấm ma.

01.02.02: Tùy thuận pháp tánh, xứng tánh khởi tu:

“ Thế cuộc xuân qua thu tự đến

Nhon tình hè nóng lạnh đông về”

01.06.12:” Gìn lòng an trú: Không Vô nguyện”

01.17.08:” An bản lạc đạo thả tùy duyên

Cơ tắc san hề khôn tắc miên.

Gia trung hữu bảo hưu tâm mịch”

01.20.38:” Đối cảnh vô tâm mặc vấn thiên”

### **Tham thiền 88: Chơi, ngày 5/7/2008**

00.01.45: “Tu vô ngôn ngôn- Hành vô hành hạnh

00.06.19: Tam giải thoát môn: Không-Vô tướng-Vô nguyện.

00.28.05: Bài thơ “Chơi”

00.39.40: Cần tập làm chủ lục căn. Giữ thập thiện nghiệp, tam quy ngũ giới cho tốt.

00.49.20: Cần nhìn vạn pháp qua Thập như thị.

00.54.01:” Chơi chờ Di Lặc hạ sanh”

00.55.01:”Di Lặc là ta, mỗi chúng ta

U mê chưa “ngộ” lạy, mong chờ!”

00.59.12: “Di Lặc chơn Di Lặc

Hóa thân thiên bách ức

Thời thời thị thời nhơn

Thời nhơn nhơn bất thức

01. 02.00: Học Phật mà không tu tập, không tham thiền là bị lừa đảo, gạt gẫm.

### **Tham thiền 89: Tự trào, ngày 6/7/2008**

00.14.23: Bài thơ” Tự trào” ( Tự nói, trào phúng về mình)

00.14.25: “ Tám mươi tuổi Tây Ta lộn lẹo.

Tuổi la gì léo néo lo toan

Xuân qua Đông lụn năm tàn

Thời gian ai giữ ai cầm ai ghi?

Năm với tháng: lấy gì làm cứ?

Bóng ngày đêm có giữ được chăng?

Đêm ngày khôn giữ khó ngăn

Thì năm với tuổi cầm bằng hư vô!”

00.55.40: “ Đản tri kim nhật nguyệt

Thùy thức cự xuân thu”

00.56.08: “ Tác dạ nguyệt minh kim dạ nguyệt.

Tân niên hoa phát cựa hoa niên ”

01.19.43: Trong đạo Phật không đặt vấn đề tuổi tác quan trọng tuổi lớn tuổi nhỏ không cần, bao nhiêu tuổi chết cũng được, , vấn đề là sống được giải thoát cỡ nào.

01.20.33: “ Sa di thuyết pháp sa môn thánh.

Bất tại niên cao tự tánh linh”

### **Tham thiên 90: Cao nguyên tịch cảnh, ngày 7/7/2008**

00.20.00: Muốn tu thiên cần học tham thiên phải biết năng sở phân biệt, chủ thể đối tượng phân biệt.

00.01.56: Kinh Lăng Già:” Ly tứ tướng tuyệt bách phi”

00.07.32: Bài thơ” Cao nguyên tịch cảnh”

“ Sớm chơi đồi núi tối về am

Đạm bạc cơm rau khỏi nghĩ toan

“Phật sự” tiện nghi tri túc túc

Lâm tuyền tịch cảnh lạc nhàn nhàn

Thị phi bất thiệp nhơn tình sự

Quý tiện vô can tự ngã tâm

Cát đoạn trần duyên ly tứ tướng

Vô tâm đối cảnh thị chơn thiên”

00.10.59: “Sớm chơi đồi núi tối về am

Đạm bạc cơm rau khỏi nghĩ toan”

00.12.01: Biết thiếu dục tri túc, nhơn chi sơ không thấy thiếu về vật chất. Đa dục thì khổ.

00.31.24:” Phật sự “ tiện nghi tri túc túc

Lâm tuyền tịch cảnh lạc nhàn nhàn

00.37.42: Lạc nhàn nhàn: Bằng lòng vui với cảnh nhàn mới có nhàn.

00.38.59: “Tự tiêu lão lai nhàn bất đắc”

00.40.52:” Tri túc thường túc chung thân bất nhục.

Tri chỉ thường chỉ chung thân bất sĩ”

00.43.55: “Thị phi bất thiệp như tình sự”: Rất cần cho người tu để thấy rõ chân lý như quả, thiện ác.

00.49.26: “Thị phi vô thật tướng, tất cánh tổng thành không.

Trường đoản gia gia hữu viêm lưu xứ xứ đồng”

00.53.39: Muốn Thị phi bất thiệp vô tình sự cần:

“Nhất bát thiên gia phạm. Cô thân vạn lý du”

00.56.53: “Quý tiện vô can tự ngã tâm”: Sang giàu chưa hẳn đã an lành hạnh phúc, không nên đặt vấn đề giàu nghèo quý tiện.

01.11.45: “Cát đoạn trần duyên ly tứ tướng”.

01.15.45: “Vô tâm đối cảnh thị chơn thiên”

### **Tham thiên 91: Năm mộ đời hoang, ngày 09/7/2008**

00.03.39: Có 4 thứ Tứ đế: Sanh diệt tứ đế(khổ, tập, diệt, đạo), Vô sanh tứ đế, Vô lượng(khổ, tập, diệt, đạo) tứ đế, Vô tác tứ đế.

00.08.05: “ Chiếc mộ ai nằm giữa nắng trưa?

Vi lô hiu hắt khóm lư thừa

Ve sầu ngâm khúc buồn thiên cổ

Bìm bịp thông tin nước lớn chưa?

An giấc ngàn thu yên đẹp quá!

Sống cày năm tháng mộng say sưa!

Mồ cao tháp rộng trò hư giả

Tăng tục kình nhau luận tháp cao! “

00.41.17: Táng là chôn có Phong táng, hỏa táng. thủy táng, thổ táng.



**Tham thiên 92: Tây nguyên tự cảm, ngày 10/7/2008**

00.21.27: Bài thơ “ Tây nguyên tự cảm”

“ Tây nguyên đồi núi chập chùng xa  
 Gió lộng rừng thông mây trắng qua  
 Mây đến mây đi trời vẫn tịnh  
 Gió đưa gió đẩy cảnh thường như  
 Mặc cho thế cuộc tranh thành bại  
 Buông thông thiên tăng giải giác mê  
 Suối biếc rì rào chim thú thi  
 Lòng ta vắng lặng bóng chiều quê”

00.26.01: “ Vân khứ vân lai thiên bốn tịnh

Hoa khai hoa lạc thọ hà can”

(Mây đến mây đi trời vẫn tịnh

Hoa nở rồi rụng cây vẫn còn)

00.26.52: Trời là “ Thiên thính tịch vô âm. Thương thương hà xứ tâm”

00.36.24:Giáo lý tùy duyên bất biến, bất biến tùy duyên của đạo Phật:

“ Tạc dạ nguyệt minh kim dạ nguyệt

Tân niên hoa phát cựu hoa niên

Nhược vấn như hà vi cứu cánh

Ma ha Bát nhã tát bà ha”

00.42.27: “ Như nhơn âm thủy lãnh noãn tự tri”

00.59.35: Tu không phải là lạy, cầu nguyện, không van xin ai hết, kể cả sám hối mà tự mình phải tự sửa thân, sửa tâm của mình.

**Tham thiên 93: Tiếng vọng linh sàng, ngày 12/7/2008**

00.11.04: Khi chết, Sác thủ thú tan rã, đại nào trả về cho đại này. Kiến đại và Thức đại sẽ trả về tánh của nó, khắp không gian và thời gian không còn cái gọi là linh hồn.

00.15.03: Thất đại không có tướng, không có tánh chân thật.

00.15.28: Phải thiên, tư duy mới hiểu được nghĩa “trả về”

00.15.37: Nếu linh hồn mà có thì nó từ đâu lại để đầu thai. Tin có linh hồn để đầu thai là ngoại đạo thường kiến(chấp có 1 cái bất biến thường còn).

00.17.52: Tánh thiện, ác của con người cũng trả về cho không gian vũ trụ, tương duyên với nhau thành một sác thủ thú khác.

00.20.00: Đạo Phật không có đời sau mà ngay trong hiện tại đã có quá khứ, vị lai, mất đây sanh kia.

00.24.38: Bài Tiếng vọng linh sàng thuộc Tội tà, trái với ý đầu đề.

00.25.54: Thân nhân quá cố phải làm gì?

00.37.27: Phước đức trí tuệ không mua được.

00.40.30: Bài thơ ” Tiếng vọng linh sàng”:

“ Thưa Thầy! Thầy dạy con rằng  
 Chiếc thân ngũ ấm đừng mong được gì?  
 Kinh truyền ngũ ấm hữu vi  
 Bọt bèo huyễn mộng còn gì ...”hương linh” ?  
 Giờ đây con có “vong hồn”!  
 Hồn vong linh vị đành rành tên con!  
 Tỉnh con cố thủ linh sàng  
 Tháng ngày cúng quảy đàn tràng hoàng âm no  
 Thưa Thầy con phải nghe ai?  
 Nghe Thầy? Nghe Phật rẽ hai con đường  
 Phật rằng: Ngũ uẩn giai không

Hòa tan vũ trụ quyện mình pháp thân  
 Nghe Thầy có chỗ dừng chân  
 Linh sàng...long vị loanh quanh Tà đồ  
 Phân vân con quá mơ hồ  
 Xin Thầy chỉ rõ đường nào con đi???

**Tham thiên 94: Tiếng van từ đáy mộ, ngày 13/7/2008**

00.01.14: Bài thơ ” Tiếng van từ đáy mộ” thuộc loại Tồi tà, nói vậy mà không phải vậy mà phải phản diện, phản vấn, phản nghĩa...

00.09.27: Bài thơ ” Tiếng van từ đáy mộ”

Thầy ơi, Ôi hỏi Thầy ơi!  
 Con đang chết đập sống vui Thầy ơi!  
 Thừa Thầy! Con mất hay còn?  
 Con như quả bóng đá ra đá vào  
 Rằng con đã chết đá ra  
 Dạy rằng: con sống đá vô linh sàng  
 Hê ha...thỉnh uống mời ăn  
 Thân bằng cúng tế lãng xãng rộn ràng  
 Vậy con sống chết thừa Thầy?  
 Sống, sao tổng khứ con ngoài mồ đơn?  
 Chết, sao chẳng yên mồ?  
 Lôi lui kéo tới mời ăn thỉnh ngôi?  
 Thầy ơi! Con sợ lắm rồi  
 Linh sàng không ổn đáy mồ không yên  
 Đâu là Cục lạc Niết bàn  
 Bảo con siêu thoát, linh sàng trối chân

Trời ơi! Trời hỏi có hay?  
 Đẩy đi lời lại hành hà thân con  
 Thà đừng cầu nguyện siêu sinh  
 Để con tự quyết đời mình còn hơn  
 Thà con yên giấc đáy mộ  
 Còn hơn tỉnh tới tỉnh lui bề bàng  
 Đường về Cực lạc Tây ...phang  
 Tu hành sai lạc trể tràng Thầy ơi!  
 Thầy ơi! Khôi tụng cầu siêu  
 Nếu siêu con đã tiêu diêu ngày đầu  
 Hôm nay tuần thất con rồi  
 Hân con vui dập đáy mộ đơn côi!  
 Linh sàng Cực lạc hai nơi  
 Phân vân hai chốn ở đi nơi nào?  
 Rõ ràng “tiền mất tật mang”  
 Tiếng kêu oan khổ thấu trời cho chăng? “

00.10.07: Tiếng van từ đáy mộ không phải là tiếng của ma, của linh hồn. Phải hiểu ngược lại là không có ma.

00.14.35: Giáo lý Tiểu thừa: Ngũ âm( sắc, thọ, tưởng, hành, thức) đủ điều kiện tạo nên Sắc thủ thú; Giáo lý Đại thừa: Thất đại( tạo nên con người).

00.21.50: Học Phật không phải để đi tụng mướn.

00.26.59: Học Phật để có hiểu biết rộng, đi từng bước một trên đường tu tập miến đích nhắm không sai lệch.

00.27.20: Bài Tiếng van từ đáy mộ đả phá mê tín hoang đường, cầu nguyện cúng vong linh, giỗ tổ.

00.29.12: Làm chùa đẹp để cho đời sau là sai.

00.39.37: Đạo Phật không là đạo đa thần nên tụng chú đại bi không có lợi.  
mà nên Văn- Tư- Tu.

**Tham thiên 95: Hàng phục tâm của Bồ tát 1, ngày 14/7/2008**

00.07.40: Lạy Phật theo “Năng lễ sở tánh không tịch”, lạy mà không thấy  
mình lạy mới đúng.

00.31.26: Bài “ Phương thức hàng phục tâm của Bồ tát”

00.34.50: “ Chúng sanh mười loại có xem không

Năng sở song vong bậc tích tông

Độ tận vô dư không kể độ

Niết bàn rằng có lại rằng không!”

00.39.00: “ Chúng sanh mười loại có xem không” : Mười loại chúng sanh ở  
chính trong tâm ta.

00.43.24: “ Nhất tâm cụ thập pháp giới”: Trời, Atula, người, địa ngục, ngạ quỷ,  
súc sanh, Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát, Phật.

00.44.16: Mười loại chúng sanh: Thai sanh, noãn sanh, thấp sanh, hóa sanh,  
hữu sắc, vô sắc, hữu tướng, vô tướng, phi hữu tướng, phi vô tướng

00.47.09: “ Thiên cập mục trung hữu

Thị tam duy hóa sanh

Tu la nhưn tinh súc

Các các tụ tứ sanh

Quý thông thai hóa nhị

Danh tam giới tứ sanh”

00.47.59: Trời, địa ngục, thân trung hữu do hóa sanh. Quý do thai sanh, hóa  
sanh là không đúng.

00.59.02: Thai sanh: Sanh ra đi, đứng, chạy được liền. Thấp sanh ở dưới nước.  
Hóa sanh(ấu trùng ve sấu..).

01.02.23: Hữu sắc: Thai, noãn, thấp, hóa sanh( thuộc vật chất sắc uẩn)

01.02.42: Vô sắc, hữu tướng, vô tướng, phi hữu tướng, phi vô tướng: không hình sắc như tư tưởng con người, chấp đoạn chấp thường ( thuộc về Tâm, Thức uẩn).

01.09.42: “ Năng sở song vong bậc tích tông”: Chuyển hóa để không hoành hành, không chấp nhờn ngã...

### **Tham thiền 96: Hàng phục tâm của Bồ tát 2, ngày 15/7/2008**

00.29.42: Mười loại chúng sanh là mười nguồn tư tưởng trong tâm ta cần phải độ(chuyển hóa).

00.32.38: Chấp có vật chất(hữu sắc) không được, chấp vô sắc( tin thần thánh) cũng không được.

00.34.01: Hữu tướng (tướng có) cũng sai lầm.

00.36.14: Vô tướng (tướng không).

00.37.40: Phi hữu tướng(không phải có), Phi vô tướng( không phải không).

00.39.41: Độ là chuyển hóa không còn sai lầm để vào Vô dư Niết bàn.

00.44.31:” Năng sở song vong bậc tích tông”: Độ vô lượng vô số chúng sanh trong tâm mà không thấy mình độ.

00.45.30: Bồ thí chỉ cứu ngặt chứ không cứu nghèo hay cứu nghèo chứ không cứu khổ. Đạo Phật là đạo cứu khổ.

00.50.01: “ Độ tận vô dư không kể độ.

Niết bàn rằng có lại rằng không!”

01.01.50: Cái có của Niết bàn là Liễu nhờn. Sự vật hiện tượng có cái có là Sanh nhờn(nhà cửa...do làm mà có).

01.05.24: Muốn có Niết bàn phải tu tập giữ giới thân, khẩu,ý. Đoạn trừ Kiến Tư hoặc, Trần sa hoặc, Vô minh hoặc.

### **Tham thiền 97: Chỗ trụ tâm của Bồ tát 1, ngày 16/7/2008**

00.06.29: “Cao khả xạ hề đề khả điều

Vi hữu nhân tâm chi xuất gian.

Chi xuất nhân tâm bất khả liệu

Thiên khả độ địa khả lượng

Vi hữu nhân tâm bất khả phòng”

00.06.53: “Họa hổ họa bì nan họa cốt

Tri nhân tri diện bất tri tâm

Đối diện biểu ngữ mà tâm cách thiên sơn”

00.34.27: Bài thơ “Chỗ trụ tâm của Bồ tát” bằng phương cách bố thí:

“Lục cảnh phàm phu: chỗ trụ tâm

Vì tâm trụ cảnh hóa ra trần

Vận tâm bố thí căn trần ấy

Vô trụ tâm không cảnh tịch nhiên”

00.44.48: “Giác ngộ không trên Phật Thích Ca

Ta bà giáo chủ chính ông ta

Tu hành trọn kiếp nghèo xơ xác

Không có chùa tranh để dưỡng già”

00.50.33: Tăng ni cần xét lại học cách hàng phục tâm, trụ tâm như thế nào qua kinh Kim cang Bát nhã hệ tư tưởng Bát nhã.

00.51.15: Kinh Kim cang Bát nhã: (Kim cang là thí dụ nó là một thứ sắt thép cứng chắc có thể chặt đứt các thứ sắt thép khác) . Kinh Bát nhã là hệ tư tưởng dạy tu tập trí tuệ bằng trí tuệ kim cang.

00.52.51: Hàng phục tâm và trụ được tâm sẽ là Như huyễn thiên sư qua nhìn vạn pháp thập như thị. Tăng ni phật tử phải thành Như huyễn thiên sư mới tốt.

00.56.06: “Lục cảnh phàm phu: chỗ trụ tâm”: Phàm phu trụ tâm ở lục cảnh. Ngược lại tâm mình là cái gì? ở đâu?

00.56.34: Tâm chúng ta ở trong ngũ uẩn. Trụ tâm của phàm phu ở lục cảnh bên ngoài. Lục cảnh bên ngoài là gì?

00.56.40: Lục cảnh bên ngoài là toàn bộ vật chất, nhỏ như vi trần đến lớn như quả địa cầu, tất cả hành tinh thiên thể ( sắc uẩn, sắc trần, sắc cảnh).

00.57.34: Tất cả âm thanh, bảy âm điệu(do,rê, sol, fa, si), đều có trong vũ trụ.

- 01.01.07: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp là 6 cảnh đối tượng cho phàm phu trụ tâm.
- 01.01.20: Tâm là cái gì tạo ra 6 cảnh(lục trần)? (đó là Ngũ uẩn)
- 01.01.25: Ngũ uẩn là chỗ cho tâm trụ tạo ra 6 căn → 6 thức trụ vào các cảnh.
- 01.01.54: Ngũ uẩn có sắc uẩn(vật chất), thức uẩn(tinh thần) →thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn.
- 01.02.16: Thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn là sản phẩm của thức uẩn.
- 01.02.23: Sản phẩm của thức uẩn tạo ra lục căn(nhãn, nhi, tỉ, thiệt, thân, ý) của con người.
- 01.03.00: Lục căn tác dụng với thức uẩn vốn có trong vũ trụ (tánh giác chơn không...) tạo ra lục thức.
- 01.03.23: Lục căn và lục thức nương gá vào 6 đối tượng (sắc cảnh, thanh cảnh, hương cảnh, vị cảnh...) tạo nên Năng Sở, chủ thể và đối tượng.
- 01.04.04: Phàm phu từ đâu mà có?
- 01.04.15: Phàm phu từ ngũ uẩn →lục căn →lục thức. Ngũ uẩn, lục căn, lục thức làm chủ thể phân biệt đối tượng nhìn qua lục căn, lấy lục căn làm chỗ trụ tâm. Sáu căn duyên với sáu cảnh.
- 01.12.26: “Vi tâm trụ cảnh hóa ra trần”: Tâm đắm mê, dính mắc vào cảnh hóa ra trần.

### **Tham thiền 98: Chỗ trụ tâm của Bồ tát 2, ngày 17/7/2008**

- 00.01.30: Tâm trụ với cảnh sanh chấp ngã, nhơn, chúng sanh, thọ mạng.
- 00.14.02: “Vận tâm bố thí căn trần ấy”
- 00.14.38: Căn → Thức → Trần.
- 00.16.24: Bố thí là chỗ trụ tâm của Bồ tát. Bồ tát bố thí ra sao?
- 00.17.05: “Bồ tát ư pháp ưng vô sở trụ hành ư bố thí”
- 00.19.12: Lấy sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp làm hạnh bố thí. Bồ thí vô sở trụ.
- 00.20.46: Bất ưng trụ sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp bố thí.
- 00.21.42: Bồ tát muốn thành Phật phải tu hạnh Bồ thí.



- 00.23.33: Sắc: Hình sắc, hiển sắc, vô đối sắc(quả vô thượng Chánh đẳng chánh giác)
- 00.24.54: Phật bồ thí ba la mật rồi mới thành Phật(bất trụ sắc bồ thí)
- 00.31.04: Phật thuyết pháp mà không cho là mình thuyết pháp: Bất trụ thanh bồ thí.
- 00.36.49: Tướng như không là người mà là tướng đối đãi, đối trọng, đối lập.
- 00.41.30: Pháp trần là đối tượng của tâm, ý căn thuộc vô đối sắc.
- 01.05.26: “ Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng  
Nhuộc kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai”
- 01.08.34: Muốn đi sâu vào con đường Phật đi phải tu tập “Nhu huyễn tam ma đề”.

### **Tham thiên 99: Thuyết pháp, ngày 19/7/2008**

- 00.06.00: Bài thơ “ Nếu được ước”
- “ Tôi ước tôi như sắc với không  
Ước xa thế sự vấn vương lòng  
Ước lìa ngũ dục ly tam giới  
Ước được hòa tan tự Pháp thân”
- 00.17.31: Bài thơ “ Thuyết pháp”
- “ Tay chỉ vàng trắng chẳng chỉ gì!  
Trời xanh mây trắng đến rồi đi  
Dặn lòng “bất thủ u chư tướng”  
“Bất động như như” Phật nhãn thừa!”
- 00.20.39: Khi thuyết pháp đừng bao giờ quên lời Phật: Nói Phật thuyết pháp là phỉ báng Phật.
- “ Tay chỉ vàng trắng chẳng chỉ gì!  
Trời xanh mây trắng đến rồi đi”

00.20.39: Phật tử cần hiểu:

1/Như Lai thuyết pháp mà không có pháp nào Như Lai nói như ngón tay chỉ trăng.

2/ Trí tuệ Như Lai giải thoát giác ngộ không số lượng nào biết được. Những lời Như Lai nói như nắm lá trong tay. Trí tuệ Như Lai như lá cây rừng, như nước đại dương.

00.25.37: “Thuyết pháp giả vô pháp khả thuyết thị danh thuyết pháp” (Kinh Bát nhã)

00.35.50: “DẶN lòng “bất thủ ư chư tướng”

00.40.40: Mỗi một hiện tượng vật chất là một tướng: tiền tài, sắc dục, tượng Phật nên lạy Phật không trúng Phật.

00.43.17: Phật là người giác ngộ. Mê lạy Phật, làm Phật, mê thuyết pháp là thủ tướng.

00.44.16: Ông Tăng phải có lục hòa.

00.49.49: “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”

00.50.43: “Bất động như như” Phật nhãn thừa

00.54.33: “Như Lai giả chư pháp như nghĩa”

00.58.33: Bất thủ ư tướng sẽ được như như bất động. Như như bất động bằng cách nào?

00.58.40: Lục căn, lục cảnh vẫn xúc đối nhau mà không lay động.

“Kiến sắc phi can sắc

Văn thanh bất thị thanh

Sắc thanh vô quái ngại

Phương đáo pháp vương thành”

01.07.01: Bất động như như là Phật nhãn, Phật thừa. Nhìn vạn pháp qua Thập như thị đại thừa.

**Tham thiền 100: Nhà có phúc ? – Tham vấn thiền lão tiền bối, ngày 20/7/2008**

00.15.31: Bài thơ “Nhà có phúc?” được hiểu qua cách tư duy phản biện.

00.17.32: “ Giác ngộ ai bì Phật Thích Ca

Ta bà giáo chủ chính ông ta

Tu hành trọn kiếp nghèo xơ xác

Không mái chùa tranh để dưỡng già!”

00.27.40: Đệ tử Phật hơn Phật cái gì?

29.58: Cần thiền định: “ Tu hành trọn kiếp nghèo xơ xác

Không mái chùa tranh để dưỡng già! “

00.30.30: Phật Thích Ca không bao giờ nghèo. Phải hiểu Phật nghèo xơ xác qua nghĩa phản biện, phản cật.

00.30.33: Hơn Phật qua tiền tài sự nghiệp là tội lỗi.

00.31.13: Phật Thích Ca tu hạnh buông xả, thiếu dục vô vi để thân tâm tự tại.

00.42.11: Nghèo mà không khổ mới đúng với đạo Phật.

00.46.37: Con hơn cha nhà có Phúc không là chân lý, chỉ đúng với thế gian về mặt nào đó.

00.52.13: **Tham vấn thiền lão tiền bối:**

00.53.00: “Vấn bối xin tham vấn mấy dòng

“Thiền tôn” “Gia phả” “Phái” “Tông môn”

Thân sơ “tứ tướng” làng khang ấy!

Tu “chỉ” không xong há có “thiền”!

00.55.11: Tu Chỉ : Xa ma tha: là bỏ đi quá khứ, không nghĩ tương lai, an trú trong hiện tại

00.58.50: Tu Thiền: Tam ma bát đề+ Thiền na

01.01.26: Tu không có gia phả.

01.04.49: Phái là dòng họ của tôn mình, ghi ngày phật tử quy y.

**Tham thiền 101: Tiểu dẫn, ngày 25/7/2008**

**Tham thiền 102: Giỗ tổ?, ngày 26/7/2008**

00.03.00: Bài thơ “ Giỗ tổ”

00.04.50: “ Rõ thật ông là Tổ hẳn hoi

Bất tùng chân lý ở đời chơi

Niết bàn, Cự lạc không màng đến

Hưởng lộc trần gian giỗ tổ to!”

00.47.49: Không cần làm đám giỗ lớn, càng đơn giản càng hay. Quan trọng là nhớ cái hạnh cái đức của cha mẹ của thầy.

00.51.00: Khi chết, Thất đại đầu trả về đó.

01.01.37: Đạo Phật 1 năm giỗ tổ 1 lần gọi là trả hiếu là không đúng. Người thế gian tu từ Nhơn thừa đến Thiên thừa còn tu sĩ Phật giáo phải tu từ Thanh văn thừa đến Duyên thừa và Bồ tát đại thừa.

01.10.54: Không nhất thiết phải đi giỗ tổ. Tổ chức giỗ tổ không đúng với kinh điển.

### **Tham thiên 103: Nhà ngoại cảm, ngày 08/8/2008**

00.00.50: Vì sao lập trường, tôn chỉ của đạo Phật không chấp nhận tiến sĩ Phật giáo?

00.14.13: Đừng bao giờ sợ sệt quỳ lạy cúng dường cho tiến sĩ Phật giáo vì đó là phản bội đảng giáo chủ của mình ( khất sĩ, tu sĩ).

00.21.05: Như Thế tôn ngôn:” Nhất thiết pháp vô ngã”

00.21.24: Vô ngã nên phải đoạn trừ Kiến Tư hoặc (tham sân, si, ác kiến)

00.26.36: Tại sao (sắc, thọ, tưởng, hành, thức) uẩn hay năm ấm hòa hợp hình thành 1 con người rồi con người đi theo chân lý sanh trụ dị diệt, thành trụ hoại không, sanh lão bệnh tử rồi còn 1 cái thành linh hồn là sao? Còn 1 cái hồn để ăn giỗ, ngồi trên bàn linh, để nhà ngoại cảm tìm là sao? ( Đạo Phật cho là thường kiến).

00.31.00: Nhất thiết pháp vô ngã mà còn chấp nhận có linh hồn là sao?

00.34.58: Bài thơ “ Nhà ngoại cảm”

“ Ngoại cảm khuyên ông ngoại cảm thêm!

Còn bao tử sĩ khó truy tìm!

Việt hôn cốt Mỹ chờ khai quật

Có thể đô la tưởng thưởng công?”

01.06.08: Lý lẽ cần học cho tới còn việc tu hành phải chấp nhận đi từ từ.

01.06.20: Ngoại cảm không được nghe, không tin , không theo, không buồn  
bực vì xã hội có sáng thì có tối, đúng thì có sai, có chánh đạo thì có  
tà đạo.

./.

















